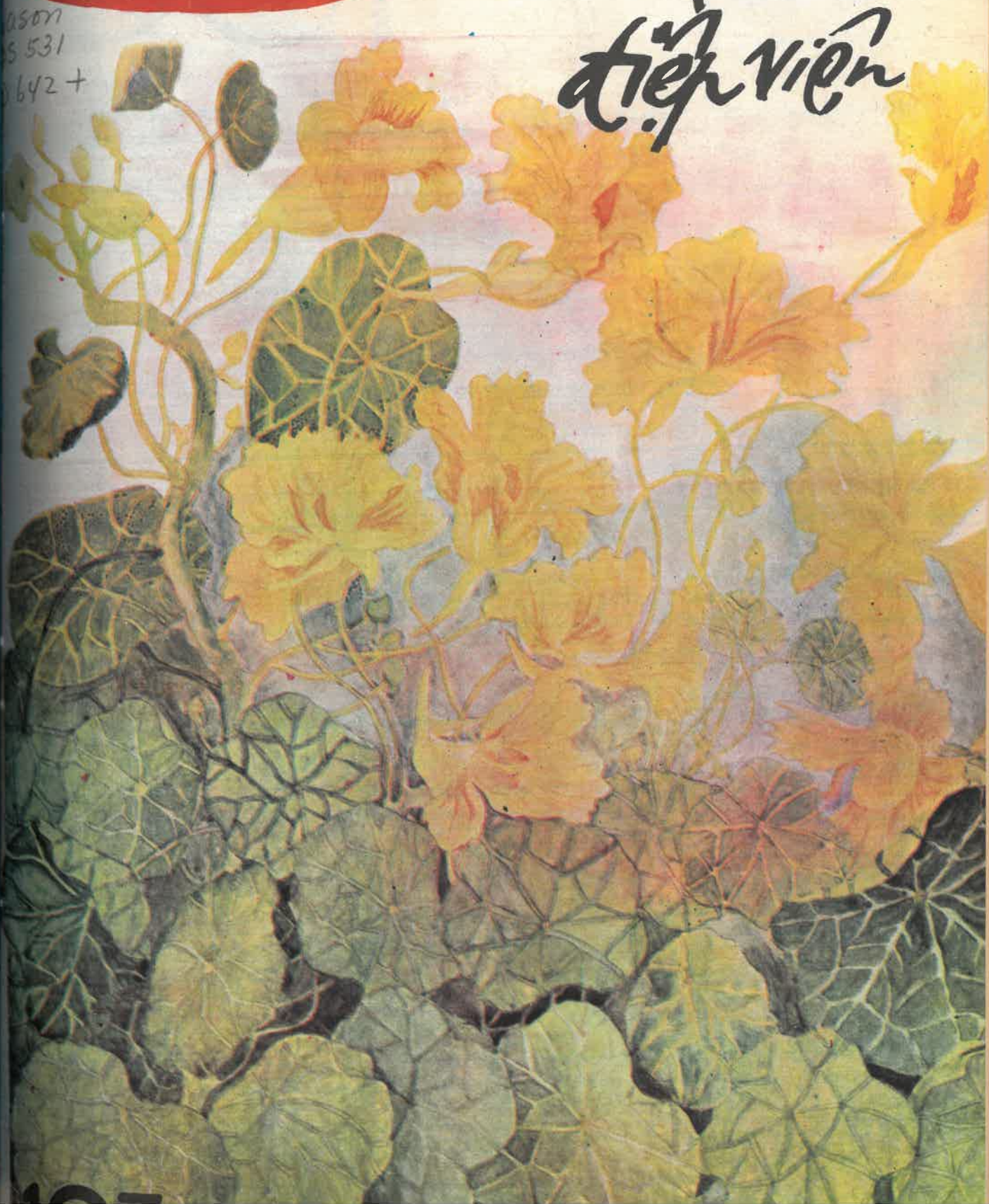


ĐÔI

Saigòn:
trung tâm
điện viên



507
531
642 +

ĐỜI

107

1 ĐẶC BIỆT : SAIGON : TRUNG TÂM GIẤY ĐIỆP

- KỸ THUẬT CẦU NGƯỜI CỦA C.I.A : vihuongchủ
- SỬ MẠNG BÍ MẬT TRÊN ĐẤT BẮC : lữnhân
- IẾT MẬU THÂN, TRẦN ĐIỆP BAO QUYẾT ĐỊNH : 003
- TỪ SAIGON TỚI PARIS : bichvân
- BẠN ĐANG LÀM TAY SAI CHO XỊA ? CHO VIXI ? : x13

2 CHÍNH TỬ

- NHỮNG GÌ SẼ ĐẾN SAU KHI TRUNG CỘNG VÀO LIÊN HIỆP QUỐC : lýđạinguyên
- BÀN TAY ÁM SÁT CHÚA : cạcsĩ

3 VĂN NGHỆ

- BẾN MƯA NGÀU : cungtichbiên
- CÁNH HOA CHÙM GỬI : quỳnhdao
- LỜI HỨA : hoànghảithủy
- KỂ BÀN MÁU : nguyễnthuylong
- NHỮNG KHUÔN MẶT THOẠI KỊCH TIVI : ANH LÂN 20 NĂM TRONG NGHỀ : phạmnga

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NỘI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- DÒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỢI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI • SÁNG KIẾN MỚI • SẢN PHẨM MỚI • TÍNH SỐ ĐỜI

ĐỜI • NĂM THỨ BA • SỐ 107 • TUẦN LỄ TỪ 4-11-1971 ĐẾN 11-11-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hỏi ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đấu tranh cho đời

TỔNG THỐNG THIỆU HẪY CHINH PHỤC.

Tuần lễ vừa qua vừa đánh dấu bằng những biến cố lớn trên thế giới và trong nước.

Ngoại nước là việc Trung cộng được gia nhập L.H.Q, thừa kế cái ghế sáng lập viên LHQ của Trung Hoa Dân Quốc.

Trong nước, là lễ tuyên thệ nhậm chức của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu, và ngày hôm sau là ngày cầu nguyện hòa bình do chính phủ tổ chức, lần thứ nhất được loan báo và tổ chức long trọng như vậy.

Ai cũng biết các biến cố trên rất có ý nghĩa đối với tương lai chúng ta.

Trung cộng đã chính thức ngồi ngang hàng với Nga, Anh, Pháp, Mỹ trong bàn cờ Hội Đồng Bảo An LHQ. Chưa có gì bảo đảm Trung Cộng sẽ từ bỏ chủ trương xâm lăng bằng tư tưởng, bằng tuyên truyền, sách động. Trong khi đó thì Trung Cộng chiếm được thêm một mặt trận mới, vũ khí mới để tấn công: Mặt trận ngoại giao, với vũ khí là các mối quan hệ và nhân vật chánh thức, cường quyền phủ quyết tại LH Quốc.

Trên bình diện chiến lược quốc tế thì số thẻ Mỹ, đang thắng Tr.C. Nhưng trên bình diện quốc gia, thì đối với VN chúng ta, mỗi ngày chưa có dấu hiệu giảm đi, mà có thể còn gia tăng. Những ai quá tin tưởng vào sự chung thủy tận tình của Hoa Kỳ, hôm nay đã bớt tin tưởng rồi.

Vậy thì, đúng như bài học của Thống chế Tưởng giới Thạch « vận mệnh chúng ta phải do chính chúng ta quyết định trước! »

Làm thế nào để tự quyết định?

Ông Tổng Trưởng Kinh Tế vừa lên tiếng hô hào Việt Hóa Kinh tế thì đã có tin rằng Hoa Kỳ không bảo đảm việc trợ cấp để bảo vệ các sản phẩm nội hóa V.N., chống lại sự tấn công của ngoại hóa. Việt hóa cách nào đây?

Làm thế nào để tự quyết?

Yếu tố kinh tế, quân sự rất quan trọng nhưng căn bản vẫn là yếu tố chánh trị. Về chánh trị có vững, có cứng, thì mới nói cứng về kinh tế, quân sự được.

Mà muốn cho quốc gia có thể vững vàng, cứng mạnh về chánh trị, thì điều kiện đầu tiên là sự đoàn kết của toàn dân. Tất cả phải qui về một mối. Đừng để cho các đề quốc « đi hồ diệt hồ! »

Tính chất pháp lý của Tổng Thống đã được bảo đảm, sau lễ tuyên thệ nhậm chức vừa rồi.

Bây giờ, ở thể chủ động, ông Tổng Thống phải mở, cuộc « tấn công chánh trị » nội bộ chinh phục nhân tâm. Ở thể mạnh, ông có thể xử nhưn mà không ai dám khinh thường. Ở thể cao, ông nhún mình xuống thấp mà không sợ bị ngã.

Nếu T.T. thực hiện thành công cuộc « tấn công chánh trị » vào lòng dân thì dân sẽ giúp ông, đối lập sẽ nghiêng chính với ông, người theo ông không bị mang tiếng là gia nô; mà người chỉ trích ông không sợ bị chụp mũ là gian manh!

Lệu T.T. Thiệu có đủ trí đức sáng suốt và bao dung để chuyển thể cơ chăng?

Chỉ có ông Thiệu mới trả lời được, bằng hành động!

ĐỜI 108 : 35 NỮ KỊCH SĨ HIỆN ĐẠI

Đảng «Đờ Buồn» chính thức thành lập

Lúc này thời cuộc đầy rẫy những chuyện buồn. Từ chuyện lụt miền Trung đến chuyện độc cử. Đề các bạn đờ buồn, xin báo tin các bạn rờ đảng «Đờ buồn» đã chính thức thành lập. Đầu đuôi thế này. Ngày 25-10 Đầu Gối đã trình bày trên báo Sóng Thần triết thuyết Đờ buồn, đại khái rằng! «Nghĩ cho cùng chúng ta sống để làm gì nếu không phải là cho đờ buồn. Chúng ta vùng vẫy hoạt động, tranh đấu, làm cách mạng, thủ thủ với người yêu, ăn ngủ, đi đi zì nê, coi sách, tán dóc, đi bãi phố v.v. để làm gì nếu không phải là cho đờ buồn, trong khi chờ đợi trở về với cát bụi... Vậy Đầu Gối tạm «tự suy tôn làm Đảng trưởng đảng Đờ Buồn để mời các bạn gia nhập...»

Ngay khi triết thuyết Đờ Buồn được công bố, người ghi tên xin gia nhập đông như chảy hội. Người đầu tiên gửi thư cho Đ.Gối xưng phong nhận chức tổng thư ký đảng Đờ Buồn là thi sĩ Tạ Ký, khôi nguyên giải thơ của Tổng thống năm 1970. Trong thư, thi sĩ Tạ Ký viết:

«Triết thuyết Đờ Buồn thật là đầy nhân loại tính. Ta hãy hô hào mọi người tham gia Đảng Đờ Buồn, từ ông Tổng thống cho đến em me Mỹ. Ôi! đề đờ buồn dân ta đã đánh nhau một phần tư thế kỷ! Đề đờ buồn, Tàu cộng mới bắt tay Tư Bản. Đề đờ buồn, Bùi Giáng mới gọi Kim Cương, Phùng Khánh, Brigitte Bar-dol bằng mẫu thân và làm được câu thơ hay ho như sau:

«Cổ trên mình mấy em sầu ra sao».

Anh là đảng trưởng, tôi tuy tài đức chẳng bằng ai, cũng tình nguyện tạm thời làm Tổng thư ký cho đảng».

Ngay sau đó, Đầu Gối nhận được thư của Luật gia Tôn thất Trung Nghĩa, đề nghị đổi đảng Đờ Buồn thành Giáo phái Đờ Buồn. Nguyên văn bức thư như sau.

Saigon ngày 27-10-1971

Kính gửi: Đảng trưởng lâm thời đảng Đờ buồn.

Mấy hôm nay trên nhật báo Sóng Thần anh đề nghị lập đảng «Đờ Buồn» và đưa ra vài nét chính về triết thuyết đờ buồn. Anh cũng tự suy tôn làm đảng trưởng, rõ



KHA TRẦN ÁC

nhà thơ Tạ Ký nhân cơ hội ấy nhảy vô xin làm Tổng thư Ký của đảng để kiếm chút cháo cho đờ buồn — Toàn là độc diễn hết cả.

Tụi tụi đã có đảng Đờ Buồn lâu lắm rồi, không nhớ rõ từ ngày nào nhưng vì không công bố và không xưng danh đảng nên chẳng ai biết mà tham gia, do đó đảng viên gồm toàn những thằng bạn thân và mỗi đứa đều tự xem mình như đảng trưởng.

Đảng tụi tôi thường họp nhau uống lave cho đờ buồn ở Chợ Đũi nhưng lại càng buồn thêm. Nhiều bữa buồn quá lấy lave đổ lên đầu nhau chơi cho đờ buồn:

«Tùng đêm Chợ Đũi đắm sâu
Ly lave đổ gọi đầu tóc xanh
Người sơn đã lạc kinh thành
Ngà nghiêng đáy cốc độc hành trong đêm.»

Nay thấy anh có chủ trương giáng tôi nên tôi viết thư này gửi anh kèm theo một số đề nghị xây dựng:

— Danh từ «đảng» mấy lúc sau này thường bị lạm phát, hơn nữa nó có thể gợi ý về chính trị. Dù anh chủ trương đảng « đờ buồn » không làm chính trị, người đang buồn nghe cũng ớn và lại người lạ sợ vào đảng bị ràng buộc lại buồn thêm.

— Theo tôi buồn không thể là một đề tài cho anh lập đảng được vì những người buồn quá mà họp nhau lại, nếu không có giáo lý thiêng liêng để soi sáng họ có thể tranh quyền vào chai lave đập lên đầu nhau cho đờ buồn thì lại càng buồn thêm.

— Lập đảng thì bị chi phối bởi qui chế đảng phái theo luật số 9/69 ngày 19-6-1969.

Phải xin phải lại bộ Nội vụ rồi bộ Nội vụ lại có quyền từ chối cấp phải lại rồi người đứng xin lại có quyền khởi tố trước Tối Cao Pháp Viện đề xin tiêu hủy quyết định của bộ Nội vụ...phiền phức quá.

— Chiến điều 15 Luật số 9/69 một chánh đảng sau khi được cấp phải lại, phải công bố điều lệ, đảng qui và chương trình hoạt động.

Chương trình hoạt động của đảng Đờ Buồn mà công bố thì thiên hạ chịu sao thấu.

Chiến điều 32 luật số 9/69 đảng này có thể bị tuyên bố giải tán bởi một phán quyết của Tối Cao Pháp Viện — Trong trường hợp này tài sản của đảng sẽ bị sung vào công quỹ — Các đảng hoạt động không tuân theo điều 5,6,7 và 9 của luật này sẽ đương nhiên bị coi là bất hợp pháp — Các sáng lập viên trong khi đảng chưa có ban chấp hành như hiện nay anh và Tạ Ký hoặc các nhân viên trong ban chấp hành Trung Ương để được thành lập sẽ bị phạt tiền 100.000\$ và phạt tù 5 năm — Những người giúp đỡ phương tiện cho đảng hoạt động bất hợp pháp cũng bị phạt như trên — Anh thì còn có thể có tiền đóng phạt chứ còn như Tạ Ký thiếu nợ bị thiên hạ đòi lên đòi xuống tã tời như cái mền rách lấy đâu ra 100.000\$ đóng phạt.

— Theo tôi buồn không thể là một đề tài cho anh lập đảng được vì những người buồn quá mà họp nhau lại, nếu không có giáo lý thiêng liêng để soi sáng họ có thể tranh quyền vào chai lave đập lên đầu nhau cho đờ buồn thì lại càng buồn thêm.

— Buồn là một cái gì thiêng liêng. Tôi buồn tôi không thể nói cho anh nghe tại sao tôi buồn. Tôi buồn, thi sĩ Tạ Ký cũng không thể thông cảm với tôi nổi. Tôi buồn, tôi chẳng biết tại sao tôi buồn. Buồn thấy mẹ

— Do đó tôi gộp ý với anh nên đôi ý kiến ban đầu của anh lại mà chúng ta sẽ cùng nhau thành lập một:

« Giáo Phái Đờ Buồn »

—Trong giai đoạn tạm thời, anh có đầy đủ phương tiện hơn tôi và anh cũng chịu nhiều đau khổ cay đắng hơn tôi, và lại anh cũng không còn sống bao lâu, tôi suy tôn anh lên làm « giáo chủ » còn tôi làm « phó giáo chủ » — xin anh đừng chèn ép tôi để tôi ngồi chơi xơi nước. Tôi sẽ thảo giáo lý đờ buồn cho giáo dân giúp giáo chủ trong những công tác thiêng liêng của bổn giáo khi giáo chủ không còn đủ sức lực hành đạo. Sau này anh chết tôi sẽ lên thay làm giáo chủ đời thứ hai thì sẽ giữ được sự tôn kính anh và tránh được sự tranh giành quyền lãnh đạo làm sút mẻ tinh đoàn kết giáo hội. Lúc đó giáo hội sẽ có hình ảnh của giáo chủ sáng lập anh mình « Thọ Dữ Thiên Tê » để suy tôn, còn Tạ Ký xin anh cứ để cho làm Tổng thư ký của giáo hội như ước nguyện của nhà thơ.

Nếu anh thấy đề nghị của tôi hợp lý và xây dựng thì xin anh công bố giáo hội của chúng ta để cho tin đồ khắp nơi tìm về gia nhập.

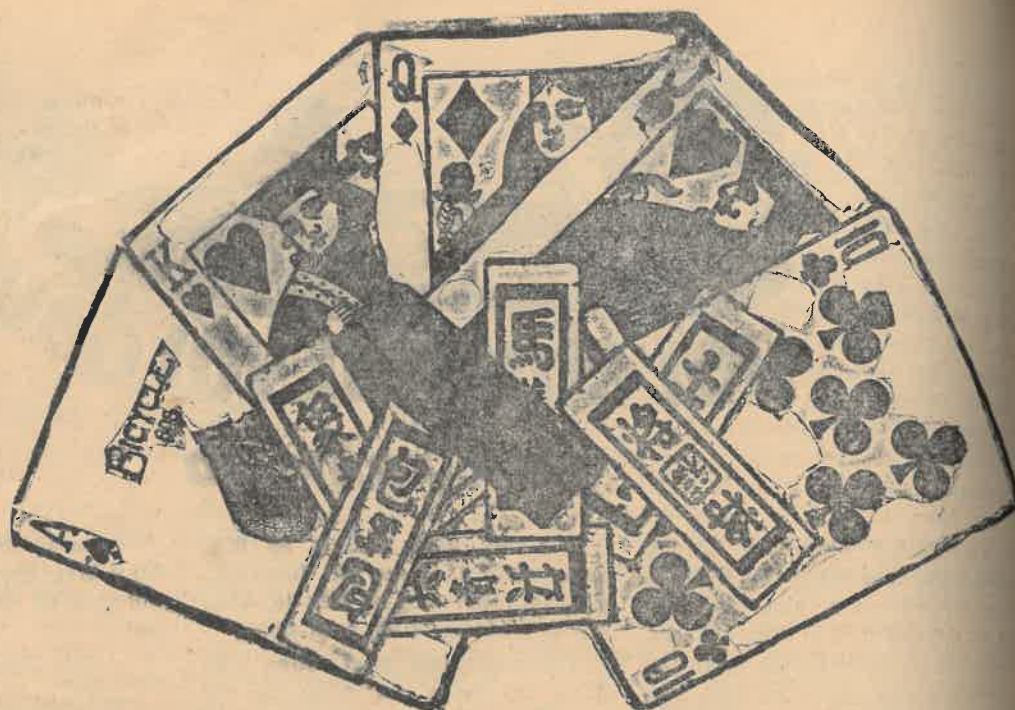
TÔN THẤT TRUNG NGHĨA

Nhận được thư của Tôn T Trung Nghĩa, Đầu Gối đã cấp tốc triệu tập một cuộc họp tay ba với Tạ Ký và Tôn Thất Trung Nghĩa và cuộc họp đã đi tới những quyết định dưới đây:

(Xem tiếp trang 55)

Tết Mậu Thân trận điệp báo quyết định

Tài liệu của
008



Sáng sớm mừng hai tết Mậu Thân!

Hai chiếc xe traction đơna bóng phát xuất từ cùng một địa điểm, chia làm hai mũi nhọn phóng như bay hướng về Tòa Đại Sứ. Một chiếc theo ngã Đại lộ Đinh tiên Hoàng, Cường Đê, Đại lộ Thống Nhất. Một chiếc từ công trường Quách thị Trang trực chỉ Trụ sở Hạ Viện quẹo trái theo đường Tự Do rồi ra đại lộ Thống Nhất.

Cùng 1 lúc 12 tay súng tổng ra khỏi 2 xe, uy hiếp toàn lính phòng vệ Tòa Đại Sứ, 6 tên bị bắn gục ngay sau khi thoát khỏi xe xung phong vào cứ điểm. Xác nằm ngổn ngang. Mất những người lính cầm tù này trợn trừng tay soãi ra như đang cổ tiến thêm một phần, một thước nữa. Một xác, hai xác... rồi sáu xác theo thứ tự từ lễ đường vào đến cổng Tòa Đại Sứ.

Còn sáu tên lọt được vào trong «Tòa Bạch Ốc nhỏ» này, hai tên bị bắn gục ngay ở giữa sân, xác tan ra như bùn tung toé, phủ đầy trên thảm cỏ xanh rờn còn đọng hơi sương giữa tiết xuân về. Bốn tên chạy lết hẳn vào đến chân cầu thang, chạy thẳng lên lầu 1, lầu 2 rồi lầu 3...

Bốn tên này, lọt vào tòa nhà là nhờ 20 kyo chất nổ làm tan xác hai cầm tù quân ở giữa sân. Với 20 Kilo chất nổ này, các binh sĩ Mỹ đứng cách 10m dờ dáo rất sung vì sức ép quá mạnh.

Từ văn phòng làm việc ở tầng lầu 2 vị Đại sứ vút lên sân thượng theo đường thang máy đặc biệt. Một chiếc phi cơ do một vị Đại tá lái được 6 phi cơ trực thăng yểm trợ đáp xuống bốc ngai đến một địa điểm an toàn.

«Thanh toán tại chỗ những phần tử đã lọt vào tòa nhà này» bình thản như không có sự gì xảy ra, Ngài Đại sứ đã ra lệnh như vậy. Một trung đội hiệp kích dưới sự chỉ huy của 3 trung tá ào ạt từ

phi cơ trực thăng nhảy xuống sân thượng đánh thốc từ trên xuống dưới trong khi các binh sĩ phòng vệ đánh từ dưới lên.

Trong một căn phòng, một viên Đại Tá Mỹ bị kẹt, đã xử dụng tới viên đạn cuối cùng. 4 tiếng đồng hồ sau, cả 4 cầm tù quân Cộng Sản do tay hàng Nhưng họ cũng bị hành quyết ngay. Lý do: vì danh dự của Nước Mỹ hùng cường! chứ không phải 4 cầm tù quân là Cộng Sản. Danh dự nước Mỹ còn gì nếu 4 tên này được chấp nhận làm tù binh, nghĩa là được sống được tiếp xúc với báo chí tuyên bố lung tung.

Chậm một phút 1 thì Đại sứ Bunker trở thành tướng De Castrie 1 năm về trước. Sau tết Mậu Thân, người ta còn thắc mắc: — Địa điểm phát xuất hai chiếc xe traction này ở đâu?

— Mười hai cầm tù quân này có nhiệm vụ gì?

— Ai là người điều khiển toàn cầm tù này?

Tất cả đều đều chìm đắm tan biến trong hai đồng tro tàn xác hai chiếc xe bị cháy rụi, 12 xác chết cứng đờ không để lại một dấu vết gì. Mỗi cho đến khi «Vụ Trần ngọc Châu» bùng nổ, từng tích hai chiếc xe này mới được tiết lộ, danh tánh của 12 cầm tù quân này mới được đọc lên từng người.

xXx

Người đẹp Biên Hòa

Sự thật Trần ngọc Châu không đóng những vai trò quan trọng như người ngoài cuộc gán ghép cho đương sự. Tên tuổi của Châu được người ta nhắc nhở đến nhiều hoặc thổi phồng lên có lẽ vì chức vụ của ông ta đảm nhiệm trong guồng máy quốc gia: như Tỉnh Trưởng, Tổng thư ký Hạ Viện. Thực ra đương sự chỉ có nhiệm vụ rất khiêm tốn trong

đo lường báo chiến lược. Đóng vai trò quan trọng trong biến cố Tết Mậu Thân là một người đàn bà gốc miền Nam tốt nghiệp Cao đẳng điện ảnh Trung quốc.

Tên của bà là Ái Liên, sanh năm 1926 tại Cù Lao Phố Biên Hòa. Năm 1947, 21 tuổi, Liên làm giáo viên trường Tiểu học Lê bá Cang ở đường Cao Thắng Saigon. Năm 1949 nàng theo chồng ra khu. Năm 1954 cùng chồng ra Bắc tập kết rồi sang T.Cộng theo học lớp đạo diễn Điện ảnh. Sau ba năm học nàng tốt nghiệp được nhà nước Bắc Việt tuyển làm. Phó Giám Đốc nghệ thuật cho cơ sở sản xuất phim ảnh của Bắc Việt.

Năm 1959, Ái Liên cùng đại úy Trần Ngọc Hiền trở vào Nam để hoạt động. Liên theo đường Ai Lao trở về VN một cách hợp pháp, còn Hiền thì trở về Saigon theo ngã Paris. Đóng vai trò một Kỹ Sư. Bắt đầu từ giờ đó Trần Ngọc Hiền, Trần Ngọc Châu chịu sự chỉ huy trực tiếp của Liên, mãi cho đến năm 1967 Hoàng Hồ mới được móc nối tuyển dụng vào tổ chức.

Như vậy cho đến lúc bị bắt, tổ tình báo chiến lược này chỉ 4 nhân viên Tổ trưởng là Liên, tổ viên là Hiền, Châu và Hồ. Suốt 8 năm trời đóng vai trò cực quan trọng làm những việc kinh thiên động địa mà tên tuổi vóc dáng nàng không ai biết tới.

Từ Ai Lao trở về Saigon, nàng về sống với người mẹ già tại một biệt thự ở vút sâu trong một hẻm ở đường Chi Lăng Gia Định. Suốt 8 năm trời nghề mưu sinh của nàng làm bánh ngọt!

Trong những năm 1965, 1966 và 67 rất nhiều văn nhân, ký giả và các lãnh tụ sinh viên lai vãng đến biệt thự của nàng. Đến để mua bánh ngọt, đặt bánh ngọt để làm tiệc trà v.v...

SV Nguyễn Đăng Trường Chủ tịch THSV/Sg 1967-1968 là người lai vãng đến đây nhiều nhất, quê hương anh ở tỉnh Quảng Nam, thân phụ anh bị VC đầu tở chết, thế mà sau khi giao tiếp Ái Liên anh bị móc nối, tư tưởng trở nên cực tả vô cùng. Chính bài thơ đang trong tuần báo SV số 1 do Trường làm chủ nhiệm Võ Trường Côn làm Tổng thư ký, tác giả lại là Ái Liên. Võ trường Côn lãnh 5 năm khổ sai mà không ai hay vụ đó.

Thời gian qua, biến cố tết Mậu Thân đi dần vào sự quên lãng của mọi người, Trần ngọc Châu, Trần ngọc Hiền, Hoàng Hồ đi phẩy phây ở ngoài phố.

Có ngờ đâu! giữa lúc ấy thì Tổ Trưởng của các chàng điệp viên này đã bị bại lộ tung tích vòng lờn an ninh bị khép chặt dần.

Do một sự tình cờ, người ta đã biết hai chiếc xe traction cùng 12 chàng dũng sĩ điệp Mỹ xuất phát từ biệt thự này và dưới sự chỉ huy của Ái Liên đến tấn công Tòa Đại Sứ Mỹ hôm mùng 1 tết Mậu Thân.

Ái đã cứu mạng sống Trần ngọc Hiền Trần ngọc Châu?

«Tôi là kẻ chiến bại» đó là câu nói đầu tiên của nàng trước một sĩ quan tình báo cao cấp, rồi nàng

thấp giọng trần tình: «Chúng tôi đã bị phản bội, trong trận Mậu Thân, kẻ thù của chúng tôi là Mỹ còn kẻ phản bội chúng tôi là Trần ngọc Hiền- Trần ngọc Châu».

Như vậy là tất cả sự thật thật hàng hai, hàng ba của Trần ngọc Hiền, Trần ngọc Châu với tòa Đại Sứ Hoa Kỳ đã bị bại lộ. Một kế hoạch thanh toán Hiên Châu sắp được VC thi hành thì Cơ quan An Ninh đã bắt Hiền và Châu nhốt vào khám Chí Hòa.

Vai trò Trần ngọc Hiền

Ngày 2 tết, Hiền cùng 2 cán bộ cận vệ thuê phòng ngủ tại một khách sạn ở đường Tự Do. Từ sân thượng khách sạn này Hiền quan sát tình hình đã tiên đoán cuộc Tổng Công kích sẽ thất bại. Theo đúng kế hoạch đã được hai bên dự trù thì số súng dự trữ tại phi trường TSN chỉ còn dùng được cho đến 14 giờ chiều ngày 1 tết. Nghĩa là bắt đầu từ 14g trở đi không một phi cơ nào cất cánh khỏi phi trường TSN được. Hương mắt nhìn về TSN thấy phi cơ cất cánh lên từng phút một — Hiền đã tiên đoán được số phận của mình.

Hiên xuống phòng, mở radio theo dõi tình hình, sáng hôm sau đến gặp Châu và ăn sáng với Châu. Hai anh em đều lo lắng không nói với nhau 1 lời.

Hiên ở lý trong phòng làm việc của Châu, mãi cho đến ngày 6 tết, khoảng 4 giờ chiều; Châu từ Hạ Viện trở về nhà trên xe có một người Mỹ lạ mặt.

Không biết bộ ba này bàn luận với nhau những vấn đề gì, chỉ biết rồi sau đó Hiền ra đi biệt tích, thỉnh thoảng mới gọi điện thoại đến nhà Châu. Có lẽ Hiền vẫn lần quất ở quanh vùng Saigon để cho Châu có đủ thời gian thu xếp nội vụ.

Nội vụ tưởng được giàn xếp êm đẹp với một thỏa hiệp ngầm nào đó. Nhưng không xong! Với công chứng thư giả mạo do Tổng thư ký Hạ Viện Trần ngọc Châu cấp cho Trần ngọc Hiền đi quan sát các công tác cứu trợ vùng Tây Ninh. Hiền đã toan vượt biên giới nhưng rồi bị chặn bắt ngay tại Gò Dầu Hạ Tây Ninh.

Trần ngọc Châu.— Hoàng Hồ

Trần ngọc Châu là người tham vọng cùng mình có cả một kế hoạch để tạo thành nhân vật quan trọng giữa các khuynh hướng đang chi phối chính trường VN.

— Đối với VNCH Châu là Tổng thư ký Hạ Viện.

— Đối với Mỹ Châu có Trần ngọc Hiền làm quà.

— Đối với Cộng sản Châu có Trần thị Ái Liên đỡ đòn.

— Châu tin Mỹ không bỏ rơi!

Có lẽ vì những yếu tố kể trên, nên đến phút chốt Châu vẫn gồng mình rất gắng với TT Thiệu, và bị cảnh sát đàn chào trời gô như con heo chớ vào Chi Hòa. Ngó đĩnh Diêm con bị bỏ rơi nửa là Châu!

(XEM TIẾP TRANG 56)

Làm thế nào để biết rằng bạn đang làm cho CIA hay nói theo kiểu «Việt hóa» là làm cho «Xĩa», làm tay sai cho đặc công VICI hoặc đang thực công tác cho các tổ chức điệp báo Quốc tế khác? Câu hỏi tưởng là giản dị mà hóa ra khó trả lời vô cùng.

Hẳn bạn đọc cũng đã biết rõ, tại VN từ nhiều năm qua ngoài trận chiến nóng hổi trên các chiến trường thì các biến cố lớn nhỏ nào dù chính trị, kinh tế, xã hội, giáo dục đều có những bàn tay bí mật nhúng vào.

Tại Saigon, hoạt động của các mạng lưới điệp báo chi chít, khiến thành phố này được xem là trung tâm gián điệp của Đông Nam Á, Cộng sự viên đặc lực trong hoạt động điệp báo phần lớn là người Việt.

«Làm» cho các tổ chức điệp báo không có thể hiểu theo nghĩa đơn thuần là ngửa tay nhận tiền và nhận chỉ thị của tổ chức điệp báo đó vì trong trường hợp này chính đương sự đã quá biết rõ là mình đang làm công tác của một điệp viên.

Vậy «làm» ở đây phải hiểu theo nghĩa rộng là bạn đang làm những việc theo đúng kế hoạch của tổ chức điệp báo mà vô tình không biết đến. Bạn không hề là điệp viên, cũng không bao giờ có ý tưởng trở thành một nhân viên tình báo, nhưng biết đâu một đồng chí, một đồng nghiệp, một đoàn viên, một đồng đạo, 1 nhà lãnh tụ, 1 chỉ huy của bạn là tay sai của tổ chức.

Làm thế nào để biết bạn đang làm theo kế hoạch của tổ chức điệp báo. Câu hỏi khó trả lời vì những tổ chức này rất khéo ngụy trang. Có khi là một giáo sư, 1 học giả, 1 tổ chức tư nhân, 1 công ty, một chính trị gia, có khi lại là một chính khách đối lập nữa. Làm thế nào để nhận ra được đen trắng.

Một số nhà vật, một số lãnh tụ kể cả trong giới trẻ đã tham gia đạo chánh, tranh đấu, xuống đường, tất cả chỉ mới phát lộ mình đã làm theo kế hoạch của tổ chức điệp báo sau khi đã tham gia.

Người viết phóng sự do sự quen biết đã được những nhân vật này tiết lộ một số chi tiết có thể giúp



cho bạn đọc «xét lại» xem mình đã hơn một lần vô tình làm điệp viên chưa.

Người Mỹ vui vẻ và tốt bụng
Đầu năm 64 một người Mỹ trẻ vui tính và tốt bụng xuất hiện đều đặn trong những sinh hoạt của SV trên hầu hết các phân khoa Saigon.

Người Mỹ tạm gọi tên là Smith, đã tự giới thiệu với sinh viên ông là 1 giáo sư đại học, đang sắp sửa dạy ở Đại Học Luật Khoa Saigon.

Trước đây, Smith đã nghiên cứu nhiều về VN và muốn phục vụ tại đây. Nhờ nói tiếng Pháp và Việt khá sõi và tính nết rất trẻ, Smith hòa mình mau chóng trong các sinh hoạt của Sinh viên như văn nghệ, hội họp, thảo luận v.v.. toan các sinh hoạt lành mạnh.

Ông Smith chẳng bao lâu trở thành một người bạn quen thuộc của các nhóm Sinh Viên trong các phân khoa đại học. Không có dịp hội hè, du ngoạn nào người ta quên không mời Smith và Smith cũng không bỏ lỡ dịp nào để ghi tên tham dự các cuộc vui chơi, du khảo tại các thành phố khác như Nha Trang Huế, Vũng Tàu với SV.

Smith pha trò rất hay lại thích chụp hình. Không bao giờ tiếc phim, bất cứ SV nào đã quen

Smith đều được ông ta tặng hình sau khi chụp. Một số nam SV thích thú khi nhận được ảnh gửi đến tận nhà trong đó Smith đã khéo léo chụp lúc anh SV đang tâm tình với cô bạn gái hoa hậu SV nào đó.

Tình bạn càng ngày càng đậm. Smith được chia sẻ luôn ý kiến với các bạn SV mỗi khi họ hỏi đến. Trật tự ở tại các tỉnh miền Trung là cơ hội để Smith tỏ bày thiện chí.

Smith hỏi một lãnh tụ SV Văn Khoa «Tại sao không tổ chức những nhóm cứu lụt». Anh SV trả lời rằng có tổ chức lại rồi, nhưng kết quả không được là bao. Smith đã hỏi thêm «tại sao các anh không tổ chức thật qui mô, để công tác cứu trợ hữu hiệu hơn». Thì người SV đó cho biết, «phương tiện của SV không có gì, nên dù muốn cũng không thể nào làm được».

Rồi anh SV than phiền là tuy SV có kêu gọi sự trợ giúp của chính quyền, nhưng chính quyền thủ tục hành chánh này nọ lười biếng nên bao nhiêu dự án đều bị xếp xó có khi xin trợ cấp được rồi mà 3 năm sau vẫn chưa có tiền. Smith có vẻ không cảm trường hợp khó khăn

của SV. anh ta tỏ vẻ ái ngại, suy nghĩ. Sau một hồi trầm tư, Smith hỏi tiếp: Tại sao các anh SV lại không nhờ đến cơ quan Usaid, một cơ quan Mỹ, thủ tục giản dị và luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ trong các công tác thiện ích cộng đồng. Anh SV trả lời là cũng đã nghĩ đến nhưng không quen biết sợ rằng khó.

Smith chỉ chờ đợi có thể, anh ta cho biết anh cũng có quen một vài vị là bạn cũ trước kia và sẵn sàng giúp anh em SV một tay nếu có dự án.

Và ngay sau đó, các SV có ngay những phương tiện tối thiểu như 1 trụ sở, một ít tiền bạc điều hành, chân chiếu, mừng mền, cuộc xềng để làm công tác.

Smith cũng lần vào làm công tác với anh em SV. Sau khi công tác chấm dứt anh em SV ai về nhà nấy. Smith trong một buổi gặp gỡ lại các bạn SV đã ca ngợi vụ, cứu trợ vừa qua hết lời, sau đó anh ta khuyến khích anh em SV nên biến công tác ngăn chặn thành công tác đại hạn để có nhiều cơ hội phục vụ xã hội hơn. Các bạn SV lại một lần nữa đưa ra những khó khăn khiến họ không thể làm những công tác có tính cách qui mô và trường kỳ được. Smith lại vui vẻ cho biết, Usaid có khả năng yểm trợ vì cơ quan Viện trợ Mỹ này theo Smith cho biết được chính phủ Mỹ cho xử dụng một ngân khoản rất lớn.

Anh em SV về làm một dự án chương trình hoạt động thật qui mô. Smith tự nguyện đóng vai trò sứ giả liên lạc với Usaid. Chờ đợi trong một thời gian ngắn, dự án được chấp thuận với ngân khoản lên tới 50 triệu. (50 triệu bạc thời 64). Chương trình thành hình khả quan quá sự mong mỏi của những người chờ đợi.

Từ đó, nơi nào có lụt, bão, hay hỏa hoạn hoặc cần cải tiến phần nào đời sống của người dân là có mặt SV. Sinh viên hăng say làm công tác và kết quả đạt được rất khả quan.

Smith vẫn tiếp tục chia sẻ gánh nặng với SV. Và những lúc rảnh rỗi, Smith lại cùng các SV bàn thảo đến những dự án khác: một tờ báo, một căn gác nhỏ...

Tất cả những chương trình công tác được thực hiện dần dần nhờ sự yểm trợ đều đặn của Usaid. Nhưng trong suốt thời gian đó không ai biết tại sao Smith vẫn «vui vẻ và tốt bụng đến thế».

Cho đến năm 71, khi tài liệu mật của Ngũ giác Đài đã được tiết lộ, người ta mới được thấy trong một lá thư của T.T Johnson gửi cho Đại sứ Mỹ ở Saigon có chỉ thị «khuyến khích thành lập các dự án đồ thị và dành mọi sự dễ dàng để hỗ trợ phương tiện thực hiện các dự án đó».

Nhiều sinh viên đã tham dự tích cực về vấn đề này sau khi đọc báo mời mỗi người ra nhận biết mình đã làm việc trong một kế hoạch được chấp thuận từ trước của Tòa Bạch Ốc qua đường dây của Smith.

Từ đó không hiểu trong các phong trào lên và xuống đường, hoặc trong biến cố Tết Mậu Thân v.v. những lãnh tụ SV đã can dự đến mức nào trong những công tác điệp báo.

Trường hợp này cũng tương tự như việc một Tướng lãnh đã được một ông bạn Mỹ tốt bụng móc nối để làm đảo chánh, một nhà sư được gài làm công tác cho XIA...

Thực hiện công tác dịch vận nội thành cho Vixi

Ngoài bàn tay lòng lá của những ông bạn tốt bụng trong tổ chức XIA, nhiều người còn làm công tác cho Vixi một cách rất nhiệt thành mà không biết. Trường hợp này xảy ra đều đều trong các sinh hoạt của sinh viên. Nhiều SV đối lập khi đã qua một thời gian lên và xuống đường đã phát giác mình đã lọt vào cạm bẫy lúc nào không hay.

Anh Th, sinh viên Văn Khoa cho biết anh đã tranh đấu rất lâu trong hàng ngũ Sinh Viên đối lập và có nhiều sự thực bất buộc anh nghỉ ngơi và thôi hoạt động trong tổ chức.

Trong thời gian tranh đấu vừa qua anh Th đã ý thấy trong nhóm SV đấu tranh thường có những tập nhạc mỏng được chuyển tay nhau để hát. Ngoài một vài bản nhạc mang tên của hai nhạc sĩ nổi danh Tôn Thất Lập và Miền đực Thắng, còn có một số bản nhạc khác mang tên những nhạc sĩ «lạ hoắc» và SV tranh đấu chưa bao giờ được thấy mặt.

Nội dung các bài đó có tính cách tuyên truyền rõ rệt như: «Lợn đàn kia của Mỹ nhưng máu xương đây là đồng bào ta, dùi cui kia của Mỹ, nhưng máu xương kia của đồng bào ta, hoặc những bài như «bà mẹ Bão Cờ» bắt chước theo bà mẹ Gio Linh.

Những bài hát đó được SVHS hát một cách hăng hái, say mê nhưng không bao giờ các người hát được thấy mặt nhạc sĩ.

Anh Th cho biết, cái khéo léo của những người viết nhạc là làm thế nào lời nhạc giản dị, điệu nhạc mau như có tác dụng chống lại chế độ miền Nam mà lại có thể vẫn qua lọt «cửa» để truyền bá trong dân chúng, không ai có thể chụp mũ là của CS, mà tìm bắt tác giả thì không thấy!

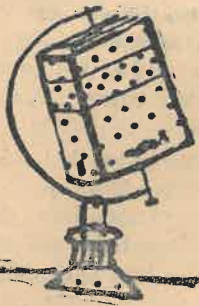
Anh Th nói rằng anh đã thấy các tập nhạc in rất đẹp và đầy đủ những tên tác giả lạ như thế! Ai đã làm những bài hát đó?

Anh P. SV khoa học thì cho rằng nhạc đó có lẽ do chính anh Huỳnh văn Siêng tức Lưu hữu Phước từ mặt khu Lưới Cầu viết ra.

Một lãnh tụ SV xưa kia nổi tiếng trong giới SV đấu tranh nay đã đi lính kể lại rằng lúc nào nhóm SV đấu tranh nông cốt cũng có khoảng 20 đến 30, và con số này làm việc thường trực. Thường thường nhóm này gồm những SV độc thân và cũng không làm việc gì ngoài việc lo thảo luận đơn lập kế hoạch đấu tranh. Họ không có gia đình mà cũng không cần đi làm thêm để ăn học.

Như thế tiền ở đâu ra để nuôi 30 miệng ăn hoặc chi phí cho vẽ biểu ngữ kẻ bích chương trong nhiều năm đấu tranh liên tiếp. SV lãnh tụ đó trả lời, thường thấy anh chủ tịch xuất ra ào ào khi cần. Số tiền ấy lên đến hàng chục triệu. Nếu có người hỏi thì người phụ trách chỉ tiền sẽ cho lật sổ ra biết đó là tiền của Thim Ba, dượng Bảy, bà mẹ Bàn Cờ, nhóm tiêu thương bán rau chợ Cầu Muối v.v... Ngoài ra lâu lâu lại thấy có một nhóm SV quyền góp được tiền của một hãng buôn lớn của Pháp kiều,

(Xem tiếp trang 57)



Anh Điển & Tân Dân

TÌNH SỞ ĐÒI

THIỆN TAI : Hester tàn phá

Những tấm tôn bị gió bốc tung lên ngợp trời, bay loạn xạ ngẫu như truyền đơn. Những ngôi nhà bị nổ tung như bị trúng hỏa tiễn. Cỏ thụ trốc gốc lẫn kênh ra đường phố. Ghe thuyền số đầy vào nhau và chìm dưới những đợt sóng biển dữ dội. Nhà cửa dọc miền duyên hải bị ngập chìm dưới làn nước bạc. Đường xá cầu cống bị nước cuốn trôi làm gián đoạn mọi lưu thông. Đó là những hình ảnh hãi hùng mà dân chúng 5 tỉnh vùng I chiến thuật từ Quảng Ngãi ra đến vùng Phi Quân Sự đã phải trải qua khi trận bão Hester với sức gió từ 120 cây số đến 220 cây số một giờ đã thổi qua trong tuần trước.

Quảng Ngãi và Quảng Tín là hai tỉnh bị thiệt hại nặng nhất vì nằm vào trung tâm trận bão. Riêng tỉnh lỵ Quảng Ngãi, một thành phố với 42.000 dân cư đã bị thiệt hại 90 phần trăm. Nhà cửa sụp đổ, cầu kỳ bị cuốn trôi, tình lộ số 5 bị ngập trên một thước nước và giao thông hoàn toàn bị gián đoạn.

Tại Đà Nẵng, tất cả các đường giây điện thoại đều bị đứt, phố xá đều ngập nước và cây cối hai bên đường ngã đổ. Một số ghe chìm tại cầu tàu Đà Nẵng và tại căn cứ hải quân đã bị chìm. Nhà cửa bị thiệt hại từ 40 đến 50 phần trăm.

Trận bão cũng đã tàn phá các căn cứ quân sự. Căn cứ Chu Lai cách Saigon khoảng 550 cây số về phía Đông Bắc đã bị thiệt hại 75 phần trăm vì nằm trên đường di chuyển của trận bão. Có ít nhất 10 trực thăng UH 1 Huey trị giá khoảng 25 triệu Mỹ kim bị hư hại. Tại một căn cứ khác trong vùng Đà Nẵng, có người đã thấy 1 quân nhân Mỹ bị gió đẩy cả trăm thước chỉ trong 5 giây đồng hồ; chân của người lính này hầu như không chạm đất.

Tại Huế hàng ngàn nhà cửa bị hư hại. Nước Sông Hương đã có lúc dâng cao đến 6 thước rưỡi. Nhiều đường phố trong thị xã bị ngập lụt. Cây cối ngã đổ ngổn ngang. Riêng Quận lỵ Nam Hòa trong tỉnh Thừa Thiên hầu như bị san bằng, thiệt hại 100 phần trăm. Riêng vùng duyên hải từ Đà Nẵng ra đến Quảng Trị, lẫn vùng Phi quân sự hầu hết đều ngập lụt.

Theo các bộ lão, trận bão này được mô tả là lớn nhất từ 20 năm nay. Tình chung có 67 người chết và 91 người bị thương, gia súc chết gần phân nửa và mùa màng hư từ 45 đến 100 phần trăm, nhà cửa thiệt hại từ 30 đến 100 phần trăm, không kể đường xá cầu cống...

Về các công tác cứu trợ, Thủ tướng Chính phủ trong tuần qua đã hướng dẫn một phái đoàn ra miền Trung quan sát các thiệt hại. Thủ tướng đã quyết định cấp cho năm tỉnh Quân Khu 1 mỗi tỉnh năm triệu đồng để cứu trợ cấp thời nạn nhân bị bão. Sau đó trong một phiên nhóm của Hội Đồng Nội Các, Chính phủ cũng đã quyết định trích ra 200 triệu trong ngân sách quốc gia cho công cuộc cứu trợ và tái thiết. Riêng Hạ Viện cũng quyết định xuất 450.000 đồng để đóng góp vào công cuộc cứu trợ.

Ngoài ra nhiều đoàn thể tư nhân và báo chí cũng đã đứng ra quyên góp tiền bạc và tặng vật để đóng góp một phần nào vào công cuộc xoa dịu những đau khổ của đồng bào miền Trung do trận bão gây nên.

QUÂN SỰ HỌC ĐƯỜNG :

Xô xát tại Quang Trung

Chương trình Huấn Luyện Quân Sự Học Đường trước kia và Chương trình dự bị Sinh viên Sĩ quan trừ bị hiện nay là một trong những vấn đề gai góc từng làm phiền đầu những người có trách nhiệm. Kể từ năm 1968, lúc mới bắt đầu khóa huấn luyện quân sự cấp tốc cho sinh viên sau biển cổ Mậu Thân, và sau đó với giai đoạn thụ huấn tại quân trường, cho đến ngày nay, không năm nào lại không có những vụ biểu tình, bãi thi hay tuyệt thực do SV phát động chống lại chương trình quân sự học đường. Trong chiều hướng chống đối đó mới đây hàng trăm sinh viên thuộc viện Đại Học Vạn Hạnh thụ huấn khóa 10-71 dự bị SVSQTĐ tại Trung tâm Huấn luyện Quang Trung đã xô xát dữ dội với các quân nhân cơ hữu tại trại tiếp nhận Nguyễn tri Phương thuộc trung tâm HLQT khiến cho 20 SV bị thương tích.

Đây là số sinh viên đã trình diện trễ nên trung tâm HLQT không thể tập thủ tục nhập khóa kịp với trên 400 SV Vạn Hạnh khác đã trình diện đúng thời hạn. Lý do được các SV đến trễ này đưa ra là vì họ tin rằng ngày trình diện đã được bộ quốc phòng dời đến đầu tháng 11, qua lời hứa riêng của một viên chức nào đó. Tuy nhiên theo trung tâm HLQT thì trong số những SV trình diện đúng hạn đã có 62 SV không chịu làm thủ tục nhập khóa và tự ý ra về sau khi đã phá cổng trại.

Ba ngày sau đó 62 SV này và 1 số SV khác chưa trình diện, trở lại Trung tâm HLQT và yêu cầu cho nhập khóa nhưng bị từ chối và Trung tâm cho biết số SV này phải trở về xin quyết định của Bộ Quốc Phòng. Nhưng những SV này vẫn kéo nhau vượt cổng gác và cương quyết ở lại. Lập tức các hàng quán, cầu lạc bộ trong trung tâm được lệnh cấm tiếp xúc và ban thực phẩm cho SV.

Nhiều cuộc tiếp xúc giữa ban đại diện của nhóm sinh viên này gồm các anh Võ như Lanh chủ tịch Tổng Hội SV Vạn Hạnh, Nguyễn trọng Thanh quyền tổng thư ký ban đại diện Khoa học xã hội, với Trung tá Nguyễn Văn Sang chỉ huy trưởng trại tiếp nhận Nguyễn tri Phương, nhưng vẫn không giải quyết được gì. Ban chỉ huy trại vẫn giữ vững lập trường, yêu cầu anh em sinh viên trở về xin giấy giới thiệu của Bộ Quốc Phòng mới được nhập học khóa 10-71.

Các sinh viên sau đó đã kéo nhau ra nằm ngoài la liệt ở sân cơ trước văn phòng trưởng trại và chất một số quân trang, chiếu nylon ra đốt đồng thời vang những bản nhạc phản chiến. Cũng tại sân này những sinh viên đã tổ chức một đêm lửa trại tưởng niệm SV Phạm Hạnh cũng 2 sinh viên nữa đã bỏ mình trong thời gian thụ huấn chương trình Huấn Luyện QSHĐ trước đây. Một cuộc xô xát nhỏ đã xảy ra khi các binh sĩ cơ hữu cố gắng trấn áp ngăn cản không cho sinh viên đốt thêm một số chiếu nylon. Nhưng cơn mưa đổ xuống và tất cả các sinh viên kéo nhau chạy vào một căn trại bỏ trống tiếp tục họp, tổ cáo các việc làm của ban chỉ huy trại :

— Đóng cửa cầu lạc bộ, mắc điện vào hàng rào cổng các tiểu đoàn v.v.

Đến sáng, lệnh đóng cửa các cầu lạc bộ vẫn còn được duy trì, và ban chỉ huy trại đã cho tăng cường 1 trung đội tân binh nhảy dù, kéo dây kềm gai cô lập nhóm Sinh Viên trên tại sân cơ trại. Đói, mệt, bất mãn mỗi lúc một gia tăng các Sinh Viên chất các bao quân trang trước cửa văn phòng trại và nổi lửa đốt. Ngọn lửa vừa nhen nhúm, các binh sĩ cơ hữu đã ào vào, dập tắt đám lửa và giải tán số Sinh Viên quá khích này.

Anh Võ như Lanh Chủ tịch Tổng hội SVHS vừa chạy vừa gào lên : «Đừng đánh chúng tôi nữa ! chúng tôi tranh đấu cho cả con cháu các bác các chú, đừng lay lơi !» Nhưng liền đó anh bị đánh một báng súng vào miêng, gãy 2 răng cửa. Các Sinh Viên la hét kinh hoàng, xô nhau chạy ra cổng, nhưng 2 cánh

cổng đã khép kín, họ dồn lại cố gắng leo lên hàng rào thoát chạy ra ngoài mặc cho những báng súng đá gạch, gậy gộc và cả những vỏ đạn đại bác chôn làm hàng rào sau cổng được nưô lên ném lên đầu lên lưng.

Hai sinh viên máu tuôn xối xả đầy mặt đã bị các binh sĩ cơ hữu giữ lại trong khi những người khác thoát chạy ra ngoài được, chặn một chiếc Jeep do 1 vị trung tá lái, làm áp lực bắt chớ các sinh viên bị thương ra ngoài, dọc đường họ bắt thêm một vị thiếu tá khác làm con tin nhưng thả ngay khi ra khỏi cổng Trung tâm huấn luyện. Đám sinh viên, máu me đầy người, nét mặt xúc động cực điểm vừa đi vừa hô to những khẩu hiệu đã đảo quân sự học đường, chặn xe lam kéo về Viện Đại học Vạn Hạnh tổ chức một cuộc họp báo trình diện những sinh viên bị thương, lên án hành động của ban chỉ huy trại Nguyễn tri Phương. Tổng kết đã có tất cả 20 sinh viên bị thương, Phần lớn đều bị bẻ đầu hoặc vỡ miêng, phần còn lại hầu hết đều bị một vai thương tích nhỏ. Trong lúc chờ cuộc họp báo bắt đầu, các SV vừa la hét đã đảo Cảnh Sát Dã Chiến đang bao vây Viện, vừa vạch lưng xoa đầu lên các vết thâm tím cho nhau.

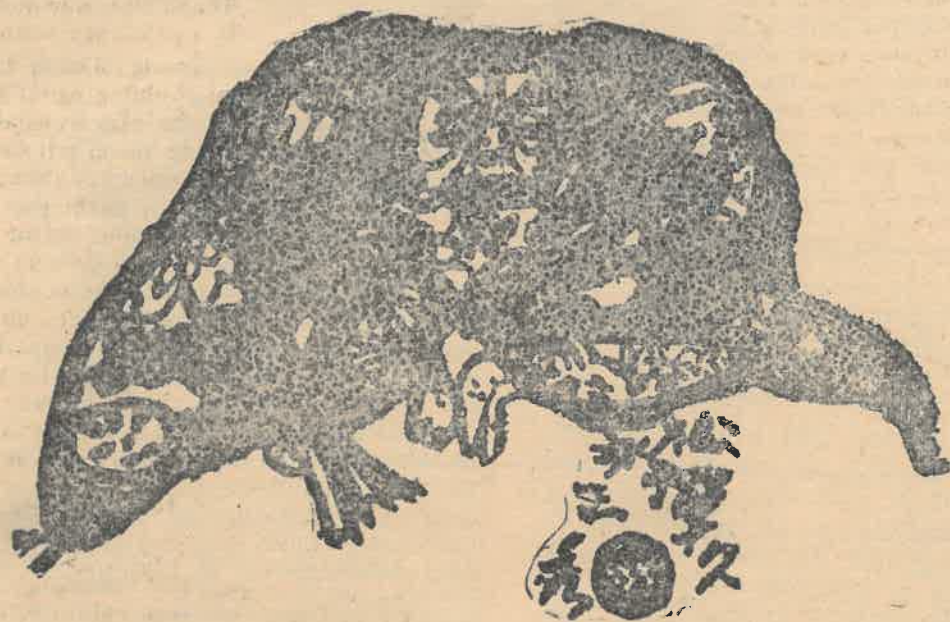
Về phía Trung tâm, một số quân nhân tại Nguyễn tri Phương cũng bị thương trong vụ bạo động. Trong số đó có Trung tá Nguyễn hữu Sang, trưởng trại Nguyễn tri Phương, Đại úy Khuông, Đại úy Kinh, Trung tá Hệu và một số hạ sĩ quan. Ngoài ra còn có em Lê Ngọc Cảnh 6 tuổi, con của Thượng Sĩ Lê Văn Diên bị bẻ đầu phải nằm bệnh viện.

Ngay chiều ngày xảy ra vụ xô xát, Nghị sĩ Tôn thất Đình đã tới Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung để tiếp xúc với các sinh viên hợp lệ, bắt hợp tác với nhóm sinh viên quá khích. Sau đó Thượng Nghị sĩ Đình cho biết : không thể chấp nhận hành vi vô kỷ luật của sinh viên nhất là việc bạo hành của sinh viên đối với các Sĩ quan cán bộ tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung.

Mấy ngày sau đó cựu nghị sĩ Nguyễn Văn Chuân cũng lên tiếng than phiền về những «thái độ thật đáng trách» của những sinh viên quá khích nói trên và ông nhấn mạnh rằng «chánh quyền không thể không thẳng tay đối phó với nhóm người vô kỷ luật này.»

Trong lúc đó SV Vạn Hạnh đã tranh đấu đòi bộ Quốc Phòng cho những SV chưa thụ huấn được trở lại quân trường (Quang Trung để học chung khóa với những SV đang thụ huấn tại đó. Một số SV Vạn Hạnh cũng đã tuyệt thực để yêu cầu sách này. Và cuộc tranh đấu đó đã đi đến kết quả như sau : 200 SV Vạn Hạnh trình diện trễ hạn và bị trục xuất khỏi Trung tâm HLQT sẽ được đi thụ huấn quân sự tại quân trường Vạn Kiếp ở Phước Tuy vào đầu tháng 10,

DIỆP VỤ BIỆT KÍCH



LỮ NHÂN

sứ mạng bí mật trên đất Bắc

Tôi gia nhập lực lượng Biệt Kích vào đầu năm 1960. Đơn vị của tôi lúc đó đóng ở vùng biên giới Lào Việt. Thường thì chúng tôi được giao phó nhiệm vụ thám sát dọc theo đường mòn Hồ Chí Minh, theo dõi các đoàn xe và đoàn quân của BV xâm nhập vào miền Nam di chuyển trên đoạn đường này. Chúng tôi được lệnh chỉ đi từng toán nhỏ 2,3 người một và tuyệt đối không được nổ súng, trừ trường hợp đặc biệt để tự vệ hoặc khi bắt gặp những chú lính BV đi từng tốp nhỏ hoặc đi lẻ ngó trong rừng. Khi thấy những đoàn quân xa của địch hoặc những toán quân địch di chuyển, chúng tôi lập tức phải gọi máy báo cáo về đơn vị và sau đó hướng dẫn các đoàn máy bay tới oanh tạc.

Đôi khi chúng tôi cũng được giao công tác đặt những máy bí mật dọc theo đường xâm nhập. (Về sau này chúng tôi mới biết đó là những máy radar cực mạnh, có tác dụng ghi nhận sự chuyển quân của địch). Chúng tôi cũng được

giao phó công tác đặt mìn hoặc chất nổ dọc theo đường, trên cành cây và đặc biệt nhất là cả những máy quay bằng phát ra những âm thanh ghê sợ hoặc những lời lẽ tuyên truyền cốt để làm mất tinh thần các toán quân xâm nhập.

Công tác quả thực rất nguy hiểm vì nếu bị bắt thì chắc chắn sẽ không tha mạng. Tuy nguy hiểm nhưng cũng thật là kỳ thú. Chúng tôi có cảm tưởng như đang chơi trò «cút bắt» với địch. Có những lần chúng tôi đã dám mạo hiểm chờ đêm tối nguy trang giả làm lính BV để xâm nhập vào tận doanh trại đóng quân đêm của chúng, đặt chất nổ phá hoại rồi cười lúc lộn xộn là rút êm.

Nhưng có lẽ vui nhất là những lúc chúng tôi hướng dẫn phi cơ oanh kích trúng phóc doanh trại hoặc đoàn quân xa của địch. Nhìn những làn khói bốc cao chúng tôi cảm thấy thỏa mãn khôn tả vì đã phá được tiềm năng gây chiến của địch và nhờ đó các bạn đồng ngũ của chúng tôi ở quê nhà bớt đi

được những tổn thất, tức là đã cứu được một số sinh mạng của anh em tôi.

Nhiều lúc trong những thời khắc nhàn rỗi tôi đâm ra suy nghĩ về vợ. Tiêu diệt một sinh mạng để cứu một sinh mạng khác, cái chiến tranh thật kỳ cục? Nhưng làm gì chúng tôi có thì giờ suy nghĩ? Và lại cái sự suy tư về nguyên do lý lẽ xa của chiến tranh đâu có phải công việc của chúng tôi. Nhiệm vụ của chúng tôi là chiến đấu, là thi hành chu tất công tác được giao phó. Thế cũng đã là một lắm rồi.

Cuộc đời lính chiến ngoài biên cứ thế trôi qua. Chúng tôi cũng đã bắt đầu quen với cuộc sống núi rừng và dần dà cũng thấy thích thú trong những chuyến công tác hiểm nghèo.

Vì một ly whiskey

Cho đến một hôm, sau chuyến công tác đội kích trở về tôi được một sĩ quan Mỹ cố vấn gọi vào văn phòng. Lần đầu tiên tôi thấy anh

chàng sĩ quan Mỹ này đối xử với tôi nồng hậu đến thế, anh rót rượu whiskey mời tôi uống hỏi chuyện tôi đến cả giờ đồng hồ, nào nghề nghiệp ngoài đời sống dân sự, nào tình trạng gia đình của tôi, quê quán tôi ở vùng nào ngoài Bắc. Gần tới lúc ra về, viên sĩ quan Mỹ mới ngỏ với tôi một câu chuyện và yêu cầu tôi tuyệt đối phải giữ kín không cho ai biết, kể cả cấp chỉ huy của tôi, cũng như bạn bè thân thích và nhất là vợ con. Tôi đồng ý thì liền được viên sĩ quan cho biết ông ta muốn chọn tôi vào đoàn «cầm tử đặc biệt» để thi hành những sứ mạng kỳ thú và hiểm nguy nhất trong cuộc đời chiến binh của tôi. Nếu tôi đồng ý thì tôi sẽ được đưa tới một trung tâm huấn luyện bí mật trong thời gian 3 tháng. Tôi cũng được hứa là trước mỗi chuyến công tác đặc biệt, vợ con tôi ở nhà sẽ được lãnh một số tiền lớn, coi như là thù tiền «tử tuất» đủ để bảo đảm cho vợ con tôi một cuộc sống yên ổn trong nhiều năm trời. Tất nhiên nếu sau chuyến công tác mà tôi lại trở về «ngon lành» thì tôi vẫn được giữ món tiền thưởng đó.

Không biết do lòng mạo hiểm sự tò mò, vì ham món tiền lớn hay sự kích thích của rượu mạnh mà lúc đó tôi đã nhận lời ngay. Có lẽ do cả bằng ấy yếu tố.

Thế là ngay ngày hôm sau tôi được trực thăng «bỏ» tới một căn cứ lớn. Rồi từ đó tôi được đưa tới một trung tâm huấn luyện bí mật mà cho tới bây giờ tôi cũng không biết là đặt tại đâu. Tôi chỉ biết là căn cứ không phải của VN và có lẽ cũng không ở trên đất Việt Nam. Trực thăng bay đêm, không còn rõ phương hướng.

Trại huấn luyện chiếm một khu đất khá lớn ở gần bờ biển, chung quanh là rừng núi mù mịt. Chúng tôi hầu như là bị cô lập với thế giới bên ngoài. Gia đình tôi chỉ được thông báo trong một bức thư ngắn ngủi là tôi sẽ vắng nhà trong một thời gian lâu vì bận hành quân xa. Kèm theo thư là một chi phiếu với số tiền lớn mà tôi nói kiểm được nhờ mới trưng áp phe. Ngay cho đến bây giờ vợ con tôi có lẽ cũng không hề biết là tôi đã từng

lãnh những sứ mạng bí mật tận ngoài Bắc.

4 quết tâm, 5 sẵn sàng

Tại trại huấn luyện tôi đã thấy chừng một trăm người cũng mới được đưa tới. Trong số này quá phân nửa là người Việt! Nói đúng hơn là người Bắc di cư hoặc người Nùng... Số còn lại thuộc nhiều quốc tịch khác nhau.

Chúng tôi được gọi tên nhau bằng những mật mã. Chẳng hạn tên của tôi là Z 24. Chương trình huấn luyện thật là cực nhọc và nguy hiểm. Tuy nhiên được cái đời sống vật chất dễ chịu, ăn uống quá đầy đủ và sung sướng.

Chúng tôi được dạy xử dụng những thứ vũ khí tối tân mà trong đời quân ngũ tôi chưa hề thấy. Một loại súng, sau này chúng tôi được cấp trong những chuyến công tác đặc biệt, trông giống như một khẩu súng lục nhưng khi bắn ra không có tiếng động và khả năng «giết người» của nó có thể tiêu diệt một lúc hàng trăm mạng.

Chúng tôi cũng được dạy xử dụng các máy phát thanh nhỏ li ti và những máy chụp hình loại bé xíu.

Thêm vào đó là những giờ học nhảy dù, leo giây trực thăng cứu cấp, võ Judo, nguy trang, chất nổ các loại cây trái trong rừng có thể ăn được v.v.

Nhưng cái môn học khó nhất đối với chúng tôi cả là một cụ hình chính là môn lý thuyết khó khăn về đường lối Đảng và chủ nghĩa Mác Lê, kèm theo những danh từ lạ hoắc đến khó nhai.

Từ nay chúng tôi phải xưng hô với nhau là «đồng chí» chứ không được gọi nhau là «bồ» hay mày tao mi tớ. Nào đồng chí huyện ủy, đồng chí xã ủy, đồng chí bộ đội, đồng chí thủ trưởng v.v. Máy bay trực thăng thì phải kêu là máy bay lên thẳng, Thủy Quân Lục Chiến thì phải nói là lính thủy đánh bộ. Nào những khẩu hiệu phải học thuộc lòng như «4 quết tâm, 5 sẵn sàng». Tóm lại chúng tôi được trang bị tinh thần như một công dân BV chính cống.

Ngoài ra chúng tôi lại phải học thuộc lòng địa thế những nơi sắp công tác. Thường thì chúng tôi được chỉ định công tác tại những

nơi hoàn toàn xa lạ với quê hương của chúng tôi. Dân ở Hà Nội thì được cử đi Lạng Sơn. Mà sinh ở Tuyên Quang lại phải hoạt động ở Thanh Hóa, Mục đích là tránh khỏi bị người quen nhận diện.

Chúng tôi cũng được chỉ dẫn tỉ mỉ về những người nào, những cán bộ nào nằm trong «hệ thống» của chúng tôi tại mỗi địa phương công tác. Nhiều khi chúng tôi rất ngạc nhiên vì người trong «hệ thống» lại là những cán bộ cao cấp có khi ở hàng tỉnh ủy hoặc cao hơn, nhưng có khi lại chỉ là một ông giáo làng hay là một bác nông phu, một bà bán hàng rong..

Thời gian huấn luyện trôi qua. Chúng tôi được trở về hậu cứ xuất phát. Lần này thì chúng tôi biết là ở một địa điểm trên đất Việt.

Tôi đọc kinh sám hối

Một ngày trước khi lên đường, chúng tôi bị giam riêng biệt mỗi người ở 1 phòng kín. Tại đây chúng tôi nhận chỉ thị về địa điểm công tác, cùng những sứ mạng đặc biệt sắp phải thực hiện.

Chúng tôi được cấp phát những bộ quần áo cán bộ Kaki bốn túi, cái mũ vải Bảo Đại đôi giày lốp xe Bình Trị Thiên cùng là những thứ linh kiện khác như giấy chứng minh thư, tiền Hồ Chí Minh và cả thuốc lá Hoàn Kiếm nữa. Giờ đây chúng tôi đã trở thành một cán bộ chính hiệu «con nai vàng» rồi.

Về phần trang bị «kỹ thuật» chúng tôi được cấp mỗi người 1 khẩu súng «nguyên tử» bỏ túi như đã được thực tập, 1 máy vô tuyến liên lạc cực mạnh, 1 máy ảnh nhỏ xíu, một số thuốc thay đồ ăn, và hàng chục thứ lặt vặt khác, kể cả được được để nuốt nếu khi cần phải bảo toàn bí mật cơ sở.

Tôi còn nhớ như in cái đêm hôm ấy tôi đã thao thức trằn trọc không nhắm mắt được, mặc dầu chúng tôi được lệnh đi ngủ rất sớm. Tâm trạng của tôi lúc đó nửa lo âu, nửa hồi hộp chờ đợi. Tôi chợt nhớ đến vợ con tôi và thành phố thân yêu. Có lẽ đây là chuyến đi định mệnh cuối cùng và không còn bao giờ trở về nữa.

Chừng 12 giờ đêm chúng tôi được đánh thức dậy và được lệnh sửa soạn hành trang lên đường.

Chỉ trong chốc lát, chúng tôi được đưa lên 1 chiếc máy bay Dakota sơn đen ngịt đã rời máy sắn. Tôi lúc đó mới biết đoàn công tác gồm chừng 20 người. Chẳng ai nói với ai một câu nào. Đường như mỗi người đều theo đuổi một tâm tưởng riêng trước những giây phút nghệt thở sắp tới.

Phi cơ cất cánh. Chúng tôi nhìn thành phố Saigon một lần chót. Thành phố Saigon ban đêm từ trên cao nhìn xuống trông thơ mộng và đẹp làm sao. Giờ này chắc vợ con tôi đang ngủ ngon lành. Tôi cố định hướng khu nhà của tôi. Nhưng trời tối chỉ thấy thành phố nhấp nháy những bóng đèn xanh đỏ, giống như bầu trời đầy sao. Phút chốc chỉ còn là bóng đen bao phủ khi máy bay vượt khỏi vùng trời Saigon.

Sau gần 2 giờ bay, chúng tôi được lệnh kiểm soát lại dây dù và ở tư thế sẵn sàng. Tôi đoán chừng chúng tôi sắp sửa vượt qua Bến Hải.

Đèn trên phi cơ bắt đầu tắt ngúm. Phi cơ bắt đầu bay thấp xuống. Về sau này chúng tôi được biết máy bay phải bay thật thấp để tránh radar của địch. Viên sĩ quan chỉ huy người Việt dùng đèn bấm xem bản đồ trên có những vòng khoen đỏ chỉ rõ những địa điểm thả quân.

Khi chiếc đèn đỏ báo hiệu chấp chớn, người Biệt Kích ngồi phía ngoài cùng được lệnh làm «sơ đầu». Và cứ thế chừng 10 phút lại những người kế tiếp lần lượt lao mình vào trong bóng đêm. Cho đến lúc chỉ còn mình tôi ở lại trên phi cơ, vì miền công tác của tôi ở xa nhất mãi tới trên Tuyên Quang. Tôi hồi hộp lạ thường.

Đèn đỏ nhấp nháy. Tôi được lệnh nhảy. Viên sĩ quan bắt tay tôi và cầu chúc «may mắn». Tôi đáp lại bằng một tia nhìn xúc động, triu mến, như muốn gửi tất cả tâm tư về miền đất thân yêu.

Trong tích tắc tôi đã nhảy khỏi phi cơ. Chiếc dù phụt mở. Một luồng gió lạnh buốt thấm vào cơ thể. Chiếc máy bay rít lên một hồi rồi biến mất. Nhìn xuống dưới chỉ toàn là một màu đen ghê sợ. Những gì sẽ chờ đón tôi. Có thể

lính BV nghe tiếng phi cơ đã ra bắn vây để sẵn sàng thòp cổ tôi ngay vừa chạm chân xuống đất? Mặc, tôi phó thác hết cho số mệnh. Phản ứng của tôi lúc đó là lăm lăm vài câu kinh sám hối.

Người chờ đón tôi cũng không ngờ

Giây phút hồi hộp nhất là lúc tôi đặt chân lên mặt đất. Trong những giây phút đầu tôi nín thở nghe ngóng chung quanh. Bốn bề đều vắng lặng, chỉ có tiếng côn trùng kêu rì rả và xa xa vài tiếng chó sủa từng hồi. Lúc đó tôi mới định thần.

Công việc đầu tiên của tôi là quan sát địa thế. Tôi mở bản đồ ra coi và qua ánh đèn pin mờ ảo tôi thấy tôi đang ở vào vị trí cách xa địa điểm chỉ định chừng vài trăm thước. Xong, tôi phải cấp tốc tìm một bụi rậm để chôn chiếc dù của tôi. Nhìn đồng hồ thì đã gần 4 giờ sáng.

Nhờ đã nghiên cứu tỉ mỉ địa hình, địa vật trên sa bàn ở nhà nên tôi đã không phải mất nhiều thì giờ để kiểm căn nhà của X.15 người của chúng tôi tại khu vực này. Tôi ngạc nhiên khi thấy trong nhà của X.15 vẫn còn chong đèn. Có lẽ anh ta đã được báo trước về «món hàng» sắp tới.

Tôi bước vào nhà bằng lối cửa sau. Thấy tôi X.15 chỉ hỏi cộc lốc: «X.24 phải không?» Tôi gật đầu.

Nhìn X.15 thật khó lòng có thể tưởng đó là 1 trưởng ban điệp báo vùng Tuyên Quang. Dáng người mảnh khảnh, trạc từ tuần, trông vẻ rất hiền lành và chất phác đặc về nông dân. Nhưng đôi mắt trái lại tương phản với tất cả những dáng bề ngoài, vừa sắc sảo vừa tinh anh.

Chúng tôi không nói với nhau nhiều. X.15 dẫn tôi xuống căn nhà bếp ở phía sau rồi lôi từ dưới hầm bí mật đặt dưới đồng rơm bên cạnh 1 gói chắt nhỏ và cho biết phải đi ngay nội trong đêm này thì mới kịp. X.15 trao tôi chiếc xe đạp cũ kỹ và dặn dò thêm ít điều quan trọng.

Cán bộ trung ương bộ

Nội thương

Từ giả X.15, tôi lên yên ngựa sắt trực chỉ Nhà Máy Thép Tuyên Quang mục tiêu số 1 trong công tác đặc biệt của tôi tại miền Bắc.

Từ địa điểm xuất phát tới nhà máy tôi phải vượt qua gần 20 cây số đường đá lổm chổm và phải qua 3 trạm kiểm soát. Nhưng nhờ bình tĩnh và cái giấy chứng minh thư «Thanh Tra trung ương Bộ Nội Thương» nên tôi đã lọt qua mấy trạm kiểm soát đó không mấy khó khăn.

Tôi tới khu nhà máy thép vào lúc tờ mờ sáng. Nhà máy được đặt sâu trong lòng núi. Bên ngoài là cả một hệ thống phòng thủ đầy đặc.

Không một ai được bên ngoài đến khu vực này, ngoại trừ những cán bộ và công nhân có giấy phép đặc biệt.

Tôi tới đưa giấy cho người lính gác và tự giới thiệu. Ban đầu anh ta nhất định không chịu cho vào vì đã có lệnh cấp trên tuyệt đối không cho phép bất cứ ai được ra vào ngoài giờ làm việc, trừ khi có lệnh đặc biệt của viên Giám Đốc. Nhưng cái tấm giấy thanh tra trung ương đã khiến anh ta do dự. Anh ta liền gọi điện thoại báo cáo với bên trong. Một lúc sau 1 sĩ quan bước ra. Sau khi xem giấy tờ của tôi hết sức cẩn thận viên sĩ quan liền mời tôi vào gặp cán bộ trực. Thế là đã thoát được một cửa ải quan trọng. Trong bụng tôi đã thấy mừng thầm.

Vào tới bàn giấy, người cán bộ trực lại coi giấy tờ tôi một lần nữa. Thái độ lưng chừng của anh ta làm tôi chột dạ. Nhưng chỉ ít phút sau anh ta đã thay đổi thái độ và niềm nở mời tôi ngồi. Anh ta tỏ vẻ lo sợ và bối rối vì sự có mặt của 1 cán bộ cao cấp từ trung ương bí mật phái về vào giờ giấc này chắc là có chuyện gì quan trọng lắm.

Nghĩ thế, viên cán bộ trực liền đề nghị đi mời viên Giám Đốc đến để nghênh tiếp. Nhưng tôi vui vẻ từ chối nại cơ không muốn phá giấc ngủ của Viên Giám Đốc và trong khi chờ đợi tôi nghĩ muốn đi coi nhà máy trước khi cuộc thanh tra chính thức bắt đầu. Thế là viên cán bộ trực buộc lòng phải đưa tôi đi coi khu nhà máy.

Tôi được viên cán bộ hướng dẫn đi coi tất cả khu vực trong yếu. Tới khu nhà máy đúc, tôi đề nghị dừng lại đây lâu hơn để quan sát. Tôi trầm trồ khen ngợi công

(Xem tiếp trang 50)

DÒNG ĐỜI

NỘI NGOẠI KHÔNG

Trong mục «Nói chuyện với đầu gối» tuần rồi, hôn báo chủ biên có trích một đoạn văn xuôi rồi rầm của Bùi Giáng đại luận về chữ Không. Sau khi đã tạo ra một ngôn ngữ riêng thiết phong phú tới 31 chữ không, Bùi Giáng vẫn chưa chịu dừng lại ở «tánh không» cho nên tạm dừng hơi bằng hai chữ vãn vãn. Nếu xét riêng về số, lượng, «Không luận» của Bùi Giáng ạn đứt đuôi chủ trương 4 không. Trong Dòng Đời tuần này Độc Thủ xin mượn ngôn ngữ của tác giả câu thơ «có trong mình mấy em sầu ra sao» để bàn nhăm nhừ về một biến cố lớn vừa xảy ra trong tuần làm thay đổi cả bộ mặt của thế giới: Việc Trung Hoa Dân Quốc bị đuổi khỏi Liên hiệp quốc, Trung cộng nhảy vào thế chỗ.

Theo tin các báo, ngày 26-10 vừa qua hải đảo thần tiên của Tưởng tổng thống đã bị xua đuổi khỏi LHQ, tổ chức do Tưởng cùng các lãnh tụ Roosevelt, Staline, Churchill đã đầy công thành lập để chờ trống cho Trung cộng thay thế. Các bản tin còn nói rõ số phiếu biểu quyết có tới 76 phiếu thuận trong khi chỉ có 36 nước chống và 17 nước lập trường còn đứng đắn, bỏ phiếu trắng. Chỉ cần làm một tính nhẩm sẽ thấy ngay nước nào đã bật đèn xanh cho cuộc biểu quyết này.

Huê kỳ cứ đóng tuồng sót sa và bất bình về cuộc biểu quyết này hoài làm ra vẻ nhân nghĩa theo kiểu bà Tú Đê.

Vì thử hỏi nếu phe đồng minh của Huê kỳ tại Liên hiệp chỉ vốn vẹn có 36 nước trong khi các nước ủng hộ bản quyết nghị của Albanie đòi thu nhận TC vào LHQ đông tới hơn «hai chắm phần chắm». Huê kỳ cũng nên dẹp đồ nghề của một nước được sắp vào loại cá lớn cùng cỡ với Nga để tự xưng là một nước phó thường dân nghĩa là một nước bình thường không ảnh hưởng trên các nước khác, không chi phối một chính phủ nào, sự phân tích lần thân này lời ngay ra bộ mặt chuột của Huê kỳ.

Chủ đề báo Đời tuần này là gián điệp Sê Gông Độc Thủ xin ra ngoài phạm vi của chủ đề, bàn đến một điệp viên thượng thặng đóng vai của một cảnh sát công lộ vừa bật đèn xanh cho TC đột nhập hợp pháp vào LHQ, nhấn tâm đuổi THDQ chính là người họ Kít. Kít là cố vấn về an ninh của TT Huê kỳ Nixon. Trong thế giới nguy nguy hiện nay «an ninh» có trong số mấy từ ngữ có giá trị của chiếc quần lót che đậy các hoạt động tình báo, gián điệp đen xì như cái mồm chó, không phải vô tình mà Kít cố vấn nhè đúng lúc đại hội đồng Liên hiệp quốc đang nhóm họp để bay đi Bắc Kinh tính chuyện làm ăn lẻ với Trung cộng.

Kít cố vấn đóng vai một lái buôn chính trị quốc tế, hàng mậu dịch là hải đảo lẻ loi Đài Loan nằm chơ vơ giữa Thái bình Dương mênh mông, sát bên Hoa lục và thiệt xa bờ phía đông của đại dương này. Không biết sự trả giá «hàng tôm hàng cá» này ra sao, chỉ biết là giá cả đã ngã ngũ rồi. Hàng thông tấn Pháp có đăng tin bên lề: Phần lực cơ tới tân Boeing 707 của TT Hoa Kỳ nằm ở phi trường Bắc Kinh mấy phen cắt cách hay lượn trên khu vực phi trường. Hãng AFP đoán già đoán non là Huê Kỳ muốn biểu diễn chiếc Boeing đề Trung Cộng thấy ham bỏ phần lực Concorde của Pháp để mua Boeing Huê Kỳ. Đoán như vậy là nặng đầu óc con buôn, vì ai đời nước nào lại lấy chiếc phi cơ riêng của TT có hệ thống liên lạc trực tiếp với tòa Bạch Cung đi chiêu hàng bao giờ. Độc Thủ đoán mục đích mấy lần cánh này là đề họ Kít an toàn liên lạc vô tuyến điện thoại với TT Hoa Kỳ Nixon báo cáo «Mission impossible» đã trở thành «possible». Chính cái «có thể» này là nguồn cơn khiến cho TC được thu nhận vào LHQ, và xua đuổi thẳng tay THDQ ra khỏi tổ chức quốc tế này.

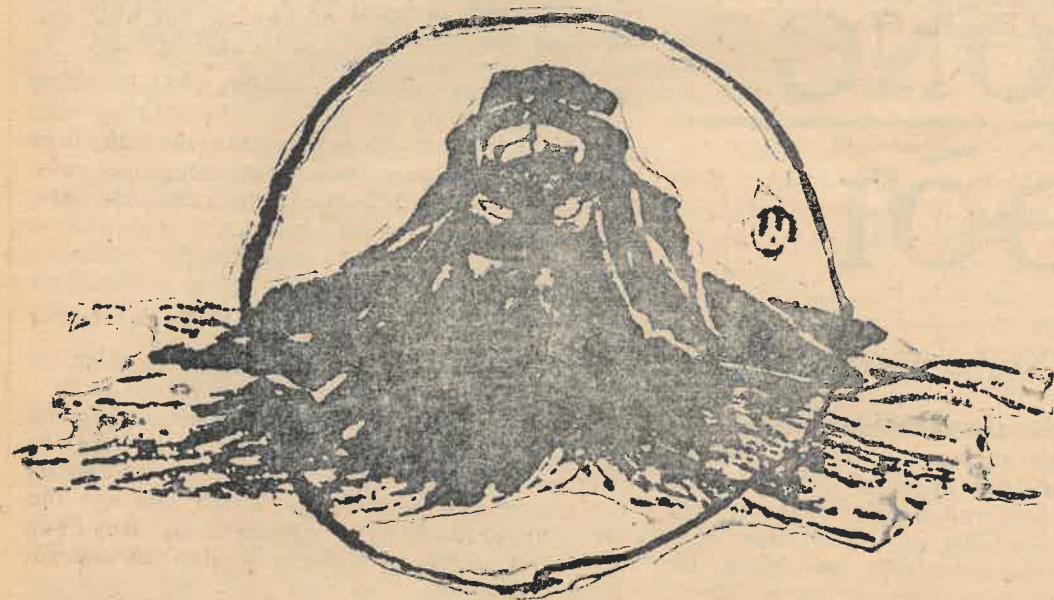
Trong tuần qua, lần đầu tiên, các nhật báo ở thủ đô phản ứng rất ăn khớp với nhau về biến cố quốc tế này. Trong các mục phim nhăm nhừ của các báo, các đề tài thường chỉ quanh quẩn trong số «những điều trông thấy mà đau đớn lòng» đã nhất loạt đổi đề tài bàn chuyện nước ngoài. Sự việc này không có chi là khó hiểu, rút cục cũng chỉ lo ngấm về thân phận xứ mình; Trông người lại ngấm đến ta!

Nếu các vấn đề chính trị quốc tế độc cũng đứt ruột như Truyện Kiều, sau việc Trung Hoa bị ruồng bỏ rất phũ phàng ra khỏi LHQ, từ nay có 1 nước «cá lớn» đóng rất xuất sắc vai tuồng một gã sở khanh.

Và dân tộc mình sẽ càng thêm thấm thía về thân phận nhược tiểu. Ngoại đã không rồi, không biết sẽ có «nội ngoại không» chẳng?...

ĐỘC THỦ

CHUYỆN GIÁN DIỆP GIÀ TƯỜNG..., KHÔNG SAI SỰ THẬT



Từ
Saigon

....
tới
Paris

● Bích Vân

Lệ Hằng, một thiếu phụ trẻ đẹp, trông hao hao giống nữ tài tử Kiều Chinh, đang vươn vai mơ màng trên chiếc giường nệm trắng tinh sau một giấc ngủ êm ái thì có tiếng gõ cửa,

— Cộc...Cộc...Cộc...

— Cộc...Cộc...Cộc...

Lệ Hằng ngồi nhồm dậy nghe ngóng. Chiếc áo ngủ bằng hàng lụa mỏng màu hồng như dần rộng ra trên thân mình nàng. Tiếng gõ cửa đúng âm hiệu của Sở...Mới 6 giờ 30 sáng! Lệ Hằng bước vội xuống giường, lồm bồm:

— Chắc ông Tổng Giám Đốc trao công tác gì cho mình đây. Nhưng có thể là tung tích mình bị lộ, địch theo dõi chăng?

Lệ Hằng nhón chân tới gần cửa sổ. Nàng hé nhìn ra ngoài. Một người đàn ông cao lớn, tóc hơi xoăn, đeo kính cận thị gọng đồi mồi đang đứng đó chờ đợi cửa mở. Tim Lệ Hằng thoáng đập rộn ràng vì linh tính bèn nhảy báo cho nàng sắp có một chuyện gì lạ xảy ra.

Cửa mở người đàn ông bước vào thân nhiên như là một người bạn quen thân với Lệ Hằng từ lâu lắm rồi.

— Chào Lệ Hằng

— Dạ. Chào anh.

— Tôi ở sở. Tên là Trung, phòng 18 X Y.

— Dạ tôi ở phòng 9 X. Buổi sáng hôm nay trời đẹp quá phải không ông.

— Vâng. Nhưng có thể trời mưa. Ông Tổng Giám Đốc dặn cô điện thoại tới cứ điểm A, ngay bây giờ. Âm hiệu, mật hiệu trao đổi đã xong. Lệ Hằng mời Trung ngồi chơi rồi nàng kín

đảo vào phòng trong gọi điện thoại đến cứ điểm A. Không có ông Tổng Giám Đốc ở đó Lệ Hằng nhủ thầm nghĩ ngợi. Nàng quay số điện thoại ngay tới phòng hoạt vụ, yêu cầu người sĩ quan trực liên lạc ngay với ông giám Đốc, Sở có phải anh Trung tới gặp tôi?

— Thưa ông giám Đốc, Sở có phải anh Trung tới gặp tôi?

Giọng ông Giám Đốc Linh lạnh lẽo:

— Đúng. Có biết anh Trung chớ. Người cao lớn, tóc xoăn, đeo kính cận thị. Có vết sẹo bên má trái. Trung mang mật chỉ tới cho cô. Thì hành gấp.

Nói xong, ông Giám Đốc Linh cúp máy. Đó cũng là nguyên tắc sơ đẳng trong nghề điệp báo, là tuyệt đối không bao giờ tiết lộ bí mật công tác hoặc nói dài dòng qua máy điện thoại.

Nhưng bây giờ, Lệ Hằng chỉ có 1 mình ở đây! Nàng có cảm giác trở trối thật sự trước những hiểm nguy đang rình rập chung quanh.

Nàng bước ra phòng ngoài: Trung, người đàn ông tên Trung, đã biến mất. Chiếc ngăn kéo bàn ngủ bị lực tung. Hồ sơ công tác X cũng không cánh mà bay. Lệ Hằng bối rối. Nàng muốn òa khóc. Nàng đã sơ xuất để mất tài liệu. Tập tài liệu gần hoàn thành trong đó có tới ba phần mười bản sao kế hoạch tấn công hòa bình của cục R, trực thuộc trung ương đảng Lao Động BV. Lệ Hằng cần môi suy nghĩ và nàng quyết định làm ngay một công tác táo bạo.

X&X

Lệ Hằng trả tiền xe tắc xi, bước vào nhà hàng Lê Đà đường Tự Do. Nàng gặp ngay viên quản lý lại Án, một cảm tình viên của Tỉnh Báo Sở. Không đợi viên quản lý hỏi han, Lệ Hằng đưa ngay ông ta vào một góc phòng thì thảo:

— Ông Tân, tôi muốn làm vũ nữ ở nhà hàng Kim Cương. Ngay bây giờ. Tôi có công tác mật.

Viên quản lý nhà hàng Lê Đà bằng lòng ngay vì lão ta đang bị liên lụy vào một tổ chức buôn lậu ma túy do Tỉnh Báo Sở khám phá và cho lão hưởng các treo với điều kiện lão phải tuân lệnh nhân viên Tỉnh Báo Sở...

Và Lệ Hằng là người đầu tiên ra lệnh cho lão ta. Đúng lúc đó, một hồi chuông điện thoại reo vang. Lệ Hằng nhanh nhẹn cầm ống nghe.

— «A lô A lô... Nhà hàng Lê Đà. Cho tôi nói chuyện với ông quản lý Tân». Lệ Hằng nhủ thầm chuyển ống nói cho lão Tân. Nàng theo dõi từng biến chuyển trên mặt hắn... Tiếng nói vừa rồi nghe quen quen. Giọng khàn. Giọng của người đàn ông mạo tên Trung, người mà lúc nãy vừa xuất hiện ở nhà nàng để lấy cắp tài liệu mật.

Đợi cho lão Tân gác máy, Lệ Hằng ra lệnh:

— Cho tôi tới gặp người vừa nói chuyện với ông.

— Dạ. Ông ta là bồi bàn nhà hàng Kim Cương đó. Tôi sẽ đưa cô tới để giới thiệu cho cô làm vũ nữ ở đó.

— Tên hắn là gì.

— Fernandez

— Gốc Phi Luật Tân à. Tên gì lạ vậy.

— Dạ.

Nhà hàng Kim Cương ở lầu 1 cao ốc 6 tầng bên Chương Dương. Đây là nơi tụ họp của hầu hết các điệp viên nổi của các tổ chức tình báo quốc tế.

Lúc Lệ Hằng và lão Tân tới nơi thì gã đàn ông mạo tên Trung còn ở đó — Gã không kịp có phản ứng vì Lệ Hằng nhanh như cắt bấm nút chiếc bát có gaz thuốc mê — Gã đàn ông gục xuống. Lệ Hằng ra lệnh cho lão quản lý nhà hàng Lê Đà:

— Còn chờ gì nữa. Xốc nách hắn xuống xe. Đợi tôi gọi sở Hoạt vụ tới chờ hắn đi.

Cuộc thẩm vấn gã đàn ông tên Fernandez kéo dài ba ngày nhưng không có kết quả. Còn anh chàng tên Trung thật thì mất tích, cùng với mật chỉ của Tỉnh Báo Sở gởi Lệ Hằng. Mật chỉ đó chỉ là khẩu lệnh «Đưa tài liệu về sở». Có lẽ tên Fernandez đã biết rõ Trung nên theo dõi chàng ta trong khi Lệ Hằng chưa biết mặt Trung tròn méo ra sao. Nàng mời từ tổ Z 16 ở Đà Nẵng đổi vào Saigon ngày hôm qua. Và mọi chuyện xảy ra bất ngờ quá khiến ông Tổng Giám Đốc si nêc. Sở mật vụ được lệnh điều tra gấp tên Fernandez. Không kiếm được tung tích chỉ mới lạ ngoài tờ phiếu trình thường lệ:

Tên: Fernandez

Bí danh: — X...

Tên cha: Fernandez Damès

Tên mẹ: Josephine.

Cán cước: không có

Thẻ cư trú: XO 1518170806.

Địa chỉ: L9018 Lê Lai.

Nghề nghiệp: ~ công nhân.

Quốc tịch: Phi luật Tân.

Ghi chú: Thành phần khả nghi.

Qua ngày thứ tư, anh chàng tên Trung thật mới lộ do về sở. Thì ra tên Fernandez đã phục rượu chàng Trung say khướt rồi hắn đem nhốt chàng ta vào căn nhà kho của nhà hàng Kim Cương — Ba ngày sau chàng Trung mới phá cửa lò mò về Sở. Ông Tổng Giám Đốc giận dữ bèn cho lính nhốt con sâu rượu Trung vô chuồng cạp ngay lập tức.

Năm phút sau đó, Lệ Hằng trở về trình ông Tổng Giám Đốc.

— Kế hoạch Tấn Công Hòa Bình của Cục R bị hủy bỏ vào phút chót. Nàng trình ngay một bản sao mật lệnh của cục R có hàng chữ mật mã: «Đình chỉ — Kế hoạch lộ».

Ông Tổng Giám Đốc vô đầu bứt tai:

— Thế này là sao?

— Dạ. Phòng 9810 ở khách sạn Triều Mi đường Tự Do.

— Sao vậy?

— Dạ. Tôi tuân bản mật lệnh này ở đó. Tên Nguyễn Q-Q, nghiệp chủ cư ngụ ở phòng 9810 Triều Mi là trùm tổ điệp vụ của R. Tôi biết được điều đó do tên René phòng nhì Pháp vô tình tiết lộ. Tên Chen Hoa cố vấn của tên NQQ đã bí mật sang Pháp ngày hôm qua trao cho Nguyễn thị Bình mật lệnh đó.

— Sao cô biết.

Lệ Hằng mỉm cười bí mật:

— Thưa ông Tổng Giám Đốc. Đó là cái may của nghề. Tôi đã dùng rượu và ái tình dụ khị bọn chúng. Không ngờ thành công. Tên Q đã bị bắt. Viên Tổng Giám Đốc trầm ngâm:

— Có đúng nên chủ quan. Những khó khăn đang rình rập chúng ta ngày đêm, như là bọn điệp báo Nga Xô, Trung Cộng. Tôi sẽ cử cô qua Pháp theo dõi hòa đàm Ba Lê. Lý do, tung tích cô đã bị lộ tại Saigon. Có lẽ cô sẽ phải chịu một cuộc giải phẫu thẩm mỹ trước khi nhận công tác mới.

BÍCH VÂN

Lời Dâng

André Gide viết về Tagore: «Tôi cảm thấy nhỏ bé trước Tagore như Tagore cảm thấy nhỏ bé trước Thượng Đế.»

Trước Noel, SÁNG TẠO sẽ phát hành **LỜI DÂNG** của R. Tagore, **ĐỖ KHÁNH HOAN** dịch, in mỹ thuật trên giấy croquis, bìa do họa sĩ **HỒ THÀNH DỨC** trình bày. Đã đọc **TÂM TÌNH HIẾN DÂNG** thì không thể không đọc thi tập này. Độc giả yêu thơ có thể gửi mua trước (giá 250 đồng) theo địa chỉ:

Ô. ĐOÀN QUỐC SỸ 338/60B Thanh Thái, SG.5
Nhà xuất bản sẽ gửi bảo đảm đến địa chỉ độc giả trong thời gian sớm nhất.

MỘT VÒNG THẾ GIỚI

LIÊN HIỆP QUỐC Trung Cộng sẽ phủ quyết

Đại Hội Đồng LHQ đã chấp thuận cho Cộng Hòa nhân dân Trung Hoa (Trung Cộng) gia nhập Liên Hiệp Quốc. Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan) đã tuyên bố sẽ rút ra khỏi Tổ Chức Quốc Tế này.

Hậu quả của biến cố trên là gì? Thứ nhất là một hậu quả tức thì: Các ghế dành cho Trung Hoa ở LHQ, ở Hội Đồng Bảo An và các hội đồng khác sẽ được trao cho đại diện của Trung Cộng.

Sự chuyển giao đó có tính cách « Thừa Kế Chính Thống » vì do Đại Hội Đồng quyết định, dù TH DQ có phản đối chăng nữa.

Nếu là sự thừa kế chính thống, thì đại diện Bắc Kinh sẽ có thể nhân danh một nước Trung Hoa, sáng lập ra LHQ, dù khi sáng lập LHQ (1945) Thống chế Tưởng giới Thạch đang lãnh đạo Trung Hoa.

Với tư cách sáng lập, Bắc Kinh có quyền ngồi « Ghế Hội Viên Thường Trục của Hội Đồng Bảo An » để giải quyết các xung đột quốc tế. Theo hiến chương LHQ, Hội Đồng Bảo An làm việc thường xuyên, có 5 hội viên thường trực là: Mỹ—Nga—Pháp—Anh và Trung Hoa. Còn lại là 10 hội viên do Đại Hội Đồng bầu. Năm hội viên thường trực có quyền phủ quyết.

Hội đồng này có quyền điều tra các vụ xung đột quốc tế, đưa ra các giải pháp chấm dứt, và yêu cầu các quốc gia hội viên LHQ thi hành các giải pháp được đưa ra và giúp phương tiện (kể cả quân đội) để thi hành.

Chúng ta nghĩ ngay tới cuộc « xung đột » đang xảy ra ở VN. Hai miền Nam và Bắc VN không ở trong LHQ, nhưng nếu 2 miền cùng chấp thuận thì cuộc xung đột ở VN có thể được LHQ giải quyết, nếu không thì cũng khuyến cáo.

Hiện nay chính phủ VNCH đã, có lần yêu cầu LHQ kiểm soát đình chiến và tổng tuyển cử ở Nam VN rồi. Chỉ còn chờ Bắc Việt nhúc nhích.



TƯỚNG GIỚI THẠCH
Bao giờ về lục địa?

Lưu Bắc Việt có nhúc nhích không, khi mà cả Nga lẫn Tàu Cộng đều có mặt trong Hội Đồng Bảo An?

Thêm một điểm ghi nhận nữa là một nước trong Hội Đồng Bảo An sẽ không được biểu quyết nếu vụ xung đột có liên hệ đến chính nước đó.

Đó là nước Mỹ, trong vụ VN phải đợi cho tới khi Mỹ rút hết quân thì vấn đề VN mới hy vọng được Hội Đồng Bảo An bàn luận và quyết định, để cho Mỹ có thể biểu quyết tự do.

Vậy khi năm nước hội viên thường trực thỏa thuận (mà chắc Anh với Pháp sẽ thỏa thuận theo Mỹ) thì vấn đề VN có thể được đưa ra trước HĐBA để giải quyết. Một biện pháp nào đó sẽ được thi hành, và có thể « Quân Đội LHQ » sẽ tới kiểm soát đình chiến ở VN — trong đó có cả quân đội Trung Cộng?

Năm nước hội viên này còn nắm toàn quyền trong Hội Đồng Tham Mưu Quân Sự (The Military Staff Committee) qui tụ tham mưu trưởng quân đội (hay đại diện) của cả 5 nước. HĐ Tham mưu Quân sự này sẽ giúp HĐ Bảo An về các vấn đề quân sự như quân số, tổ chức, chiến lược...

Tóm lại thì nếu Nga, Mỹ và Tàu cùng thỏa thuận, vấn đề Việt Nam có thể sẽ do LHQ giải quyết để cả ba nước có danh chính ngôn thuận nhúng tay vào nội bộ Việt Nam.

Nhưng chúng ta nhớ lại lời cổ ngoại trưởng Ấn Krishna Menon: « Khi Nga Mỹ đã thỏa thuận với nhau thì chẳng cần có L.H. Quốc, Còn khi Nga Mỹ không thỏa thuận thì có LHQ cũng chẳng làm gì được ».

Mệnh đề trên từ nay sẽ thay đổi. Phải nói « Khi Nga Mỹ và Tàu... ».

Ngay sau khi Đại Hội Đồng LHQ đã biểu quyết chấp thuận đề nghị của Albania với 76 phiếu thuận, 36 phiếu chống và 17 phiếu trắng, là cơ Thanh Thiên Bạch Nhật mãn địa hồng của THDQ đã kéo xuống, ngoại trưởng THDQ cho lệnh phái đoàn ra về. Tổng Thống Tưởng giới Thạch thì tuyên bố một cách khẳng khái với nhân dân: « Vấn mệnh chúng ta sẽ do chính ta quyết định, không phải do LHQ. Người ta nhớ lại rằng năm ngoái, khi biểu quyết vấn đề Trung

Cộng vào L.H.Q. có 51 phiếu chống và 49 phiếu thuận. Hiện Trung Hoa Dân Quốc được 63 quốc gia thừa nhận, vậy mà trong cuộc biểu quyết vừa rồi, chỉ có 36 phiếu chống TC.

Việc THDQ ra khỏi LHQ là chuyện tất nhiên, dù Trung Cộng vỗ bằng cửa nào chẳng nữa. Mấy năm nay, mỗi khi có nước nào lập bang giao với Trung Cộng là THDQ rút đại sứ về lập tức. Thái độ đó dễ hiểu. Nếu ngồi bên cạnh Trung Cộng, chẳng hóa ra Tướng giới Thạch thừa nhận chính phủ Bắc Kinh sao?

Hậu quả của việc TC vào LHQ sẽ còn nhiều, trong đó chuyện TC thừa kế chính thống THDQ, có quyền phủ quyết trong Hội Đồng. Bảo An, là chuyện quan trọng nhất. Sự kiện này phái đoàn Bắc Kinh (do Đại sứ Hoàng Hoa cầm đầu?) sẽ tới Nữ Oa. Các vấn đề thủ tục sẽ được giải quyết. Một kỷ nguyên mới bắt đầu.

GIẢI NOBEL

Ba giải thưởng cho Mỹ Châu

Châu Mỹ được gọi là Tân Thế giới. Thế giới mới này đang đứng trên thế giới cũ về kinh tế và chính trị.

Năm nay ba giải thưởng Nobel đã được phát cho Châu Mỹ. Một giải văn chương cho xứ Chili, của ông Tổng Thống Cộng sản Allende, 2 giải kia cho 2 giáo sư Hoa Kỳ.

Nobel Kinh tế học

Giải Nobel về kinh tế học mới được lập ra từ năm 1969. Giáo sư Simon Kuznets là người Mỹ thứ hai đoạt giải này. Năm 1970 giải trao về giáo sư Samuelson, kinh tế gia Mỹ nổi tiếng, sách có dịch ra tiếng Việt. Năm 1969 giải được tặng chung cho 2 kinh tế gia lão thành người Hòa Lan và Na Uy, những người đã đặt nền tảng cho môn kinh toán học.

Giáo sư Kuznets sanh ở Nga, năm nay 70 tuổi, đã dạy ở Harvard và mới hồi hưu từ giữa năm nay.

Đóng góp của Kuznets vào kinh tế học là làm rõ ý niệm về Tổng Sản Lượng, Quốc gia (viết tắt GNP theo anh). Trong tất cả các kế hoạch, phúc trình về nền kinh tế quốc gia mà quý vị đã hay sẽ đọc, đều phải nói đến Tổng Sản Lượng Quốc gia. Từ ngữ đó có ý nghĩa là trị giá của toàn thể các sản phẩm và dịch vụ được tiêu thụ trong một nền kinh tế quốc gia. Ý niệm đó càng ngày càng có địa vị quan trọng trong các việc phân tích, hoạch định chính sách kinh tế.

Giáo sư Kuznets là kinh tế gia chú trọng đến việc thâm nhập các dữ kiện cho các bài toán kinh tế, hơn là việc thiết lập các lý thuyết trừu tượng, theo kinh tế gia Kuznets Galbraith thì công trình của Kuznets có thể so sánh về tầm mức quan trọng ngang với các công trình của Keynes một thủy tổ của kinh tế học hiện đại. Người ta nói: Chúng ta đang sống trong thời đại của Keynes và Kuznets.

Báo chí nhận xét một điểm đặc biệt là Kuznets đã được trao giải Nobel vào lúc mà lý thuyết về Tổng sản lượng Quốc gia (GNP) đang bị chỉ trích. Các kinh tế gia mới nhận xét rằng ý niệm GNP đó đã không bao gồm được các hoạt động kinh tế nằm ngoài thị trường: không được đem đổi chác thì dù như các thực phẩm do sản xuất và tiêu thụ trong gia đình, hay là các dịch vụ trong gia đình như công việc nội trợ. Ý niệm GNP trên cũng chưa kiểm điểm được các tai hại (về mặt kinh tế) của sự nhiễm độc trong thiên nhiên vì nền kỹ nghệ hiện đại. Sự tai hại đó cho các con số âm vào bài toán kinh tế, bên cạnh các số dương của thành quả kỹ nghệ.

Chính giáo sư Kuznets cũng cảnh cáo rằng ý niệm GNP không có tính cách vững vàng và khách quan. Ông sắp sửa dự một hội nghị ở Princeton để thảo luận lại về ý niệm này với các phương pháp mới đo lường tổng sản lượng quốc gia và các vấn đề mới như vấn đề nhiễm độc.

Giải Nobel Y học

Viện Hoàng Gia Caroline tại Stockholm vừa tặng giải Nobel về Y học cho Bác sĩ Earl W. Sutherland, giáo sư về sinh lý học tại Nashvillle (Hoa Kỳ).

Bác sĩ Sutherland, 55 tuổi, được giải thưởng Nobel nhờ công trình khảo cứu tác dụng của các chất kích thích tố (Hormones) cơ thể con người.

Nghiên cứu về các chất Hormones từ 25 năm nay, BS Sutherland, «tiếc rằng đã làm việc chậm chạp quá» thường cho rằng các công trình của ông chỉ đáng kể từ năm 1960 trở lại đây mà thôi.

Ông đã tách rời được một chất hóa học quan trọng trong các diễn trình của nhiều kích thích tố: đó là chất cyclic adenosine 3'5' monophosphate, gọi tắt là «cyclic AMP». Nhờ các thí nghiệm, BS Sutherland chứng tỏ rằng, các hormones không tác dụng trực tiếp lên một cơ quan mà luôn luôn qua «đại diện» trung gian AMP. Chất hóa học này ngoài ra lại giúp cho cơ thể sản xuất nhiều hay ít hormones cần thiết nữa.

Hàng ngàn các nhà khảo cứu trên thế giới ngày nay rất chú ý tới chất AMP, để tìm cách dùng nó vào việc chữa những chứng bệnh như tiểu đường, bệnh thần kinh.

Họ cũng đang tìm cách dùng AMP vào việc trị các tế bào ung thư nữa. Những năm gần đây, các giải Nobel khoa học thường trao cho nhiều người. BS Sutherland một mình đoạt giải Nobel trị giá 90.000 Mỹ kim, được coi là một trường hợp ngoại lệ — Vì «ngày nay, ít ai có hy vọng đơn thân độc mã chiếm giải Nobel về khoa học lâm» một nhân viên trong ủy ban chấm giải đã nhận xét như vậy.

(H.Q. trích dịch)

Nobel Văn chương

Người đoạt giải là thi sĩ Pablo Neruda, thi sĩ người Chili đảng viên Cộng sản từ 1936, hiện là đại sứ Chili ở Pháp. Ông Neruda năm nay 67 tuổi, và ông cũng là người thứ 67 được lãnh giải thưởng Nobel về văn chương.

Tổng thư ký Hàn Lâm Viện Thụy Điển, khi tuyên bố giải này đã biết khôi hài lắm. Nhớ lại năm 1970 chánh phủ Xô viết không cho nhà văn Solzhenitsyn xuất ngoại để lãnh giải, ông Kar Ragnar Gierow nói: «Bữa trước có nhà văn Thụy Điển đề nghị hãy trao giải thưởng

(Xem tiếp trang 55)

Những gì sẽ đến sau khi Tr.Cộng vào Liên Hiệp Quốc



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Sau khi Trung cộng được đại hội đồng LHQ chấp nhận vào tổ chức quốc tế này, dư luận thế giới đều tỏ ra khá lạc quan về một triển vọng hòa bình thế giới, và đều đồng ý với nhau rằng: nhờ đó cuộc chiến tranh đầy mâu thuẫn tại Việt Nam và Đông dương đã đến lúc phải kết thúc.

Tuy nhiên mặt khác, cũng có nguồn dư luận e dè cho rằng: Trung cộng sẽ trở nên một siêu cường thứ ba sau Mỹ Nga, và trở thành mối họa không nhỏ đối với các nước lân bang trong vùng ĐNÁ.

Đối với Mỹ, thì mặt ngoài đã hết sức chống đỡ để cho Trung Hoa Quốc Gia tồn tại song song với Trung cộng ở LHQ, nhưng có những dấu hiệu cho thấy, chính Mỹ đã hy sinh Trung Hoa Quốc Gia để đưa Trung cộng tự ý đứng vào kỷ luật quốc tế, sẽ không còn có những hành động phiêu lưu nữa.

Thực ra, từ ngày có được Hoa Lục đến giờ, tiếng là Trung Cộng luôn luôn có thái độ chống Mỹ, bất chấp kỷ luật quốc tế, xua quân vào chiếm Tây Tạng, và luôn luôn gây hấn với Ấn Độ về vấn đề biên giới, nhưng đối với Mỹ thì chưa có một hành động nào gọi là phiêu lưu cả.

Trung cộng đã giúp Bắc Hàn trong cuộc chiến tranh Triều Tiên, nhưng cuối cùng đã điều đình để chia đôi Hàn Quốc. Trung cộng đã giúp Bắc Việt trong trận Điện Biên Phủ, nhưng cuối cùng đã đến hội nghị Genève. Có nghĩa là chỗ nào ăn được thì Trung cộng làm tới, còn chỗ nào khó chơi thì Trung cộng điều đình.

Trung cộng rất dè dặt khi phải chạm mặt với Mỹ, cụ thể là ở chiến tranh Việt Nam. Không những Trung cộng không phiêu lưu trái lại Trung cộng còn mượn dịp đó để thanh toán tất cả những phe chủ chiến trong nội bộ rồi đi đàm với Mỹ, mong dùng chiến tranh Việt Nam để tổ thiện chí hòa bình với Mỹ, nhằm đổi lấy chỗ đứng hiển hách tại LHQ.

Ngày nay, Trung cộng đã toại nguyện, Trung cộng đã được Mỹ mở rộng cửa tại LHQ để đón vào. Đồng thời nhờ LHQ Trung cộng hoàn toàn được địa vị của Trung Hoa Quốc Gia đang từ địa vị đại diện chính thức cho khối người Trung Hoa vĩ đại trước thế giới, bây giờ tay trắng trở về quản trị 17 triệu dân Đài Loan.

Thắng lợi của Trung cộng, không chỉ thu gọn trong việc đại diện cho nước Trung Hoa tại LHQ,

mà thắng lợi lớn là sẽ chính thức đại diện cho một khối Hoa kiều thật lớn trên khắp thế giới. Vì rằng: Trung Hoa Quốc Gia sẽ khó duy trì nổi liên lạc ngoại giao với các Quốc gia đã thừa nhận Trung cộng, tại LHQ.

Đương nhiên khi các Quốc gia bỏ phiếu chấp thuận Trung cộng vào LHQ, rồi đây cũng khó có thể giữ mãi liên lạc tốt với Trung Hoa Quốc Gia nữa mà phải đặt sự quán với Trung cộng khi quyền lợi thiết thực đòi hỏi. Vậy lần lần khối Hoa Kiều vĩ đại trên khắp thế giới sẽ lọt vào tay Trung cộng.

Ngay cả những nước không bỏ phiếu chấp thuận Trung cộng tại LHQ, rồi đây cũng khó có thể giữ mãi liên lạc tốt với Trung Hoa Quốc Gia nữa mà phải đặt sự quán với Trung cộng khi quyền lợi thiết thực đòi hỏi. Vậy lần lần khối Hoa Kiều vĩ đại trên khắp thế giới sẽ lọt vào tay Trung cộng.

Khó khăn và tế nhị nhất trong vấn đề trên là Mỹ, khi quyết định thanh toán mục tiêu chống đối cuối cùng là TC bằng cách sống chung hòa bình với Trung cộng, chẳng lẽ lại không thiết lập bang giao chính thức với Trung cộng. Sống chung với Trung cộng mà không thể bỏ được Đài Loan, như thế Mỹ phải có đại sứ của cả hai bên. Hoa kiều ở Mỹ sẽ được quyền tự do muốn theo Cộng hay theo Quốc tùy ý. Trường hợp này sẽ áp dụng chung đối với các nước vẫn đi hàng hai.

Có thực Trung Cộng muốn sống yên trong quy ước Quốc Tế không ?

Bước đầu, trong cuộc bắt tay với Mỹ, Trung cộng đã được trả chiếc ghế tại LHQ. Đương nhiên Trung cộng không đại gì để đòi hỏi thêm, Trung Cộng thừa khôn ngoan để nhượng bộ Mỹ những điểm nhất thời, cụ thể là vấn đề cho Đài Loan ở ngoài vòng tay Trung cộng, và trong vòng tay Mỹ.

Trung cộng sẽ hết sức nhượng bộ Mỹ tại Á Châu và tại Đông Nam Á, những gì Mỹ đòi Trung cộng đều trả, miễn là Mỹ rút quân khỏi vùng này, không trực tiếp đe dọa Trung cộng nữa. Trung cộng lại không sử dụng quân lực để xâm lăng các nước láng giềng tạo cơ cho Mỹ và các đại cường khác nhảy vào can thiệp. Trung cộng sẽ dùng chính sách lấn dần.

Phát động chiến tranh nhân dân dưới một hình thức mới quy mô và tế nhị hơn. Tức là làm ung thối những nơi mà Trung cộng nhắm tới. Để rồi

tạo loạn từ từ, Đến một lúc nào đó Trung cộng sẽ cướp chính quyền hoặc bằng cách mạng, hoặc bằng trò chơi Dân chủ.

Đối với các chính quyền đã lập được bang giao với Trung cộng, thì họ sẽ triệt để vuốt ve nuông chiều, để dễ dãi với phong trào Cộng Sản theo Tàu, tức là lập thế chính trị công khai, rồi từ đó tiến tới việc có chính quyền.

Đành rằng trong quá khứ trò chơi đó Trung Cộng đã thất bại trước Mỹ ở Indonésia, nhưng trong hoàn cảnh mới, Trung cộng thấy có nhiều hy vọng Mỹ không can thiệp vào những vấn đề đó nữa. Vì rằng: chính Mỹ muốn rút ra khỏi các tranh chấp Quốc Tế, nhường sự đối đầu với Trung cộng cho Nga, Nhật và Âu Châu.

Trung cộng cũng biết rõ điều đó, nên họ sẽ áp dụng một chính sách hết sức biết điều với Mỹ, không bao giờ họ vi phạm vào quyền lợi thiết thực của Mỹ. Họ còn dám nhận ảnh hưởng của Mỹ vào Hoa Lục một cách cởi mở, làm cho Mỹ yên tâm, để tin rằng: Trung cộng quản trị các nước nhược tiểu còn lợi cho Mỹ hơn các cường quốc khác.

Trong khi đó, đối với nội bộ Hoa Lục, vì tất cả đang sống trong kỷ luật thép, nhân dân Trung Hoa sẽ không được tiếp nhận ảnh hưởng trực tiếp của Mỹ. Nếu có nhận ảnh hưởng của Mỹ thì chỉ chính quyền Cộng sản Tàu mới làm được việc đó. Tức là Mỹ không thể dùng kinh tế để thao túng nước Tàu được, không tạo được ảnh hưởng đối với dân chúng Tàu. Tàu đi với Mỹ chỉ là chính phủ chứ không phải là người Tàu.

Bài học đó hiện Nga đã bị. Tàu và Nga đều theo chủ nghĩa Cộng sản cán bộ và cổ vấn Nga đã có thời gian làm chủ nước Tàu, thế mà rồi cũng bị bật đi. Tư tưởng Cộng sản bị biến thành tư tưởng của Mao tức là một thứ Cộng sản Tàu, chứ không phải là cộng sản Nga hoặc quốc tế nữa.

Mỹ hy vọng dùng kỹ thuật để biến đổi nước Tàu, quả là điều khó, vì mức sống của người Tàu nằm trong tay của Đảng, người dân không được quyền ước mơ đòi hỏi. Nếu Trung cộng duy trì mãi được hệ thống lãnh đạo đó, thì Mỹ khó có thể dùng kỹ thuật để chi phối Tàu được, trái lại khi dùng cố võng mạnh thế quốc tế, lúc đó mới là lúc Tàu trở mặt với Mỹ. Đây là một nguy cơ khủng khiếp. Chiến tranh nguyên tử có xảy ra là vào lúc đó.

Để tránh một cuộc chiến tranh nguyên tử

Để tránh một cuộc chiến tranh nguyên tử giữa Mỹ Nga, Nga Mỹ đã phải tích cực thi đua để sản xuất vũ khí nguyên tử, để cả hai thấy rằng: nếu đi vào cuộc chiến kiểu đó thì cả hai cùng bị diệt. Từ căn bản nhận thức ấy hai nước Nga Mỹ đã sống chung Hòa Bình với nhau.

Nhưng cuộc sống chung Hòa bình Mỹ Tàu đã không phát xuất từ nhận thức đó, mà do nơi Mỹ muốn ra khỏi vòng tranh chấp quốc tế, đứng lên trên tất cả các cường quốc. Mục đích của cường quốc này kim cương quốc kia tạo ra thế tương quan lực lượng quốc tế.

Chính vì quan niệm như thế, nên Mỹ đang tích cực thúc đẩy Nhật phải tái vũ trang để cầm chân Trung cộng ở Á Châu và Thái Bình Dương, đồng thời để cho Ấn Độ đi với Nga làm thế bao vây Trung cộng. Công việc đó đang thành hình.

Thế nhưng, nếu để cho Trung cộng quá yếu kém về mặt vũ tranh, nhất là nguyên tử thì rồi đây khi Mỹ rút khỏi Á Châu, Nga, Nhật sẽ làm thịt Trung cộng một cách dễ dàng. Lúc đó đương đầu với Mỹ lại là Nga Nhật. Thế là một vòng luẩn quẩn. Căn cân quân bằng thế giới biến mất, Mỹ lại phải đích thân can thiệp vào.

Nếu bây giờ Mỹ tiếp sức cho Trung cộng, nhất là về mặt kỹ thuật và nguyên tử, thì Trung cộng sẽ trở thành mạnh, và như trên đã trình bày, Trung cộng sẽ dùng lối «xâm chiếm vô hạn» để làm chủ Á châu. Lúc đó buộc Mỹ lại phải can thiệp, và khi Mỹ can thiệp thì không có cách gì khác hơn là phải tiêu diệt Trung cộng tức khắc, vì rằng, các thế lực bao vây Trung cộng của Mỹ đã rút hết.

Để ngăn viễn tượng xấu đó. Để quân bằng lực lượng thế giới, phải đánh bại ngay kế hoạch «xâm lăng vô hạn» của Trung cộng. Phải phát hiện ngay những địa điểm mà Trung cộng đang nhắm tới. Hiện nay địa điểm yếu nhất và Trung cộng có nhiều lợi thế nhất là Đông nam Á.

Ở nơi đây số lượng của Hoa Kiều rất lớn. Xã hội vùng này còn kém mở mang. Các chính quyền trong vùng chưa trưởng thành về lối sinh hoạt dân chủ, chưa có quan điểm dân chúng trong việc lãnh đạo, nhất là mỗi quốc gia lại có những quan điểm riêng trong vấn đề bang giao quốc tế, mằm mống chiến tranh và ảnh hưởng cộng sản còn quá nhiều và nặng, khó có thể thống nhất hành động đối phó với Trung cộng được. Thế nên đã trở thành miếng mồi ngon cho Trung cộng.

Nếu Đông nam Á bị lọt vào tay Trung cộng thì lập tức cán cân Á Châu bị nghiêng lệch. Người Nhật hay Nga, cho tới các nước Tây phương đều rất dễ bị dân chúng vùng này chống đối, dù xuất hiện dưới hình thái nào. Bởi thế vấn đề lại càng trở thành khó khăn và phức tạp hơn nữa.

Với tình thế mới, trong khi Trung cộng chưa dám phát động kế hoạch xâm lăng vô hạn, Đông Nam Á phải đốt giai đoạn, tức là không thể biến đổi từ từ, mà phải làm cách mạng triệt để. Một cuộc cách mạng có chuẩn bị đường lối chỉ đạo, và người lãnh đạo một cách hết sức chính xác nghiêm chỉnh. Thay đổi hoàn toàn tâm lý dân chúng trong vùng. Từ tâm lý nhược tiểu quốc, bước sang tâm lý của một chiến sĩ tiên phong bảo vệ hòa bình Á Châu và thế giới.

Từ đó, các nước trong vùng tiến tới một Liên Bang, chấp nhận sự đóng góp và xây dựng của khắp thế giới về mọi mặt để phát triển, không phải để trở thành kẻ thù của Trung cộng, mà làm cho Trung cộng không thể thôn tính được. Có như vậy mới duy trì nổi hòa bình thế giới được lâu dài.

Tự quyết bằng cái bụng

Những người yêu nước (dù hay tằm hoặc không hay tằm) đều muốn cho nước mình có quyền tự quyết. Khi Mẽo nó bảo: Không được nói chuyện trung lập, không được nói chuyện hòa bình, Okay? Ta cũng lừ lừ theo: Không trung lập! Không hòa bình. Thế là mất tự quyết!

Đến lúc Mỹ nó lại bảo: Nên thương thuyết hòa bình, nên đề nghị ngưng bắn. Okay? Dạ, Okay, ta nên ngưng bắn. Thế cũng là mất tự quyết.

Trong năm vừa qua chỉ có mỗi một chuyện mà ông Tổng Thống của ta cứ tự quyết. Đó là chuyện ông nhất định ứng cử và bầu cử độc diễn, dù rằng (nghe nói vậy thôi) Đ.S Buôn Cờ làm áp lực bãi bỏ. Nên khen cái tánh cương quyết của ông Tổng Thống. Nên chê ông Tổng Thống rằng nếu ông cương quyết thay cho cả nước (và làm cho cả nước biết, hiểu như vậy) thay vì ông lại cương quyết cho một mình ông (ít nhất thì dân cũng thấy như vậy) thì đỡ biết mấy.

Nhưng mà làm thế nào để một ông Tổng Thống có thể tự quyết được?

Theo ngu ý, phải bắt đầu từ chỗ bắt đầu. Mà cái chỗ bắt đầu, thưa, nó là cái bao tử.

Khi nào bao tử của ta tự quyết được thì tất cả con người của ta cũng tự quyết được. Nếu không thì thôi.

Thí dụ như câu chuyện sau này: Chuyện kể có một nhà văn Tây, (Tây hay Mẽo cũng vậy) nuôi một chú dầy tở.

Thằng dầy tở tuy thân phận làm dầy tở nhưng tánh tình rất bướng bỉnh.

Một bữa nhà văn sai thằng nhỏ: «Mày đem đôi giày ra lau, đánh bóng cho tao!»

Thằng nhỏ lấy làm lạ, hỏi: «Ủa, sao chiều mày lau giày, mày không lau?» Thằng dầy tở làm cho ông chủ lâu năm, học được tinh thần dân chủ và óc lý luận của chủ, nó nói: «Ông nghĩ coi, bây giờ mình lau giày, rồi đến chiều ông đi chơi, giày nó lại dơ. Vậy lau làm chi cho mất công?» Ông chủ thấy chủ nhỏ coi bộ cũng bướng bỉnh chỉ gật gù không nói.



ÔNG ĐẠO CẤY

Đến trưa, thằng nhỏ bắt đầu đòi, đòi mãi không thấy ông chủ nói chỉ đến chuyện đi chợ, nấu cơm. Đợi lâu quá không chịu nổi, nó tới hỏi:

— Thưa ông chủ, sao ông chưa tính bữa cơm trưa?

Ông chủ mỉm cười!

— Mày nghĩ coi! Bây giờ mình ăn cơm, rồi đến tối mình lại thấy đói. Vậy thì ăn làm chi cho mất công?

Ý nghĩa luân lý của câu chuyện này là: mình không thể bướng bỉnh được khi mình chưa làm chủ cái bao tử của mình. Muốn nói tới dân tộc tự quyết, phải tự quyết từ cái bao tử đã. Có phải không ông Tổng trưởng Kinh tế?

Viết hóa

Ông Tổng Trưởng Kinh tế bữa trước mới nói đến chuyện Việt hóa nền kinh tế V.N.

Không biết có phải vì ra Vũng Tàu mà ông Tổng trưởng cảm hứng trước cảnh trời cao biển rộng chăng, nhưng ông quên một điều rằng chữ Việt Nam Hóa nền kinh tế Việt Nam là chữ ông Đạo Cấy đã dùng từ lâu. Ông quên không ghi tên tác giả của danh từ đó. Không tin, xin quý ngài mở báo Đời số 68, ra ngày 04-2-1971, ngay trang 4, Bản Đạo giải thích rằng: «Việt Nam hóa nền kinh tế là làm thế nào cho nền kinh tế VN phải dần dần tự nuôi nổi dân

VN; thứ nhất là bớt cảnh nhọc nhằn ngửa tay xin viện trợ liên miên, thứ hai là người dân sẽ chủ tiêu thụ những hàng hóa nào mà người Việt sản xuất được không phải cứ sống bằng hàng nhập cảng mà mình không có tiền để mua phải ăn xin».

Sở dĩ trích lại câu trên, là Bản Đạo biết ông Phạm kim Ngọc cũng là tay rất văn nghệ. Ông đã tìm ra được một văn ảnh là: «Mình được mời đi dự tiệc, nhưng không chắc có được ăn không, thì phải thử sâu một khúc bánh mì.» Bữa tiệc đó là tiệc viện trợ còn khúc bánh mì, tên nó là kinh tế tự túc.

Ít có ông chánh trị nào có máu văn nghệ để ví von được một câu vừa đúng sự thật lại vừa lột hết vẻ thâm của tình trạng đất nước như vậy. Hơn nữa ít có nhà chánh trị nào lại dám nói thật như vậy!

Bản Đạo vốn là loại ký giả có thể được ông Tổng Ngọc xếp vào loại... hủi, vì ông hờ ra câu nào là đem riều câu đó.

Lần này thì xin thành thật coi ông Tổng Ngọc không phải là một Tổng trưởng Kinh tế nữa, mà là một... nhà hải hước thâm trầm.

Vậy, đề tổ tình tri kỷ, Bản Đạo cũng nhắc lại một câu viết trong bài báo kể trên, Đời số 68.

«Nền kinh tế hiện nay, giống như lớp sơn phấn trên mặt một cô gái bán bar. Lớp sơn phấn đó còn

là nhờ... đồng minh chi viện. Mai một các chú G.I về nước, nếu không có một nghề chắc chắn thì em sống làm sao?»

Vậy cái kêu là Việt hóa kinh tế, ta có thể coi nó là «chương trình tự quyết cái bao tử!»

Nếu nhà nước muốn cho các giới báo chí và các đảng đối lập, cũng hòng, không chỉ trích các chính sách kinh tế khác khỗ thì nên nói thẳng rằng: «các ông yêu nước, muốn tranh đấu cho dân tộc tự quyết. Nhưng phải tự quyết cái bao tử của mình trước đã chứ?»

Tất nhiên, muốn họ im nghe, thì nhà cầm quyền cũng như giới gọi là phủ hào cũng phải khác khỗ cái bản thân họ trước. Khác khỗ không cần đến nội mị dân như đi xe đạp, ăn sáng bằng xôi đậu đen, hay là mặc quần sà lông đi làm. Có nhiều cách để chinh phục lòng tin tưởng của dân làm!

Tin tưởng

Nói chuyện kinh tế mà lại đem yếu tố tinh thần ra nói, người ta có thể bảo là... mê tin. Đã làm ông Đạo, lại thêm tiếng mê tin thì ai thêm nghe mình. Bản Đạo lát đặc dĩ phải trích dẫn lời của một bậc thầy ra để chứng tỏ rằng mình đỡ mê tin một chút.

Nhà quản trị trừ danh David Lilienthal, hiện đang làm cố vấn về phát triển cho chánh phủ Iran, và nhiều nước kém mở mang khác nhận xét rằng: «Lòng hãnh diện tác động dân chúng để cải thiện đời sống của họ».

Làm thế nào để dân tự hãnh diện?

Phải chăng là làm lễ đài cho cao, đăng quang cho lớn, dạ tiệc cho lung bùng?

Dân đen đứng từ xa, nhìn vào ánh đèn chói chang trong dinh Độc Lập, muốn chia sẻ niềm hãnh diện cũng khó lắm, vì còn giày kềm và lính gác!

Muốn dân hãnh diện thì trước tiên phải làm họ tin tưởng vào các ông lãnh đạo. Nếu các ông tự tin, thành thật, dám nói thẳng với họ những thực trạng đen tối của đất

nước, địa vị khó khăn của mình thì dân sẽ tin một lần. Đừng có giở cái giọng khinh bạc, chua chát, đôi khi ba que sỏ lá hoặc hàng tôm hàng cá ra mà nói với dân nữa. Cái đó là võ khí của bọn yếu, như bọn Đạo Cấy, Kiều Phong, Độc Thủ, Tú Kếu v.v... Nếu chánh phủ cũng yếu thì dân tin tưởng thế nào, hãnh diện cái khỉ mốc nào được?

Người dân sẽ hãnh diện khi nào thấy có ông lãnh đạo thành thật, nhân từ, khoan dung, tất cả các đức tính biểu lộ ngay từ lời nói... của tiếng nói nước Việt Nam Cộng Hòa phát thanh từ thủ đô Saigon.

Cứ mở đài phát thanh, đài truyền hình ra, thấy xóang ngóang viên sa sả chữ phe đối lập theo văn chương bên xe đó Petrus Ký, thì dân làm sao hãnh diện về tiếng nói của nước VNCH và về nước VNCH được?

Nhưng muốn tạo ra các nhà lãnh đạo có đức khoan dung, thành thật khó lắm.

Có lẽ cũng phải bắt đầu từ chỗ bắt đầu. Là khi bố mẹ định đẻ ra con, thì nên ăn chay, cầu chùa hay niệm phật, giữ lòng thanh tịnh cả tháng, cả năm, rồi lấy xây «nhà» thì đứa con đẻ ra may ra mới có thể thành nhà lãnh đạo cỡ đó được!

Bản Đạo xin an ủi các nhà lãnh đạo rằng đến một người đạo đức như Phật Thích Ca mà còn bị người ta xỉ vả thì các ông đừng có nóng đít vì bị xỉ vả.

Ngày nọ có một kẻ thô lỗ tới gặp Phật, mặt sát Phật hết lời. Ngài lặng thinh nghe kẻ đó nói. Xong rồi, ngài từ tốn hỏi: «Này bạn, nếu một người không nhận một tặng vật nào đó, thì tặng vật sẽ thuộc về ai?» Kẻ đó đáp: «Lại thuộc về người đem tặng!» — «Vậy thì tôi không nhận những lời mặt sát của ông bạn đâu nhé. Giữ lấy mà xoi nghe!» (Lịch sử văn minh Ấn Độ — của Will Durant — Nguyễn Hiến Lê dịch — trang 112)

Ấy đó, đức Phật đâu phải là không biết «trả đũa» một cách chua chát. Nhưng nụ cười của ngài mới thật là bao dung biết mấy!

Tiên liệu

Bản Đạo kể câu chuyện Đức Phật trên đây, cốt ý là đề tặng Thượng Tọa Thiện Minh. Ấy, xin ngài mỉm cười đi mới được.

Số báo Gào Thét 26 tiết lộ một chuyện kinh khủng: Thượng Tọa Thiện Minh hiện đang xử dụng xe hơi do cái bà OPV cho mượn, và được cử vệ sĩ tới bảo vệ.

Ông Đạo Cấy đọc chuyện trên lấy làm lạ lắm. Lại càng lạ hơn nữa là nhà chùa xưa nay khó tanh, ai đụng tới một chút là các thầy đã hô hoán ầm lên: «Xuyên tạc! Phá hoại Phật giáo» (Lỗi các ông thầy chụp mũ người ta phá hoại Phật giáo chỉ vì người ta đụng tới sợi lông chân, nó chẳng khác gì lỗi các ông chính quyền chụp mũ đối lập là tay sai Cộng Sản, phá hoại quốc gia — nghĩa là những người giống nhau lại hay ghét nhau!)

Chờ không thấy Thượng Tọa Thiện Minh cải chính, lại càng ngạc nhiên hơn vì suốt thời gian «Độc Cũ» ngài hoàn toàn im lặng. Kể cũng là một chuyện đáng thắc mắc đó chứ?

Nhưng tuần qua đọc danh sách Ủy Ban Phật Giáo cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung thì bản Đạo cũng bớt thắc mắc. Trong ủy ban cứu trợ nạn lụt do Thượng Tọa Thiện Minh làm chủ tịch, nghị sĩ Vũ Văn Mẫu làm phó, lại có bà Dân biểu Trương Thị Bích Diệp làm trong ủy ban Vận Động Giao Tế. Bà Bích Diệp là chủ nhân OPV, là quả phụ của ông Cố phụ tá của Tổng Thống Thiệu. Nay Thượng Tọa có bà phụ tá cho về vận động và giao tế thì ta tin rằng Ủy ban cứu trợ sẽ có tiền. Thật là may mắn cho đồng bào nạn nhân bão lụt. Ông Đạo Cấy xin có lời hoan nghênh việc bà Dân Biểu đi làm công tác xã hội, xin hết thắc mắc về nguồn tin trên báo Gào Thét. Các ông Gào Thét đã gào lộn. Chuyện xe hơi cho mượn chắc để lo việc cứu trợ. Dù rằng cho mượn hơi sớm, trước khi có bão, nhưng Phó Tổng Thống Hương đã nói! «Làm chánh trị là phải tiên liệu»

Tiên liệu được mới tài!



COI CHỪNG ! BẠN ĐANG BỊ MÓC NỐI MÀ KHÔNG HAY

Kỹ thuật câu người của C.I.A.

● Vi hương Chủ

Cho đến giờ phút hấp hối này mà CIA vẫn chưa tuyển chọn được tài tử nhân thủ diễn vai LÃNH TỰ ĐỐI LẬP trên chính trường miền Nam. Chuẩn bị cả chục năm trời, tốn hàng tỷ Mỹ kim mà HỒNG. Các bạn đã biết dịch vụ tuyển mộ nhân viên cộng tác với các tổ chức tình báo như Komitet Gosudarstvennoi Besopasnosti (KGB) của Nga Xô, Defense Intelligence 6th (DI-6) của Anh và CIA của Mỹ chu đáo và tốn kém biết nhường nào trên những lãnh thổ mà họ có ảnh hưởng.

Tế nhị, phức tạp thú vị, họ tạo ra được biết bao nhiêu huyền thoại, có khi trở thành những Bí Hải kịch khiến cho những người trong và ngoài cuộc phải cười, phải khóc.

— Hấp dẫn vui như đạo diễn điện ảnh đi tuyển chọn tài năng mới.

— Thú vị như bạn nhảy dù đi chơi đêm lên vợ mà khi trở về vẫn được vợ ái ngại sốt thương.

— Mạo hiểm như bạn đang chạy đua với tử thần v.v..

Nếu người yêu của bạn làm việc cho CIA

Nhà đạo diễn điện ảnh khi muốn tuyển chọn một tài năng mới được công khai tuyên bố như đăng báo, thông báo trên đài phát thanh, rồi lại được công khai thử thách, huấn luyện đặt điều kiện, như đối với phái nữ diễn viên không được lấy chồng để rồi mang bầu mất đường cong vẻ đẹp, với phái nam, phải cấm túc, diệt dục để có thể lên cân đến mức độ nào đó mà đạo diễn thích hoặc ngược lại phải nhịn ăn, để trong một khoảng thời gian vài tuần lễ, như trường hợp tài tử được tuyển đóng vai thánh Gandhi mới đây. (Nghe nói tài tử này, bình thường nặng 70 kilo, đạo diễn bắt phải nhịn ăn chỉ còn 40 kg, trong 2 tháng) Bạn thấy nguy hiểm và khó khăn chưa ! Nhưng so với CIA chưa thấm gì !

Vì đạo diễn điện ảnh là được tự do uốn nắn, oức lo huấn luyện tài tử của mình. Nhưng về mặt tình báo phải tuyệt đối bí mật nếu không, theo danh từ nhà nghề, sẽ bị Thối, bị Cháy, bị Trắng, tùy theo tổ chức, hoặc mức độ thất bại. Vì công tác chính yếu nhất của các tổ chức CIA, KGB, DI-6 là phải tuyển chọn những nhân vật có lòng ái quốc, đạo hạnh, có tâm hồn và khả năng thành nhân viên của họ. Mà những nhân vật hội đủ những điều kiện trên, hẳn

thiên song núi và tổ tiên che chở họ để gì mà CIA KGB, DI-6 cho vào quỹ đạo được. Nhưng mà họ đã thành công mới hay ! Nói như vậy không có nghĩa họ không thất bại ! Sự thực họ cũng thất bại nhiều lắm. Vì hoàn toàn phải giữ bí mật nên dù thành công hay thất bại cũng chẳng ai hay ! Họ phải giữ bí mật đến mức độ tuyệt hảo, mới thuyết phục được những nhân vật hội đủ những yếu tố kể trên. Vì ai thêm đi cộng tác với ma quỷ bao giờ... để rồi phản bội quê hương ?

xx

Bạn bình tĩnh nhé ! Nay, biết đâu ý trung nhân của bạn đang là một cái gạch nối, bắc một nhịp cầu để bạn gia nhập tổ chức KGB ? Nói vậy ! Bạn đừng vội tuyệt tình với người yêu bạn, vì người yêu bạn là con người hiền lành, 1 nhà mô phạm, một nhà báo đứng đắn đời nào bạn lại đi cộng tác với một tổ chức Mật Vụ đang khuynh đảo trên đất nước bạn ! Làm to ! Vì chính người đẹp của bạn có biết gì đâu, nàng yêu tha thiết bạn thì sức mảy mà nàng chịu làm chiếc cầu để đưa chàng vào đường tuyệt vọng hiểm nguy.

oOo

Chuyện một tu sĩ bị câu

Thôi ! Cho cụ thể hơn sau đây chúng tôi xin trích đăng một đoạn trong hồi ký của một tu sĩ một triết gia được CIA tuyển dụng làm nhân viên. Như một huyền thoại, một truyện liêu trai có thực của thế kỷ thứ 20. Nhân vật chính là Tu sĩ, và bóng ma CIA nhân vật phụ là chúng ta.

«Bây giờ tôi là một Tu sĩ Phật giáo, một giảng sư Đại học, có người gọi tôi là Thầy, là Đại Đức, là Thượng Tọa. Những vì trong chùa ai cũng gọi là Chú, vì tôi mới xuất gia được vài năm. Đối với tôi, Thầy, Chú, Đại Đức, Thượng Tọa đều được cả, tôi chỉ biết tôi đang nương theo một trong 8.400 pháp môn của Đức Phật để tu hành, để sống, nếu không có Đức Phật để tôi nương tựa tâm hồn, thì một là tôi đã tự tử trên giường sông Cửu Long từ năm 18 tuổi rồi, hoặc tôi đã trở thành một tên đồ tể, khốn nạn, lưu manh... Đó là lời tâm sự với các môn sinh của giảng sư tại giảng đường một Đại học..

«Tôi sinh trưởng một gia đình Thiên Chúa Giáo (đạo dòng) tôi học trường Dòng, được nổi tiếng vì

thông thạo từ ngữ... Sau khi thi nhảy dù bằng Trung Học, Tú Tài, tôi được ngay các vị sư huynh chọn và cho phép dạy ngay lớp mình vừa học qua về môn triết học và Latin. Có lẽ vì vậy tôi hơi kiêu ! Thực sự thì không phải như vậy ! Vì bao nhiêu sách vở trong kho tàng triết học tôi đã đọc hết, nên tôi chỉ bàn luận văn chương triết học với các vị sư huynh, với các vị đã đọc qua tác phẩm ấy thì câu chuyện mới hợp không nhạt nhẽo. Trong khi đó đa số các bạn cùng trang lứa với tôi không phải «đốt» nhưng chưa đọc đến những tác phẩm này thì làm sao tâm sự với nhau được ? Các bạn tôi đã nhểch móc tôi bằng câu «Giới đời bạn, sang đời vợ...» Thật tội nghiệp cho tôi ? Sự thật thì lúc nào tôi cũng đá cầu đánh bi với các bạn, nhưng các bạn đã xa tôi, để mặc tôi với hàng ngàn cuốn sách vở tri vô giác ! Càng đọc tôi lại càng bất mãn với cuộc đời. Mang nội dung của sách ra để bàn luận với các vị sư huynh, thì tư tưởng mỗi người mỗi khác lại khiến tôi càng bất mãn thêm. Thấm thoát nay đã gần 20 năm trôi tôi mới tỉnh ngộ, tôi mới biết tôi là kẻ thiệt thời ngu dốt !

«Tôi có biết đâu ! giờ phút lúc tôi được sư huynh giảng học (Ngài là tu sĩ uyên bác có văn bằng Tiến Sĩ giáo dục đầu tiên ở VN) cho phép tôi dạy Triết và La Tin đầu có phải giờ phút huy hoàng của đời tôi, làm cho thân phụ tôi hân hoan. Vì chính giờ phút đó, tôi đã được CIA chấm định ! Nào có khác chi «Con nai vàng ngơ ngác đập trên lá vàng khô» đang bị thợ săn bữa lưỡi mà không hay.

«Dạy học cứ phải nhắc đi nhắc lại những điều mà mình cho sai lầm, cần phải sửa cho học trò thì còn khổ gì bằng. Dạy trường Dòng khổ lắm ! Giảng sư phải dạy đúng, nói đúng những điều sách vở, không được nói sai ra ngoài chương trình một tí tí. Con người như tôi phải nai đi nhai lại những điều mình đã công kích đã phá thì quả là một cực hình khổ lắm. Nên lắm lúc vô tình tung giờ giảng bài tôi cũng huyền hoặc nói những sự kiện mới, những tư tưởng tiến bộ cho học trò nghe. Lọt vào tai sư huynh giám đốc là tôi bị chính vì tội làm rối loạn tư tưởng học sinh non nớt, không đúng sư phạm... Kết quả tôi bị đuổi ra khỏi trường.

Ba lần toan tự tử

«Bắt đầu từ đó tôi sống cuộc đời lang thang nghệ sĩ ở Saigon, Đà Lạt, Cần Thơ, Huế, lắm lúc khốn cùng, đời đời rách như đĩa ăn mỳ. Nay ở Paris, lúc cảnh tá sượng phủ tuyết lạnh cóng người, nhớ quê hương nhờ bạn bè, như là nhớ mẹ tôi—Lúc tôi sống lang thang ở quê nhà có khi mẹ tôi phải tốn hàng chục ngàn mới kiếm được tôi để cho tôi tiền, dụ dỗ tôi về nhà săn sóc tôi.

Thật Mẹ Việt Nam ? Bây giờ sắp từ thập tri thiên mệnh tôi mới thấy chỉ có Mẹ, chỉ quê hương là niềm an ủi lớn lao hơn hết cả.

«Đây là lần thứ hai tôi định tự tử, lúc qua Bắc Mỹ Thuận ! Sau 3 năm làm văn nghệ, sinh hoạt với các văn thi sĩ, triết gia tại Thủ Đức, tôi thấy mình vẫn chưa tìm được lối thoát. Tôi định tự tử với ý

đó là biết đâu mình chẳng tìm ra một thoát cho tư tưởng. Cho đến nay tôi vẫn chưa tìm được yếu tố nào đã cứu sống tôi, cho tôi sống đến ngày hôm nay.

«Đây là lần cuối cùng tôi trở về thăm quê hương tôi đã quyết định như vậy, thăm mái trường xưa, từ giã bạn bè, cha mẹ và những người thân yêu — Tôi quyết định xuất gia, tu học để trở thành một tu sĩ Phật Giáo. Thật là tin sét đánh, một trái bom đối với bạn bè, cha mẹ, họ hàng và nhưt là Linh mục đỡ đầu tôi — Vì tôi là một người theo đạo Thiên Chúa, cha mẹ, ông bà, cố sơ đều theo đạo cả. Tôi lại học trường đạo ngay từ mẫu giáo cho đến lúc trưởng thành lại được các Linh Mục các Sư huynh đặt tin tưởng rất nhiều.

«Thế là tôi trở thành một học tăng trong một Phật học Viện ở miền quê hương cát trắng. Cuộc đời mới ! nếp sống mới ! làm tôi phấn khởi, tung tăng chạy nhảy, nét mặt lúc nào cũng hân hoan như trẻ thơ no sữa mẹ. Tôi có ngờ đâu đầu chính trong thời gian này, xảy ra một khúc quanh trong cuộc đời tôi. Bây giờ tôi mới hay, mới biết lúc đó CIA đã bước vào giai đoạn II trong kế hoạch tuyển mộ tôi làm nhân viên, tức là dụ tôi vào trường huấn luyện bằng cách tự giác, tự nguyện một cách thiết tha mà tôi cũng không hay. Lúc đó là những năm 1958 — 1959 Tổng Thống Kennedy muốn dùng 1 VÒNG ĐAI VÀNG để thay thế VÒNG ĐAI ĐEN chống lại VÒNG ĐAI ĐỎ đang xâm lăng miền ĐNÁ. Muốn thành công trong kế hoạch này, không vì hơn phải tuyển mộ những thanh niên trí thức Âu hóa, rồi vẽ đường cho hươu chạy — thúc đẩy các thanh niên này chạy vào Phật học Viện đào tạo thành tu sĩ Phật giáo.

Người Mỹ Phật tử thuần thành

Rồi một hôm ! Có hai vợ chồng người Mỹ đến lễ chùa. Dĩ nhiên họ là thượng khách là khách quý của nhà chùa nơi tôi đang tu học — một ngôi chùa nhỏ, tường dựa vào sườn núi, mặt hướng đông, nhìn ra biển cả, quanh năm suốt tháng chỉ nghe tiếng gió thổi, sóng reo. Phong cảnh kỳ bí như vậy nên chùa này đã có nhiều chứng tích lịch sử. Đi bộ leo theo sườn núi cá tiếng đồng hồ mới đến cổng tam quan. Hơn nữa chùa lại là một Phật Học Viện, nghiêm túc vô cùng, khách thập phương ít lại vắng. Nếu có, phải là khách qui chịu khổ công lắm mới đến chùa.

«Bốn năm trời ẩn tu trong chùa này, đây là lần đầu tiên tôi được nói tiếng Mỹ. Tôi làm thông ngôn cho cuộc mạn đàm giữa hòa thượng trụ trì và hai người Mỹ này. Cuộc viếng thăm ngắn ngủi, hai vợ chồng chỉ ở lại dùng cơm với nhà chùa bữa trưa rồi ra về vào lúc xế chiều.

«Dường như để nối tiếp cầu thông cảm, hai người Mỹ đã cùng tôi trau dồi Phật pháp, học tiếng Việt với tôi, bàn luận về văn chương triết lý Á Đông với tôi, thật là hấp tôi quá ! Có lẽ Phật tử đã thương tôi, không bắt tôi phải trở thành người cô đơn trên bước đường suy tư nữa

«Đông là Đông, Tây là Tây ! Không bao giờ gặp nhau được, bạn có đồng ý không ? chúng ta chưa có thể trả lời được. Tôi đã qua Đông, bạn phải qua Tây để chiêm ngưỡng, người ta cứ, tuyên phán cho nhân loại rằng với Phật Giáo Đông Tây có thể gặp nhau được ! Tôi đã đến VN, tôi sẽ qua Ai Lao, Miến Điện, Cao Miên, Tây Tạng, bạn phải qua Mỹ rồi qua Pháp qua Ý qua Anh. Rồi chúng ta sẽ gặp nhau tại đây để lập một viện Đại học Phật giáo Thế giới, một cơ sở để đào tạo những cán bộ hóa giải nhân loại. Hai người Mỹ đã nói với tôi như thế. «Nghe người bạn Mỹ nói, tôi như hối tiếc, tôi lại định tự tử một lần nữa. Tôi cảm tay người bạn Mỹ nói trong hơi thở uất ức của người mất tự do:— «Anh ơi ! Anh có hay tôi là một tu sĩ Phật giáo, chánh quyền hiện tại đang kỷ thị Phật giáo chúng tôi không ? TT Ngô đình Diệm là một người tu xuất, nhưng ông rất ghét những người tu xuất bỏ đạo như tôi — làm sao tôi ra đi được ? Làm sao bay trên trời như chim, lặn dưới nước như cá để ra đi bây giờ...» Hai người ra về.

Một học bổng của CIA

«Tôi như người ngậm ngải ! Khi hai người Mỹ này ra về, tôi như thiếu người tri kỷ, mất bạn tri âm ! Một tuần lễ, tôi gửi liên ba thư về Saigon. Thư đi, từ lại, lúc nhật, lúc khoan, khiến tôi nóng ruột, thu xếp hành trang đồng tuốt về Saigon.

Có lẽ tôi là một tu sĩ Phật giáo đầu tiên trú ngụ kín đáo trong nhà một người Mỹ ngay tại Saigon trong thời đệ nhất Cộng Hòa, tuy tôi không mưu đồ chống chánh phủ nhưng thiết nghĩ đó cũng điều nguy hiểm với chánh quyền đương thời.

«Hai tháng sau, tôi được học bổng của cơ quan văn hóa Á Châu cấp cho theo học tại một đại học danh tiếng ở Mỹ Quốc. Thật danh chính ngôn thuận đẹp vô cùng. Tình bạn giữa tôi và hai người Mỹ càng trở nên thâm thiết vô vị lợi. Không một ai đi nghị việc ra đi của tôi. Một tu sĩ Phật Giáo được một cơ quan Văn Hóa Á Châu cấp học bổng cho đi du học tại Tân Thế Giới. Tôi cũng mừng, và chẳng hề có một mặc cảm nào — Vì có ngờ đâu tôi đang được CIA nuôi cho ăn học...

«Mãi cho đến 4 năm sau ! Vào năm 1962 khi tôi đang theo học tại Mỹ, sắp tốt nghiệp giữa lúc đó tình hình Đông Dương có nhiều biến cố ! Người bạn Mỹ của tôi từ VN viết thư qua Mỹ cho tôi hay rằng tình hình chánh trị ở Saigon ngột ngạt, anh không chịu nổi không khí độc tài của chế độ. Tôi còn nhớ rõ trong bức thư này người bạn Mỹ đã viết cho tôi có một đoạn nguyên văn bằng tiếng Việt như sau : «... Quê hương anh bây giờ đường Công Lý một chiều, đường Tự Do hạn chế, người VN các anh thích tự do, chịu đựng áp bức cũng tại, Tôi là người ngoại quốc, tôi chịu không nổi thái độ ung dung nhàn tản của những người Phật giáo ở Saigon... nên tôi đành phải sang Lào, trước để thay đổi không khí, sau để nghiên cứu Phật giáo Tiểu Thừa, anh có viết thư xin đề theo địa chỉ sau...—

Điệp viên lộ diện

«Người bạn Mỹ của tôi sang Lào được vài tuần thì xảy ra cuộc đảo chánh do Trương Khổng Le cầm

đầu, và ở VN, hai phi công Phạm Phú Quốc và Nguyễn Cử lái máy bay thả bom dinh ĐL để cảnh cáo chế độ độc tài của TT Ngô đình Diệm.

Thế rồi qua báo chí Tây Phương, tôi bỗng nhào ra rõ ràng hình ảnh người bạn Mỹ của tôi dưới có phụ chú rõ ràng — «Đây, người lãnh đạo bí mật của Đảo Chánh ở Lào ?» Mười năm dài dang dằng, chịu biết bao nhiêu ân huệ của bạn tôi — bây giờ tôi mới biết, tôi không thể phản bội bạn tôi được, nếu tôi còn là người lương thiện, tâm tri-bình thường. Nhưng bây giờ tôi biết, người bạn tôi đó lại là một điệp viên bí mật !

« Tình báo không phải nghề của tôi ? Nhưng chân vướng vô tròng rồi ! Muốn thoát khỏi, tôi đành phản bội các ông thầy. Tôi đóng vai anh hùng khinh đời, bỏ đi không thèm đệ trình luận án Tiến Sĩ. Tôi bỏ Mỹ sang Pháp sống lang bạt kỳ hồ như những Clochards thực sự !

« Cho mãi đến năm 1964, tôi bị tổng cô về VN vì cư ngụ bất hợp pháp trên đất Ý. Không một đồng xu dính túi. Lòng tôi chán nản, thất vọng. Sau bao năm lưu lạc xứ người, công không thành, bằng cấp chẳng có. Cử nhân thì dư, tiến sĩ hơi thiếu, về VN chắc chắn là phải đi Thủ Đức gấp.

« Về đến Saigon bây giờ tôi phải ở đâu ! Chẳng lẽ tôi lại vào cái mặt mộc trở về nhà. Lại một lần nữa tôi định mở cửa phi cơ nhảy xuống đất để tự tử, nhưng không dặng.

« Thôi đành phó mặc cho định mệnh ? Phi cơ đáp xuống Phi trường TSN, tôi muốn khóc, vì tôi thân, chung quanh tôi, ai cũng có thân nhân đến đón. Riêng tôi lủi thủi một mình với cái vali...

« Chưa biết tiến thoái ra sao ! thì hai người bạn Mỹ của tôi lại hiện ra. Ôm lấy tôi ! nức nở, mừng mừng, tủi tủi đưa tôi lên xe chở về nhà. « Bạn ơi ! bây giờ mộng ước chúng ta đã thành ! Chúng ta cùng nhau vận động thành lập một Viện Đại học Phật Giáo Quốc Tế. Chế độ hiện tại không kỷ thị Phật giáo nữa đâu... (Người bạn Mỹ đã nói với tôi như trong tiếng cười...)»

Tôi chỉ im lặng, không dám trả lời. Và tôi cũng cắt đứt liên lạc với ông bạn cũ. Năm năm dài sống êm đềm, danh vọng tột đỉnh trong đời tôi. Một vị giáo sư danh tiếng trẻ như Đổng Nam Á, Luồng tư tưởng tôi được cả ngàn thanh niên nam nữ ái mộ. Tôi âm thầm làm việc tích tiến, xét lại cho cũng chẳng có gì hổ thẹn với lương tâm.

Bị CIA quật lại

«Nhưng rồi đột nhiên ! tôi phải gánh chịu nỗi đau tai tiếng cả một chiến dịch báo chí được huy động để lên án tôi, công kích tôi, sỉ vả tôi, khiến tôi không thể chịu nổi, tôi lại phải ra đi. Tại sao lại có chiến dịch đó. Ai là chủ mưu giật dây chiến dịch sỉ vả đó ?

«Ai có qua cầu mới biết, bị ma bắt mới hay ! Từ Paris, cô đơn thiệt thòi, chán nản, biết bao giờ tôi mới được tổng cô về Saigon...»

Chẳng hiểu những văn nghệ sĩ, ký giả đã công kích tôi — Phải chăng họ cũng đang bước đi những bước chân âm thầm để vào trong cửa CIA như tôi 20 năm về trước mà không hay !



RẤT KHÈ

anh có biết hôm qua mưa rất nhỏ
con đường xưa hương lưu nở thơm lừng
mây bay về trong một khoảng trời không
và bỏ lại tình ta trong trí nhớ
nửa hồn em ngủ ở trời tan vỡ
nửa vầng trăng soi sáng lối hoa du
nửa mùa thu trong ý nghĩ một mùa
em sương gió đã phai lòng năm tháng
đù ngày mai mặt trời buồn có rặng
và hồn em tựa một chút đau thôi
như mùa đông rét nhẹ ở đôi môi.
như sợi khói len trong rừng thẳm vắng
đừng nói nữa hãy nghe đời im lặng
em có về trên lối ngõ ngang xưa
khi nắng trong viên sỏi nhỏ ngày trưa
khi kỷ niệm xoay trong giòng trong trắng
và tiếng gọi khuấy ngang lòng phẳng lặng
anh đừng buồn mai một đã xa xôi
và mùa thu sương khói cũng phai phôi
con nằng củ qua trên hàng hiên mới...)

TRẦN VINH THANH THANH

(Trích Tập Nguyễn trong nỗi nhớ)

CHẲNG CÓ GÌ LẠ

hôm ngày mai tươi xanh lưu lạc trên ngọn núi
trắng xóa
miền lưu đây còn dạn dày con sóng
nên phù sa trôi xa xôi
phù sa có sông, nắng có mặt trời
tình yêu có anh có em như máu ở trong tim
tự thuở ban đầu cần thiết
giòng sông anh đỏ
giòng sông em đỏ
chuyên chở phù sa vàng
giòng sông đỏ mang phù sa vàng ngọt
phù sa nhọc nhằn nẩy mầm một tương lai
đen hay trắng ?

TRẦN ĐÌNH CHÍNH

NHU GIỌT SƯƠNG BUỒN

rồi cũng vơi đi những tờ lịch mỏng
còn tháng ngày nào trông ngóng đâu em
ngẩn sao được hàng vông buồn ủ rũ
khi đèn đường còn vàng suốt một đêm
làm sao biết khi cơn đường trở lạnh
giữa đêm dài nghe tiếng guốc lê mau
làm sao biết lòng anh buồn vơi vơi
trên con đường mình quen nhau và mình xa
nhau

em yêu dấu có bao giờ tự hỏi
tình người sâu hay lòng đêm sâu
lòng đêm sâu sao đêm không dài mãi
tình người sâu sao tình mình qua mau
thôi cũng đành như lần gặp gỡ
thôi cũng đành như lần ly tan
nhưng làm sao cho lòng không bờ ngỡ
khi trở về trên con mệnh mang
em yêu dấu làm sao em biết được
đêm lạnh lùng trên suốt vũng đường xưa
em yêu dấu làm sao em đếm được
những giọt sương buồn trên chiếc lá vông khô

T.TH (Nha Trang)

CẦN PHÀN

thôi còn gì nữa nói năng
tuổi tôi đã nhốt vào cãm hận rồi
chiến chinh giờ bỏ quên người
làm con trai phải tôi bởi tùy đa
tôi theo vết dạn người ta
chung chân theo kiếp sống mà chết non
bởi còn hẹn một nghĩa ơn
đành thua thiệt với nỗi hờn khôn nguôi
một mai sủng trả lại người
mặc cơn tủi hồ phủ lời cần ngăn
thân liều cho một mệnh cần
một là đỏ ngực, hai xanh mỡ đùi

CAO NHẬT QUYÊN

Ninh Hòa



Bàn tay ám sát Chúa

CÁC SĨ



CHUNG CƯ, tập truyện ngắn của nhà văn nữ Trùng Dương do tập san Tân Văn xuất bản bị nhà nước hốt. Lý do tịch thu: vì trong tập truyện đó có truyện ngắn « Bí Mật Cửa Rừng Già » bị coi là vi phạm điều 35 QCBC (con số thật hữu tình) tức là phạm thuần phong mỹ tục.

Các tôi đã đọc đi đọc lại hai, ba lần liên truyện ngắn này. Đó là một hạt trân châu trong chuỗi ngọc truyện ngắn của VN nói riêng, và của thế giới nói chung, nếu truyện ngắn được dịch ra Anh, Pháp văn. Bởi vậy xin khẳng định ngay rằng người đại diện cho nhà nước ký « bản án » tịch thu tác phẩm đó đã có một cái nhìn văn nghệ non nớt nông cạn vô cùng.

Đọc truyện đó kể viết bài này liên tưởng ngay đến tinh thần luân lý của Dostoevski đã tuân tự thể hiện trong Tội Ác Và Hình Phạt (Crime and Punishment) (1866), Chàng Khùng (The Idiot) (1868), Những Kẻ Bị Ám (The Possessed) (1871) và đặc biệt kiệt tác Anh Em Nhà Karamazov (The Brothers Karamazov) (1880). Tinh thần Dostoevski có thể kết tinh ngay ở lời kinh thánh mà ông đã

trích dẫn ngay ở trang đầu cuốn Anh Em Nhà Karamazov:

« Đây là chân lý, ta nói cho người nghe, nếu hạt lúa mì kia rụng xuống mà không chết đi, nó nằm đó tro tro một mình, nhưng nếu chết đi nó đem bông kết trái nhiều biết là chừng nào. »

(Jean, XII, 24)

Đó là hiệu năng phi nhiên của tội lỗi của khổ đau mà chúng ta có thể gạt hái được nếu biết gạt hái.

Đó cũng chính là ý thức luân lý của Trùng Dương trong truyện ngắn « Bí Mật Cửa Rừng Già ». Sau đây những dòng in nghiêng đều là trích nguyên văn của tác giả.

Bối cảnh câu chuyện là một vùng đất đỏ cao nguyên. Đám cư dân đã lên đây « khai khẩn đất hoang nhưng một số đã chuyển sang buôn bán, làm cây hoặc làm phu đồn điền cao su. »

Hai nhân vật đàn ông chính được tác giả ghi nhận đáng người: Người đàn ông cao gầy về sau có tên là Tuyên từ miền Cao Nguyên đất đỏ này để mua gỗ, người đàn ông đất đỏ này để mua gỗ, người đàn ông tâm thược, rần rần sẽ bán gỗ cho y. Họ là bạn học cùng lớp xưa, tới đây họ mới nhận ra nhau. Trong câu chuyện hàn huyên của hai

người trên dọc đường rồi bên bàn nhậu trong nhà, chúng ta được biết người đàn ông tâm thược, rần rần là một người tu xuất đã bỏ đạo công giáo, còn người cao gầy (Tuyên) trước là người ngoại đạo nay đã xin theo đạo Thiên chúa. Rồi thật như câu: « Cái vòng danh lợi cong cong, kẻ toan thoát khỏi, người mong bước vào. » Trong nhà người bạn cũ nhân còn một cô bé tên Túy chín, mười tuổi, chính là đứa cháu gái con người em ruột của chàng đã chết sau khi sinh ra nó. Con bé có khuôn mặt đẹp và hiền hòa đức bà Maria nhưng tôi thấy nó lại có cái bướng bỉnh sau lưng. Mẹ nó lẽ ra là 1 vị nữ tu mà rồi vì một việc không may xảy ra mà thành lỡ dở.

Trong bữa nhậu hàn huyên người bạn chủ nhân uống (la) rất chừng mực, trong khi người bạn khách uống tí tí hết chai này sang chai khác, khoảng hai, ba chục chai lận. Rượu vào lời ra Do sự rượu vào lời ra người bạn chủ nhân mới khám phá người đã hiếp cô em gái nữ tu của mình xưa chính là anh bạn học cũ này, hán đã là

phạm của ba cuộc đời tan nát: anh bỏ tu, bỏ đạo, em chết, cháu tàn tật ở lưng.

Kết cục câu chuyện người đàn ông bạn say túy lúy lão đảo đi ngã trước nhưng rồi... « chột nghe đau như xé ở hạ bộ gã bưng bình đầy định hé miệng rú lên, nhưng miệng gã đã bị ai nhét đũa vào đây miệng. Gã toan phản ứng, dù cơn say còn vằng vặc, bằng cách chồm dậy, nhưng tay chân và cả thân hình gã đã bị ai cột chặt xuống giường. Đau quá, chịu không nổi nước mắt và mồ hôi gã vã ra như tắm, dù trời miền đất đỏ về đêm lạnh thấu xương. Trước khi thiếp đi trong cơn đau đớn tưởng chết được, gã còn nghe văng vẳng trong đêm tối tiếng nói của người bạn:

« ... Nhân danh tinh yêu của cậu đối với em gái tôi, và nhân danh Chúa, thay vì giết cậu như đã làm niềm từ mười năm nay, để trả thù cho cái chết của em gái tôi cho cuộc đời tu hành nửa chừng phải bỏ dở của tôi, cho đứa cháu gái bất hạnh vì tội lỗi của cha nó, tôi chỉ xin thiên « cái này » của cậu mà thôi... Để cậu nhớ đời cái việc làm khốn nạn của cậu mà do đó, có tôi ba cuộc đời đã và đang bị đầy đọa... Xin Chúa thương xót chúng tôi. Amen » !

Đoạn lược câu chuyện « Bí Mật Cửa Rừng Già » là vậy. Giờ đây chúng ta hãy tuân tự đi vào từng ngõ ngách câu chuyện, những ngõ ngách đã làm cho « Bí Mật Rừng Già » thành một viên ngọc quý trong thế giới truyện ngắn, nhưng đáng buồn thay và cũng khôi hài thay, chính những ngõ ngách đó đã làm cho tập truyện Chung Cư của tác giả bị nhà nước hốt. Nói là nhà nước thì cũng tội cho nhà nước, sự thật kẻ đại diện cho nhà nước chủ trương bắt tập truyện này (có lẽ) là những đồng bào Thiên Chúa Giáo non tay và đầy mặc cảm. Vì non tay và đầy mặc cảm họ chỉ đọc thấy cái bề nổi của câu chuyện tựa như một tục đàm ô, nhưng họ không nhìn thấy cái bề sâu của câu chuyện, tác giả đã nói lên được cái thâm phận kỳ diệu của con người đang ở khoảng giữa sức vật và thiên thần nhưng luôn luôn biết dùng những đau khổ, những tội lỗi

kinh qua làm bàn đạp để vươn lên niềm tin vằng vặc như trăng sao của chân, thiện, mỹ.

XXx

« Đức bé gái tuổi độ chín, mười, có khuôn mặt thanh thoát và nét thật đều, khá xinh — Cái khuôn mặt Tuyên đã gặp ở đây, có lẽ là ở những bức hình vẽ bà Maria thì phải — nhưng thật đáng tiếc vì nó có một cái bướu to ở sau lưng làm cho thân hình nó lệch hẳn đi... » (sđd tr. 67—68).

Với cái nhìn hẹp hòi nhuốm ít nhiều tinh thần cuồng tín thì cho là tác giả đã phạm tội bất kính khi vẽ khuôn mặt con bé đáng thương đó với khuôn mặt đức bà Maria. Nhưng thật ra đức Mẹ bát ngát từ bi đã không đòi hỏi gì hơn được vì nơi một kiếp người nhàn nhục và trầm luân như vậy.

XXx

« Gã nói thật nhiều về cuộc đời gã, hồi gã làm cho ông Diệm những mối tình với các cô gái còn trinh mà thực ra gã không yêu nhưng chỉ muốn chiếm đoạt 1 lần rồi thôi, rồi bỏ, rồi đi tìm những cô gái khác, dĩ nhiên còn trinh. Gã thủ nhận hồi đó gã có một đam mê đặc biệt dành cho những giọt máu nhỏ ra từ các màng trinh bị rách của những cô gái tội nghiệp đáng thương. » (sđd tr. 69—70)

Chẳng nên hèn nhát trốn tránh sự thật. Thuốc đắng dã tật, hãy can đảm và liêm khiết tâm hồn mà uống cạn ly thuốc đắng đó để dãn tật kiêu căng mà có được thái độ hiền từ nhàn nhục của Chúa Ki Tô. Thờ ông Diệm hay thờ nào cũng vậy, dưới trướng lãnh tụ có bao giờ thiếu loại cán bộ tận lực hối mại quyền thế như nhân vật này. Nhưng mặc cảm sở dĩ có là vì quá thật loại cán bộ này lúc nhúc dưới thời vị tổng thống « anh minh. » Giả như những người ngoan đạo thuần thành thẳng thắn uống được liều thuốc đắng này là họ đã đi được đúng con đường của Thánh Augustin khi người nói « etiam peccata » (kể cả tội lỗi) — cũng giúp được con người thiện chí biết (6 bis) noi theo đường Đạo.

Ở một tác phẩm khác của Trùng Dương cũng có một liều thuốc đắng tương tự:

« ... Một nhà văn Đức đã nói về sự tàn bạo của bọn Thiên Chúa

Giáo thời Trung Cổ và đầu óc kinh doanh đầu cơ của bọn Thiên Chúa Giáo bây giờ... »

(« Con Địa Chấn » Văn, số 188, 15 tháng 10-1971, tr. 40.)

Nhưng vì chất phù sa Ky-Tô giáo đã có công lớn cho việc vun đắp cây văn hóa Tây phương, nên Tây phương uống « ợc » liều thuốc đắng đó để chữa bệnh. Họ không bị mặc cảm. Y như tại nước Việt nhà ca dao tục ngữ riều riều loại sư hồ mang tùm lum.

XXx

Gã ngừng lại, nốc một ngụm bia thật dài, rót thêm bia vào ly mình, rồi ngó sang ly của người bạn...

— Cậu cạn ly thật ít. Chắc cậu khó chịu về những điều tôi vừa kể hả? Đó là cái dĩ vãng khốn nạn mà tôi đã dứt bỏ. Tôi tâm sự lại với cậu, đây là lần đầu tiên, bởi vì đột nhiên tôi thấy cậu không phải là ông thầy tu xuất mà đang là một linh mục và tôi xung tội với cậu. Tôi được quyền xưng tội mà hả? Tôi đã được chịu phép Rửa Tội đã được chịu các phép Bí Tích. Ngày xưa thiếu gì các vị thánh đã ngừng sa ngã phạm đủ các thứ tội. Như Augustin, như Madeleine đó... Chúa nhân từ vô cùng, Chúa sẽ tha thứ tất cả, phải không? Amen Cậu nói sao...? Ủa, thế ra cậu bỏ đạo rồi à? Tại sao vậy?

Người bạn đáp, giọng nhỏ nhưng cương quyết:

— Dĩ nhiên tôi chỉ không chịu được thái độ hẹp hòi, nghi thức của Giáo hội. Chứ tôi vẫn tin ở lòng Chúa nhân từ vô cùng. Nhưng tại sao cậu lại theo đạo nhỉ? Tôi biết được chăng?

(sđd tr. 70-71)

Người vào đạo và người ra đạo đụng đầu nhau. Người vào đạo vì được mặc khải trong một trường hợp đặc biệt; người ra đạo chỉ vì không chịu được thái độ hẹp hòi, nghi thức của Giáo hội, nhưng vẫn tin ở lòng Chúa nhân từ vô cùng. Như vậy thì làm sao lại phản đối truyện này? Phải chăng vì đã nói động đến sự hẹp hòi của Giáo hội? và sự hẹp hòi đó thường xuyên và hiển nhiên có thật, nên mới sinh mặc cảm như vậy? Vẫn là

câu chuyện kể có tất từ chối uống thuốc đang.

EXX

Nguyên do của người vào đạo, vì vào một đêm trời mưa như thác đổ kia hẳn phải tự tay lái xe lấy từ Phan Rang đi Đà Lạt, ngang qua Tháp Chàm hẳn phải ngừng xe vì có người cầm đèn bão ra hiệu.

Thế là hẳn đã cho một nữ tu xinh đẹp y hệt vẻ đẹp của Đức Bà Maria trạc tuổi 20 quá giang lên Đà Lạt, vì hôm sau nàng đã phải có mặt tại Viện để dự lễ phát nguyện. Suốt ngày hôm đó vì trời mưa bão nên không có một chuyến xe đi nào dám qua đèo.

Hai yếu tố bất ngờ xảy đến đã là nguyên nhân cho tội lỗi hần phạm :

1— Linh giữ đèo không cho hẳn qua đèo vào giờ khuya khoắt đó, có thể lao xuống vực vì đường xấu và trơn.

2— Người nữ tu xinh đẹp đó, vào lúc xe đã phải đậu sát vào lề đường, đã vô tình giờ một gói giấy đựng đồ ăn rồi bật hoảng kêu lên: «Giê-su Ma... lạy Chúa tôi!» Thì ra trên mảnh giấy báo đó có in hình nữ tài tử B.B. trần truồng trong vòng tay một người đàn ông trẻ, khỏe, cũng trần truồng.

Vậy đó. Cả hai cùng bị kích thích, một ở thái độ tích cực, một ở thái độ tiêu cực, nhưng thế đối lập đó lại ở vào một giây phút định mệnh là người này càng ở thế tiêu cực, càng kích thích thế tích cực của người kia. Và việc thế tất phải đến đã đến :

«... Tôi đưa bàn tay ra nâng cằm nàng kéo lại. Nàng nhắm mắt lại để tránh khỏi phải nhìn tôi, trong khi cố né tránh khỏi bàn tay tôi. Tôi thấy nàng đẹp lạ lùng, đẹp cái đẹp mà chưa bao giờ tôi thấy trong đời. Nàng càng bền lẻo, càng né tránh, sợ hãi, lửa tình trong lòng tôi càng bốc cháy. Tôi nhào sang hẳn băng sau và ôm siết lấy nàng, với tay tắt đèn trong xe... Có một lúc... tôi thấy nàng ghì chặt lấy tôi như những người đàn bà khi đạt đến cực đỉnh... (sđd tr. 74)

Nhưng một biến chuyển hướng thượng cũng loé lên từ tội ác thô

bạo đó, như đêm cực đen tối thì cũng là lúc bình minh rưng rưng thống thiết dâng lên trong hồn :

«... Tôi có cảm tưởng tôi yêu nàng, dù chỉ gặp có một lần trong đời... Và tôi ngờ là nàng đã góp phần không nhỏ vào việc cải hóa đời tôi, cuộc đời tội lỗi nư nhọp...» (tr. 75)

«— Tại tôi yêu nàng. Tôi nghĩ là tôi yêu nàng. Việc tôi giao hợp với nàng, dù dưới mắt cậu là một hành động cưỡng dâm, nhưng tôi thì tôi lại nhìn thấy nó thần thánh tinh khiết như một thứ nghi lễ tôn giáo »

(tr. 76).

X

Kể viết bài này nghĩ với tình tiết đó, với cách bố cục chặt chẽ đó, với những nhân vật hoàn cảnh riêng biệt, cá tính riêng biệt như vậy, với cái nhìn sâu sắc về những kiếp người nhày nhụa mà vẫn biết đương phần đầu cổ nhồi lên trong khổ đau, trong bi đát như vậy, chúng ta còn đòi hỏi gì hơn nữa. «Bí Mật Của Rừng Già» tự nó đã là một tâm vóc quốc tế thực sự gói ghém đầy đủ ý câu trích trong thánh kinh :

«Đây là chân lý, ta nói cho người nghe, nếu hạt lúa mì kia rụng xuống mà không chết đi, nó nằm đó trơ trọi một mình, nhưng nếu chết đi, nó đem bông kết trái nhiều biết là chừng nào.»

(Jean, XII, 24)

X

X X

Bật miệng dư luận báo chí là một hạnh vi độc tài nguy hại, nhưng bốp chét tiếng nói trong suốt và thanh hoa của con tim, của linh hồn trong những tác phẩm tương tự «Bí Mật Của Rừng Già» là một sự nồng nàn và ngu xuẩn không thể tha thứ nổi. Nào có khác gì kể có bàn tay gõ đờn nham nhô (chính hình) dùng một chiếc kéo đã sẵn sù để xén những bông hồng văn nghệ. Đất nước này hai người rồi sao, óc rộng hết, tim ruộng hết rồi sao ? Làm như vậy họ nghĩ là đương phục vụ Chúa, thực sự họ đương ám sát Chúa. Amen !

CÁC SĨ

THIỆU QUANG

ĐỜI LẮM CẢM

Nga sợ Tàu xâm lăng không ?

Một tờ báo Mỹ đã kể câu chuyện dưới đây :

Một cô thư ký bước vào văn phòng của tay trùm CS Leonid L. Brezhnev tại điện Cẩm Linh và nói :

«Taura đồng chí, có 50 người tại Công trường Đỏ...»

Brezhnev nói :

«Đừng làm phiền tôi với việc nhỏ mọn như thế ; Hãy để tôi yên»

Một giờ sau, cô thư ký trở lại và nói :

«Đồng chí Brezhnev, hiện có 500 người tại Công Trường Đỏ và họ đang ăn...»

Một lần nữa cô ta lại bị đuổi khỏi phòng.

Một giờ sau đó, cô thư ký trở lại với nước mắt trong tròng và nói :

«Dạ thưa đồng chí Brezhnev, bây giờ có tới 5000 người đang ngồi ăn ở Công Trường Đỏ...»

Brezhnev giận dữ ngắt lời cô ta :

«Như vậy thì điều đó chứng tỏ rằng trong chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta tất cả mọi người đều có đủ ăn ! Yêu cầu đồng chí đừng làm phiền tôi nữa.»

Một giờ sau nữa, cô thư ký trở lại lần nữa với nét mặt đầy hoảng hốt :

«Thưa đồng chí Brezhnev, hiện có 50.000 người đang ngồi ăn tại Công Trường Đỏ !»

Tay chúa trùm Cộng Sản giật tim người và tức quá liu cả lại. Nhân cơ hội đó, cô thư ký nói tiếp :

«Những lúc trước, đồng chí đã không cho phép tôi được nói chuyện : Họ đang ăn bang đầu là

Quả phụ phản chiến

— HOA KỲ— Một binh sĩ Hoa Kỳ gốc ở Bakersfield đã tử nạn trong cuộc chiến tại Đông Dương. Xác anh ta được gửi về Mỹ. Tại quê nhà, quan tài của anh đã được phủ một dấu hiệu hòa bình kết bằng hoa thay vì lá quốc kỳ Mỹ như thông thường. Bà Denise Mc Lemoire, vợ của tử sĩ đã từ chối không chịu cho phủ lá quốc kỳ lên quan tài của chồng vì «chồng tôi không tin tưởng gì ở chiến tranh Việt Nam. Hơn nữa chồng tôi còn cho rằng cuộc chiến đó phi lý và vô luân». (Los Angeles Times)

Chiến tranh xài sang

— TEL AVIV— Người ta đang sơn cả thành phố Tel Aviv với những màu đỏ, xanh dương, vàng, xanh lá cây và da cam, để xóa bỏ bộ mặt «xám xịt» cổ hũ của thành phố này.

Biện pháp làm đẹp này do Hội Đồng Thành Phố Tel Aviv đưa ra sau khi có sự phản nân của 390.000 dân chúng cư ngụ tại đây than phiền về «bộ mặt khó coi» của thành phố của họ.

Thoạt tiên các kiến trúc sư và các nhà trang trí được tham khảo ý kiến. Sau đó, một «đội quân sơn nhà» được thành lập ngay tức khắc.

Mục tiêu đầu tiên bị đội quân này thanh toán là khu vực dọc theo bờ biển vì khu vực này, theo như một nhà báo đã mô tả «quá tối tăm, dơ dáy đến nỗi các du khách bị cấm không được bén mảng tới...»

Sau khi sửa sang sắc đẹp cho thành phố, người ta sẽ tính tới vùng ngoại ô, trong đó có cả những hầm trú bom ở Ramat Aviv, nằm ở phía bắc thành phố.

«Chúng tôi sắp có những hầm trú bom đẹp nhất thế giới» một họa sĩ Do Thái đã nói.

Zoro ăn trộm

Một thanh niên tên là Mario Roomans đã ăn trộm của một ba hoàng người Đức, một bức tranh quý giá với ý định đem bán để lấy 4 triệu dollar đem giúp những người tỵ nạn Đông Hồi.

Sau khi ăn trộm được, anh ta đã gọi điện thoại tới một tờ báo ở Brussels (Bỉ) để gạ bán bức tranh. Đó là một danh họa thuộc thế kỷ 17 : Bức «Thư Tình» (The Love Letter) của Jan Vermeer. Trường hợp tờ báo trên chịu mua, Mario Roomans yêu cầu tờ báo trả tiền bằng cách gửi thẳng số tiền đến 1 cơ quan từ thiện công giáo nào đó để họ tổ chức giúp đỡ những người tỵ nạn Đông Hồi tại Bengale.

Thư tư tuần trước anh ta đã bị cảnh sát bắt được tại một khách sạn cùng với bức tranh dấu ở dưới nệm giường.

Cổ võ hút thuốc lá ?

Bác Sĩ Barbara Brown tại bệnh viện Sepulveda, Virginia Hoa Kỳ, vừa cho biết là những người hút thuốc lá thường có khả năng làm việc bằng trí óc rất dồi dào, do đó họ thường nhanh nhẹn, thông minh và giàu nghị lực hơn những người không hút thuốc lá.

Bác Sĩ Brown hiện đang làm 1 cuộc nghiên cứu để xác định sự khác biệt giữa người hút thuốc lá và những người không hút thuốc như thế nào. Bác sĩ cho biết rằng qua các cuộc thí nghiệm người ta thấy rằng sự hút thuốc đã tạo nên những «sự nghỉ ngơi» hay «xả hơi» cho các luồng điện trong óc.

Thần đồng... chi tiền

Một câu chuyện đi nghe nhạc thật hi hữu vừa xảy ra tuần trước. Cậu Hiroyuki Ohno, 16 tuổi ở cách xa thính đường hoàng gia Luân Đôn tới hơn 6000 dặm. Một hôm cậu đọc báo phát hành tại Tokyo thấy có đăng tin Otto Klemperer, một thần tượng âm nhạc của cậu, sẽ trình tấu nhạc Brahms tại Luân Đôn. Quá say mê âm nhạc và ngưỡng mộ thần tượng của mình, cậu đã xin cha mẹ giúp đỡ bỏ ra 1.358 dollars mua vé máy bay khứ hồi Đông Kinh — Luân Đôn để đi nghe nhạc.

Bởi trình diễn rồi chửi vào buổi tối chủ nhật thì Hiroyuki Ohno tới Luân Đôn vào lúc sáng sớm cùng ngày. Suốt ngày chờ đợi và chẳng ăn uống gì cả vì quá sốt ruột. Cuối cùng mệt quá, cậu đã ngủ thiếp đi và chỉ tỉnh dậy khi buổi trình diễn chấm dứt.

Trước khi lên máy bay trở về Tokyo, Hiroyuki Ohno đã buồn bã nói với mọi người : «Tôi sẽ trở lại và lần sau tôi sẽ không ngủ gật nữa.»

Quả sinh nhật : 75 hạt kim c.

Một bữa tiệc mừng sinh nhật thật là tốn kém và sang trọng với hơn 800 thực khách và mỗi khẩu phần là 100 dollar (khoảng 35.000 đồng Việt Nam), một bao nhạc gỗ n 80 nhạc công, và bản nhạc Mừng Sinh Nhật «Happy Birthday» được chính Tổng Thống Nixon đánh Piano. Đó là sinh nhật thứ 75 của bà góa phụ Eisenhower.

Trong bữa tiệc này, bà được tặng danh hiệu là «Người vợ của Quân Đội Thế kỷ này» và một món quà quý giá là một cây nhân sinh bằng vàng có gắn 75 hạt kim cương.

Sách báo mới

Tòa soạn Đời đã nhận được :

● **ẢO TƯỢNG** tập truyện ngắn của Hồ Hữu Tường, Võ Phiến, Nhất Hạnh, Chính Ba, Thiệu Chi, Sơn Nam — do LÁ BỐI xuất bản.

● **TRÁI TIM CÒN LẠI** tập thơ đầu tay của HOÀNG LỘC (Giải Thi Ca Văn Bút Việt Nam 1970) do tác giả xuất bản.

● **NGHĨ GÌ VỀ QUÊ HƯƠNG** tham luận của TRẦN ĐÌNH THÁI do tác giả xuất bản.

● **NHỮNG GIỌT MỰC**, tập truyện của KIỀU PHONG, LÊ TẤT ĐIỀU, dành cho tuổi ấu thơ V.V.

● **Nguyệt san GIÁO DỤC** số 51 tháng 9 và 10-71 (Cơ quan giáo dục chuyên nghiệp dành cho cán bộ văn hóa giáo dục và phụ huynh) của T-H Giáo Giới.

● **HIẾU CỔ ĐẶC SAN** tập 3, đề tài THỦ CHƠI CỔ NGUAY của VƯƠNG HỒNG SẼN.

Tòa soạn chân thành cảm ơn các tác giả, và nhà xuất bản và ân cần giới thiệu với bạn đọc.

CÁNH HOA CHÙM GỜI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHỊ



(TIẾP THEO)

Lúc ấy, Bà Nghị bước vào, gương mặt bà trắng bệch như mặt Khôi Khôi, nắm lấy tay con, bước ra khỏi phòng tôi. Nhìn theo hình ảnh hai mẹ con sóng bước, lòng tôi bỗng dâng lên sự tủi hổ vì cô đơn, những câu thơ trong «Thiên Luận Lệ» như lướt qua đầu :

Nhơn giả hữu phụ, ế ngã độc vô.
Nhân giả hữu mẫu, ế ngã độc vô.

Tạm dịch :

Người ta có cha, sao tôi chẳng ?
Người ta có mẹ, sao tôi không ?

Nếu tôi có cha có mẹ, thì đâu có vì chuyện nuôi mèo mà bị khổ như vậy ? Ngồi xuống cạnh giường một lúc, hai tay nép vào váy, tôi rơi vào trong khoảng suy tư. Bỗng có người tiến đến gần, đứng trước mặt tôi. Ngẩng mặt lên thì ra là Hạo Hạo người bị tôi bắt hủi. Hắn đang nhìn tôi cười, tinh thần có vẻ sáng khoái lắm. Vuốt mái tóc ngắn của tôi, Hạo Hạo nói :

— Chỉ là một chuyện con con phải không Ưc My ? Nếu em thật sự là loài Kinh Thảo thì ngay cả

gió bão cũng không thêm đề ý. Đây chỉ là một trận gió nhẹ, em lại không những là loài cây vững chắc mà còn là cọng cỏ vô ưu nữa kia mà !

Kinh Thảo ! Kinh Thảo với Thổ ty Hoa ! Điều tích này có lẽ thông dụng khắp nhà.

Ngước lên nhìn Hạo Hạo. Nụ cười của hắn vẫn tươi, hắn lại vuốt tóc tôi nói :

— Vui lên đi Ưc My ! Sự sung sướng là của em cơ mà !

Hắn lại bước ra, cài giùm cửa lại cho tôi. Nhìn theo dáng hắn, lòng tôi bỗng dâng lên sự ấm áp, nước mắt lại trào ra mi, tôi lầm bầm. Hạo Hạo ! tôi thích anh, thật tình ưa thích anh !

xXx

Trung Đan dạy học xong trở về, bước vào phòng tôi trong lúc tôi đang sắp sửa hành lý. Chiếc valise vừa nhỏ lại vừa cũ rách của tôi đặt trên bàn, trong ấy sẽ sắp đầy quần áo và sách vở. Lặng nhìn những thứ ấy, tôi bỗng nhớ lại ngày đầu tiên mới đến, chỉ có một ít quần áo thôi, bây giờ đồ đạc đã tăng hơn gấp đôi, phần lớn là do giáo sư cho tiền mua, còn phần còn lại là Trung Đan sắm. Bây giờ, có nên mang đi tất cả không ? Hay phải bỏ lại ? Trung Đan bước vào, nhìn cảnh hỗn độn trong phòng, chàng có vẻ ngạc nhiên, nói :

— Ưc My, em làm gì đấy ?

Tôi nhẹ nhàng đáp — Em thu xếp đồ đạc.

— Để làm gì ?

Ngẩng đầu lên nhìn chàng, tôi nói :

— Trở về Cao Hùng ở với bà Hiệu Trưởng Lâm.

— Em có điên chẳng ?

— Không bao giờ — chẳng qua em thấy chẳng thể ở đây được nữa.

Trung Đan bước đến cạnh, vòng tay nắm lấy vai quay người tôi lại, đẩy tôi ngồi xuống rồi chàng nhìn vào mắt tôi ôn tồn nói :

— Bây giờ cho anh biết chuyện gì đã xảy ra.

Tựa lưng vào vai, tôi ngã người vào lòng chàng, chậm rãi, tôi đem tất cả những giông tố do chú Tiểu Ba gây nên tường thuật một mạch, chàng chăm chú nghe rồi buông thông tôi ra, đứng dậy. Tôi lui một lúc trong phòng, vừa đi vừa suy nghĩ. Một lúc, đến trước mặt tôi, chàng quyết định :

— Ưc My, có thật em muốn rời khỏi nơi đây chẳng ?

— Vâng. Tôi đáp, thật ra trong lòng tôi cũng không hẳn quyết định thế.

— Được rồi, như vậy thì... Chàng nói — Chúng ta sẽ cùng đi. Ở nhờ nhà người thật khó. Anh đã định sẵn là đến khi em đậu vào đại học, mình sẽ dọn vào cư xá ở, nhưng bây giờ thì tốt hơn là kiếm mượn căn nhà để em ở, còn anh, anh sẽ ở chung với bạn bè hay chui vào cư xá giáo chức để độc thân ở tạm. Nhưng mà, như vậy cũng hơi bất tiện, thì dù như những vấn đề ăn ở, giặt rửa chẳng hạn, em là gái ở một mình như thế, thật không an tâm chút nào. Còn điều em đòi về Cao Hùng, thì anh nhất quyết bằng mọi cách không để em đi. Chàng đặt hai tay lên vai tôi, chồm về trước, nhỏ nhẹ nói : — Dầu sao đi nữa em cũng sẽ là vợ của anh, hãy để cho anh chăm sóc nhé.

Tôi lẳng lặng không đáp, chàng đi thêm một vòng phòng, lại đứng lại nói :

— Em khoan sửa soạn đồ đạc đã, hãy để anh kiếm nhà trước rồi hãy dọn đi. Làm cái gì cũng phải có kế hoạch, không thể hấp tấp được. Phải không ?

Đứng lại trước bàn học, chàng cầm bức họa của mẹ lên chăm chú nhìn. Tấm kính lồng ngoài đã bể, khung gỗ đã nứt. Chàng gỡ bỏ khuôn đi, cuốn tròn bức họa rồi lại mở ra xem, đoạn nói :

— Mẹ em có thể là một họa sĩ lắm nhé, nét bút mạnh mẽ hơn Khôi Khôi nhiều.

Lật ra mặt sau chàng ngẫm nghĩ, bỗng nhiên tôi thấy Trung Đan có vẻ suy nghĩ nhìn tôi, như khám phá một điều gì. Một lúc lâu, chàng dùng lời lẽ thật lạ lùng nói :

— Ưc My, em sanh tại đâu ?

Tôi ngẩng người một lúc nói :

— Em cũng không biết vì mẹ không có nói. Hình như là ở Từ Xuyên thì phải, rồi sao ?

— Anh khám phá được một điều rất thích thú ?

— Thích thú ?

— Mẹ em có viết ở phía mặt sau bức tranh mấy hàng chữ em có nhìn thấy không ?

Tôi lắc đầu :

— Bức tranh do tự tay mẹ lồng vào khung, em chưa hề mở ra xem. Sao ? Có liên hệ với nơi sinh ra em à ?

Trung Đan mang bức họa đến trước mặt tôi, phía mặt sau bức tranh núi non hùng vĩ có nét bút bay bướm của mẹ với hai câu thơ :

Mặt trời khuất núi non trùng

Hàng hàng chim nhạn tung về nơi đâu ?

Bên dưới lại có hàng chữ nhỏ thật khó đọc :

«Mùa thu, năm Dân Quốc Thứ Bốn Mươi Tám, nhớ về cảnh My Đàm, chuyện xưa như khói mây, không tìm lại được. Vì thế nên họa bức tranh này.»

Tôi ngẩng đầu lên nhìn Trung Đan, chàng cũng chăm chăm nhìn tôi như đang nghĩ một cái gì, tôi tưởng tượng mình có thể nhìn thấy những tư tưởng của chàng như loài ngựa hoang đang dục dỗ. Ánh mắt chàng thật trang nghiêm, hàm răng cắn chặt. Tôi gọi :

— Anh Trung Đan.

Chàng ngất ngàng — Đừng nói để anh suy nghĩ.

— Anh đang nghĩ gì thế ?

— Một vấn đề. Chàng trả lời tôi như không trả lời gì hết, bỗng đôi mày chàng lại dãn ra lại nhìn tôi chàng nói—My Đàm là tên của một địa phương hình như là tên một quận nhỏ ở tỉnh Quý Châu thì phải.

— Thế anh nghĩ là mẹ em đã sanh em ở My Đàm, nên đặt cho em cái tên là Ưc My ư ?

— Không, anh không phải nghĩ thế. Mẹ em có thể sinh em ra ở My Đàm, nhưng cũng có thể My Đàm là một nơi mà bà ấy không thể nào quên được, chẳng hạn như tại nơi đó bà và cha em đã gặp nhau, nên đặt cho em cái tên Ưc My. Nhất định là tên em và My Đàm không thể tách rời ra được, cũng như đó là nơi mà mẹ em không thể quên. Nhưng mà đó cũng chẳng phải là điều anh nghĩ, mà anh đang nghĩ đến một chuyện khác.

Tôi không nhân nại được nữa :

— Chuyện khác là chuyện gì ? Anh muốn bày điều gì nữa đây ?

— Một năm về trước, trong một lần phụ giúp Giáo sư La Nghị sắp dọn lại những tài liệu về địa chất. Anh đã thấy một số tài liệu cũ bị rách mất mấy trang nên anh đã lục lọi các ngăn tủ tìm kiếm, thì bỗng vô tình thấy một bức hình cũ, chụp một người đàn ông và một người đàn bà. Người đàn ông đó là Giáo sư La Nghị, còn người đàn bà thì kuông phải là bà Nghị mà là một người khác. Bên dưới bức ảnh lại có một hàng chữ :

«Chụp tại Đạm My — Quý Châu»

— Ô. Tôi bức đọc — Thế anh nghĩ rằng người đàn bà ấy là mẹ tôi à ?

— Cũng có thể lắm.

Tôi nhìn lên tường, bức hình gia đình của mẹ, Lỗi :

— Thế người đàn bà ấy có giống mẹ trong hình chăng ?

— Anh không dám chắc vì hình dáng của người đàn bà ra sao thì anh đã quên mất rồi, chỉ biết rằng bức hình chụp trên hai mươi năm, người đàn bà rất trẻ và giáo sư La Nghị là một thanh niên thật đẹp trai, giống như Hạo Hạo bây giờ đây.

Tôi trầm ngâm không đáp. Trung Đan lại tiếp :

— Ưc My, anh như tìm ra 1 ý niệm là có thể lúc xưa mẹ em là một người tình của giáo sư La Nghị, một mối tình sôi nổi với ông ấy. Vì thế trước khi chết, người mới nghĩ đến việc gởi em cho Giáo sư nuôi dưỡng và mẹ em biết chắc là Giáo sư thương em.

— Đó chẳng qua chỉ là những điều anh nghĩ. Bản năng kháng cự khiến tôi chống đối.

— Vì anh không có điều gì chứng minh rằng người đàn bà trong ấy là mẹ em ? Ngoài ra nếu điều anh nghĩ là đúng, thì chắc chắn là mẹ em sẽ không bao giờ gởi em cho giáo sư La Nghị cả !

— Tại sao ?

— Vì bản tính mẹ em rất cứng cỏi, người sẽ không bao giờ đem đứa con côi của chính mình nhờ vả người tình cũ nuôi nấng. Nhất là, anh phải ghi nhớ điều này, mẹ em và bà Nghị là hai chị em bạn thân, nếu hai người yêu nhau thì nhất định phải có sự xây xát xảy ra, như thế làm sao người có thể cho tôi sống chung với bà Nghị ? cũng như bà Nghị làm sao có thể đối đãi tôi thân thiện như thế ?

Trung Đan chậm rãi nói :

— Em tưởng bà Nghị thân thiện với em lắm à ?

— Tuy bà ấy không thích em lắm, nhưng cũng chưa đến nỗi ác ý.

— Thật không ? Trung Đan gằn giọng hỏi — Vậy chứ em không thấy, nhiều đêm bà ấy xuất hiện trong phòng em đó sao ? Em không lạ lùng à ? Em có biết là trước khi em đến đây bà ấy không hề đi đêm bao giờ cả.

— Vậy anh thấy... Tôi cảm thấy không an lòng chút nào cả.

— Vâng, anh thấy là không có việc gì giản dị trong ngôi nhà này hết, kể cả sự đột ngột hiện diện của em.

Tôi vội cắt ngang :

— Em còn nhớ lần đầu tiên khi mới đến ở đây anh đã bảo em rồi sẽ quen dần, điều đó chứng tỏ rằng đâu có gì bí mật ở đây đâu ?

— Đúng vậy, ngôi nhà này lúc trước có vẻ giản dị hơn, nhưng kể từ ngày em đến đây, thì sự việc

hồng trở nên phức tạp. Trung Đan nhìn tôi chăm chú, chàng ngừng nói một chốc rồi lại tiếp :— Anh vừa mới nghĩ ra một điều !

— Điều chi ?

— Đừng gấp ! Hãy để anh phân tích, chứng minh một lúc ! Bây giờ anh chưa thể nói được, để anh nghĩ kỹ lại xem.

Chàng bước đến cạnh bàn, mang chiếc va li của tôi đã đóng lại đem bỏ vào trong hộc tủ, rồi lại mang đồng quần áo la liệt bày trên giường nhét vào đấy.

Tôi nhảy nhồm lên hỏi :

— Anh định làm gì đấy ?

— Sắp xếp đồ đạc của em lại. Chàng nói — Em khoan dọn đi, đợi anh làm sáng tỏ vấn đề đã nhé. Trung Đan cài tủ lại, xong quay sang tôi nói :

— Em đừng lo lắng thế, được không Ưc My ? Tối nay nghỉ dạy một buổi, anh mời em đi ăn cơm tối ở Vườn chơi Trẻ em, có món thịt nướng ngon lắm, sau đó chúng ta cùng đi xem hát. Đi không em ?

Tôi chau mày thắc mắc :

— Trung Đan, anh đã khám phá ra điều gì ?

Chàng nắm lấy tay tôi :

— Không có chuyện gì cả, đừng nghĩ nữa em, càng nghĩ càng mệt óc. Người có tư tưởng càng giản dị chính là người sung sướng nhất em ạ.

Nắm tay nhau bước ra khỏi phòng, chúng tôi xuống lầu. Một ngày dài bức đọc trôi qua, một buổi tối đẹp trời đang đến.

14

Một buổi chiều, mây xám vần vũ trên không, những hạt mưa bụi bay lất phất, theo tin khí tượng trên báo cho biết, thì luồng khí lạnh đang từ Hoa Bắc đổ xuống, Áp khí cao đang di chuyển về phía đông nam. Cánh cửa kính ở phía cửa sổ đã được gài chặt, màn cửa đã phủ kín, nhưng cơn lạnh vẫn len lỏi vào. Bếp lửa hồng được đun thêm củi, ánh lửa tung tăng muốn đưa tôi vào mộng mơ. Với hơi tiết như vậy, tốt nhất là chui kín trong chăn đọc tiểu thuyết, bên cạnh để thêm đĩa hạt dưa hay vài miếng bò khô và nếu có cả người mình ưa thích kề cận nói chuyện thì tuyệt nhất trên đời. Quảng sách đi, thở dài, tôi đứng lên từ chiếc ghế đặt cạnh bên hỏa lò bình nước trà trên bàn chỉ còn vài giọt nước cạn. Ôm chiếc bình, tôi rời phòng xuống nhà bếp châm nước. Đây là một công việc mà tôi thích nhất so với những sách vở khô khan thật chán phèo.

Xuống lầu, định bước về phía nhà bếp. Bỗng, cánh cửa nhỏ ăn thông từ phòng sách của giáo sư La Nghị đến phòng ăn, như có một vẻ gì quyến rũ tôi. Cánh cửa chỉ khép hờ, tôi lẳng đầu tính toán. Hôm nay ngày thứ tư, buổi chiều giáo sư La Nghị có giờ dạy. Ông ta sẽ không có ở nhà. Khởi Khởi

thì nằm vui trong phòng, bà Nghị thì khỏi phải nói. Hạo Hạo ban trưa đã ra đi, trước khi rời nhà, hẳn còn đánh vòng qua phòng tôi hứa là sẽ giúp tôi tìm một chú mèo khác giống hệt Tiểu Ba (Tôi quên nói điều này, là từ khi Tiểu Ba kinh hoảng nhảy ra cửa trốn đến nay, hẳn được coi như đã mất tích, việc này tôi đã tốn không biết bao nhiêu là nước mắt.) Trung Đan thì buổi chiều nào cũng có giờ dạy cả. Vì thế, hình như không có ai đến thư phòng này, chiếc cổng khép hờ, có lẽ là do giáo sư La Nghị lúc đi đã quên đóng lại. Lướt lư một lúc không cưỡng lại được sự lôi cuốn của cánh cửa, tôi đặt bình trà lên bàn ăn và len lén bước về phía phòng.

Thò đầu vào trong, thăm dò một lúc, đứng điều tôi dự đoán, suốt thư phòng trống không trừ về lạnh lẽo và ánh sáng nhợt nhạt ra, không có một bóng người nào trong ấy. Bước vào, quay lại cài cửa, đứng giữa nơi âm u lạnh lẽo như vậy bỗng nhiên tôi có một cảm giác lạ lùng không yên tâm. Chuông quanh là những chiếc tủ kính, bên dưới các ngăn tủ chứa đầy những giấy tờ lộn xộn, có lẽ đây là những bài thi của các sinh viên trong các năm qua, cũng có thể là những tài liệu nghiên cứu của Giáo sư La Nghị. Chắc đã từ lâu rồi những ngăn kéo này chưa hề được sắp soạn lại, vì thoang thoảng một mùi mốc bốc lên từ nơi ấy.

Thả dọc theo hai bên tủ kính, tôi bắt đầu quan sát những màu đá trưng bày trong tủ, bên dưới mỗi một hộc như vậy, đều có một mảnh giấy nhỏ kê tên và phân loại. Chậm rãi tôi đọc : Thời đại nguyên cổ ; Sa thạch ; Lạc thạch ; Thạch cao ; Thạch anh. Kết tinh phiến viêm kỷ ; Vân mẫu phiến viêm ; Thiên trường viêm ; Thạch anh viêm ; Thạch mặc phiến viêm ; Thạch cao viêm... Phiến Ma viêm kỷ ; phiến ma viêm, Ngự ánh viêm,.. Ô ! Toàn là là ba cái thứ đồ khô khan vô vị, trách chi Trung Đan đã nuốt không trôi ! Rồi chỉ một lúc sau là tôi mất cả sự thích thú đi nhìn những hộc đá này nữa. Tôi lục lạo qua các ngăn kéo. Bất đầu từ ngăn kéo thứ nhất, nhẹ nhàng kéo ra, tiếng ken két phá tan về tĩnh mịch của căn phòng, khiến tôi hoảng hốt. Bàn năng tạo cho tôi cảm giác bất an, hình như có người đang nhìn trộm, quay người nhìn khắp bốn phía. Nhưng chỉ gặp về lạng yên như chết của gian phòng và tiếng thổ dồn dập của tôi.

Khom người xuống, nhìn vào ngăn kéo vừa mở toàn là những tài liệu cũ rích, từng tập từng tập được kẹp cứng, bên trên có phân biệt niên đại. Cái gì mà Nguyên cổ đại, Thái cổ đại, rồi Cổ sinh đại, Tân sinh đại... Tôi lật phật qua, không thấy gì là hay ho cả. Đóng ngăn kéo lại, tôi mở cái thứ hai. Bên trong chứa đầy những tài liệu và hình ảnh được sắp đặt ngăn nắp, cũng là đồ vô vị, tôi lại đóng lại. Mở thêm cái thứ ba, cũng thế. Cứ vậy tôi mở hết cái này đến cái khác theo thứ tự, càng lúc càng thấy đồ đạc hỗn độn hơn. Sau cùng, tôi bỗng khám phá ra một cặp giấy học da vàng đã cũ trong một ngăn kéo. Trên chiếc cặp đó có đề 4 chữ «Hình ảnh lịch tỉnh». Tim tôi như đập nhanh, c'

phải trong này có chứa bức ảnh mà tôi muốn tìm hay không ? Mở khóa niêm ra, tay run run mở. Trút tất cả hình ảnh trong ấy ra ngoài, tôi muốn xem từ tấm một thì bỗng nhiên một tiếng động làm tôi giật mình. Ngẩng đầu lên, tôi bỗng دید người, buông rơi những tấm ảnh từng tấm một trên nền gạch.

Trước mặt tôi, bà Nghị như từ dưới đất chui lên, sừng sừng trước mặt. Tôi hoảng hốt không hiểu vì sự xuất hiện đột ngột của bà ta mà còn vì thái độ và đôi mắt !

Bà đứng thẳng người, bên ngoài khoác chiếc áo trắng không biết từ đời nào đến giờ, run rẩy đứng, không biết có phải vì lạnh hay vì một lý do nào khác, mắt đắm đắm nhìn tôi, tia nhìn thật lạnh lẽo, thật kỳ quái... mà tôi không thể tả ra đây được. Đôi mắt ấy tương phản với nước da trắng xanh, tạo cho người nhìn một cảm giác như thấy quỷ từ lòng đất đội mồ sống dậy... Tôi rùng mình, bước lui về sau một bước, lấp bắp :

— Bác... Nghị...

Bà ấy nhìn thẳng vào tôi, không tiến tới cũng không lùi, không nói, không động đậy, giống như một xác chết đứng đờng. Lòng tôi run rẩy, tôi sợ, vì nói thật, Bà ấy không còn giống như người sống nữa. Hàm răng tôi đánh lập cập, tôi giải thích :

— Bác... Bác... Nghị... Tôi không biết... bác đang .., ở trong này... nên... mới tự tiện bước vào...

Bà ấy vẫn nhìn tôi. Thụt lùi về phía cửa tôi nói :

— Xin lỗi bác..., Bỗng nhiên tôi thấy sợ hãi, trong gian phòng đầy mùi mốc và tối đen như vậy, bà Nghị đã làm tôi sợ. Đôi mắt sâu hoắm như hai cái giếng sâu, như muốn nuốt sống, tôi vội xoay lấy nắm cửa, tôi tiếp tục nói :

— Tôi... tôi mong rằng... chưa làm... phiền nhiều bác, tôi... muốn trở lên lầu...

Khi tôi chưa kịp mở cánh cửa ra, thì bà Nghị đã nhảy đến trước mặt, một bàn tay lạnh lẽo chặn lên tay không để tôi đẩy cửa ra. Bàn tay thật lạnh và chỉ còn da bọc xương như bàn tay của người chết, mắt lại đen đến nỗi sợ ! Tôi rùng mình biết rằng bà ấy đang lên cơn ! Bà Nghị hôm nay và bà Nghị đêm «Thổ Ty Hoa» ấy hoàn toàn khác biệt ! Hôm ấy bà ta còn dịu dàng, tư tưởng còn sáng suốt, nhưng hôm nay thì chỉ giống như hình quỷ khác trên gỗ. Tôi run rẩy, lấp bắp :

— Bác Nghị...Bác muốn gì thế ?

— Có muốn gì ?

Bà ấy hỏi ngược lại, khiến tôi ngạc nhiên. Vậy bà ta đang tỉnh hay đang nổi cơn đây ?

Tôi trả lời giọng vẫn còn run sợ :

— Thưa bác, cháu không muốn gì cả, chỉ lật xem chơi vậy mà thôi.

(CÒN NỮA)

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

NHÂN VẬT

THIÊN HOÀNG HIROHITO GẶP XUI XẼO !

Hơn 2600 năm nay chưa có vị Thiên Hoàng nào rời khỏi nước Nhật vậy mà vị Thiên Hoàng thứ nhất đi công xuất lại chọn không nhằm ngày xuất hành. Nhật Hoàng Hirohito trong chuyến đi vòng Âu Châu vừa rồi gặp rất nhiều điềm xấu. Chẳng qua chỉ vì 30 năm trước đây, nước Nhật dưới quyền ông đã gây chiến làm nổi sóng Thái Bình Dương.

Thoạt tiên, chuyến viếng thăm Đan Mạch và Bỉ khá vui. Rồi Ngài tới Paris, gặp người bạn cố tri là quân công Windsor. (50 năm trước, Hirohito còn là Thái Tử, ngài đã sang Anh và kết bạn với thái tử Edward. Sau ông này bỏ ngôi vua để đi theo ái tình).

Khi Nhật Hoàng tới Luân Đôn, chuyến đi bắt đầu trắc trở. Các cựu chiến binh Anh đã khốn đốn vì quân phát xít Nhật trong thời Đại Chiến Thứ Hai, nay vẫn còn ghi nhớ các kỷ niệm nhục nhã của họ. Trong một bữa tiệc khoản đãi Nhật Hoàng, huấn tước Mountbatten of Burma 71 tuổi, cựu chỉ huy quân Anh ở Đông Nam Á, đã tránh mặt không tới nâng chén với Hirohito kẻ thù cũ của ông, năm nay cũng 70 tuổi !

Huân tước cáo lỗi một cách qui phái lễ độ và không kém phần chua chát là : «Đã có lệnh đi về vùng quê chơi !»

Ngày hôm sau Nhật Hoàng đem trồng một cây thân hữu, mang đi từ Nhật Bản, trồng tại vườn Bách Thảo Luân Đôn. Nhưng một người lạ mặt đã tới sau đó, chặt gãy cây «thân hữu» và tưới chất độc vào gốc cây cho thui luôn !

Nhật Hoàng sang tới Hòa Lan càng khổ hơn. Nước Hòa Lan vẫn còn 200 ngàn người từng bị Nhật

cầm tù hồi thế chiến thứ II (ở Indonesia, cựu thuộc địa của Hòa Lan) Họ chưa quên và chưa tha thứ sự bạo tàn của quân Nhật. Hirohito vừa tới phi trường được tiếp đón rất lễ, rồi lên xe có kính chắn đạn chạy vút vào thành phố với tốc độ «tẩu thoát» hơn 100 cây số một giờ. Nhiều nhà cửa hai bên đường treo cờ rủ để tang cuộc thảm viếng ! Một cựu tù binh mang biểu ngữ tới trước Dinh Quốc Khách «Nhân danh các bạn tù đã chết của tôi, tôi phản đối cuộc viếng thăm của tên sát nhân !» Một người lạ mặt ném đá vào xe khi Hirohito đi chuyển, làm bể kính cửa. Một người khác xông tới dơ nắm đấm đe dọa vào mặt Thiên Hoàng !

Thật là một chuyến viếng thăm xui xẻo ! Không những đối với Nhật Hoàng mà đối với cả chánh phủ Sato ! Dân Âu Châu ngày nay đã tha thứ cho tội ác chiến tranh của Đức. Vậy mà họ vẫn còn thù Nhật ! Phải chăng trong nỗi thù hận, vẫn còn có cả tình thần kỳ thị !

Con cháu Thái Dương Thần Nữ chịu sao nổi những điều sỉ nhục Thiên Hoàng của họ ?

BAO CHI

BÁO CHUYÊN MÔN

Chúng tôi vừa nhận được hai tập tạp chí chuyên môn. Đó là tờ Phát Triển Xã Hội của Hội Khoa Học Xã Hội Việt Nam ; và tờ Tập San Kinh Tế của Hội Kinh Tế Việt Nam, xuất bản với sự cộng tác của Viện Đại Học Cần Thơ.

Cả hai số báo chúng tôi nhận được đều là số ra mới !

Phát Triển Xã Hội

Tờ «Phát triển xã hội» định ấn hành 3 tháng một lần, chủ nhiệm là ông Lê Xuân Khoa, với Ông Tạ

văn Tài làm chủ bút và bà Phạm thị Tú làm giám đốc trị sự.

Theo mục đích ghi trong điều lệ, Hội Khoa Học Xã Hội không phải chỉ quan tâm đến việc phổ biến, nghiên cứu các vấn đề về Khoa Học Xã Hội, mà còn chú trọng các vấn đề phát triển xã hội VN giúp hướng dẫn các chương trình của nhà nước hay của tư nhân.

Chúng tôi xin giới thiệu một số đề mục của số báo này :

Luật gia Vương văn Bắc nhận xét về chuyến đi Bắc Kinh của ông Nich Xon. Chấm dứt tình trạng Thế Giới lưỡng cực từ Đại chiến thứ hai tới nay, Ông từ từ kiểm điểm lại các chánh sách về Á Châu của Hoa Kỳ từ thời Tổng Thống Monroe tới Nixon.

Trong phạm vi nghiên cứu xã hội, kinh tế có GS Nguyễn quang Quỳnh nghiên cứu về hậu quả trên phương diện xã hội của vấn đề đô thị hóa, và giáo sư Tạ văn Tài trình bày vai trò của đại học trong công việc phát triển quốc gia, ông Trần lương Ngọc thuật lại quá trình hoạch định kinh tế tại Việt Nam.

Ngoài ra, còn phần tài liệu về hoạt động lập pháp của 4 năm qua và tài liệu về miền Bắc, của các ông Hoàng xuân Hào và Võ Trường Sơn.

Để giúp các người nghiên cứu về khoa học Xã Hội, mục điền sách của tạp chí sẽ rất hữu ích.

Tập San Kinh Tế

Hội Kinh tế VN ra đời 1968 sớm hơn hội Khoa học Xã hội một năm (1969) nhưng tới nay mới xuất bản được số báo đầu tiên. Theo lời ông Hội trưởng Nguyễn duy Xuân, thì lý do chính là... lý do kinh tế.

Có lẽ vì vậy Tập san Kinh tế phải xuất bản với sự trợ giúp của ĐH Cần Thơ mà GS Nguyễn duy Xuân là một vị khoa trưởng.

Tập San Kinh Tế đòi hỏi người đọc có một trình độ chuyên môn

hơn tạp chí Phát triển Xã Hội : Nếu sinh viên các ngành và người trưởng thành đều có thể đọc tạp chí sau, thì Tập san Kinh Tế đòi hỏi người đọc phải ít nhất qua phần nhập môn Kinh Tế học.

Trong bài đầu tiên, 2 ông Trần cơ Ung và Hà Xuân Trường trình bày căn bản một chánh sách tài chánh và tiền tệ thời hậu chiến.

Những căn bản trên được trình bày qua một mô hình đơn giản (công thức toán học) trong lãnh vực kinh tế đại tượng (macro economic)

Sau khi xét các yếu tố trong nền kinh tế VN (63-68), hai ông Ung và Trường trình bày một công thức mô tả sự tương quan giữa các yếu tố trên, để cuối cùng rút ra các giải pháp lựa chọn.

Kết luận của các phân tách và tính toán khoa học trên là kinh tế VN phải được xây dựng nhờ gia tăng gấp 4 số tiền đầu tư trong vòng 10 năm từ 40 tới 158 tỷ, nghĩa là phải gia tăng tiết kiệm và áp dụng một chính sách khác khổ, ông Hà xuân Trường hiện là Tổng Trưởng Tài Chánh.

Ông Nguyễn hải Bình, tân sĩ, trình bày khả năng để thiết lập hệ thống PPB tại Việt Nam, nhắm đạt các kế hoạch toàn bộ của quốc gia bằng hệ thống Hoạch Định Chương Trình và Ngân Sách (Planning - Programming - Budgeting). Với nhân quan toàn diện, tác giả không quên đặt các vấn đề hiện trạng việc hoạch định ngân sách việc xếp đặt lại cơ cấu, các hệ quả chánh trị... Tác giả đi tới kết luận, về sự khả dĩ thiết lập hệ thống PPB và chỉ còn vấn đề kỹ thuật phải giải quyết từ từ.

Ông Bửu Hoan thuộc Hội Đồng Giám Đốc ngân hàng phát triển Á Châu trình bày vấn đề hoán chuyển tài nguyên và kỹ thuật tại Đông Nam Á từ nay cho tới năm 2000. Tác giả đã có công ghi chú các tài liệu của nhiều phúc trình, tạp chí, sách nghiên cứu về vấn đề trên.

Về phần chuyên môn, các bài về khảo Hường Kinh Lượng và phương thức đo thu trương của tổng cung cầu, đều sẽ giúp ích cho các sinh viên kinh tế thêm tài liệu nghiên cứu về kinh tế học.

Trong Tập san Kinh tế, nhiều tác giả đã viết bằng Anh ngữ, có lẽ vì thời giờ và công trình phiên dịch quá nặng ? Nguyễn hải Bằng và Bửu Hoan). Chúng tôi nhận thấy tạp chí khoa học kỹ thuật (của hội khoa học kỹ thuật VN.) đã theo phương thức viết bài bằng tiếng Việt, với phần tóm tắt bằng Anh và Pháp văn, đã thực hiện từ 10 năm nay rất tốt đẹp. Người đọc ước mong Tập san Kinh tế sẽ theo phương thức trên để đóng vào nền giáo dục chuyên môn của nước nhà.

VIA HÈ

QUÁN CAFÉ Ở ĐỨC HÒA

Những dân ghiền café dừng vội tưởng là món café pha thêm cam thảo, thực địa, nhân sâm tức là những vị thuốc bắc. Xin thưa ngay là quán café thuốc bắc chỉ là một tiệm thuốc đông y được ông chủ người «khách trú» biến luôn thành một quán café để cống hiến các mục café thuốc... là cho giới trẻ thích lang thang. Mà quán café kỳ khôi này ở đâu ? Mời bạn làm một chuyến xuống Đức Hòa.

Cách đây khoảng 5, 6 năm dân Sài Gòn nghe những địa danh Đức Hòa, Đức Huệ, Củ Chi thuộc tỉnh Hậu Nghĩa là đã rung mình chắc lưỡi—những quận mà không khi chiến tranh bắt an luôn luôn sôi sục vì giáp ranh với những chiến khu miền Tây Nam phần của mấy ông giải phóng. Gần đây tình trạng an ninh đã vãn hồi nhiều, vừa đủ nhiều để những mốt âu chơi bay bướm ở Sài Gòn đi theo những chuyến xe đồ xe Lô, vượt ba bốn chục cây số xuống tận những thị trấn hẻo lánh này, nhất là quận lỵ Đức Hòa.

Quán... thuốc bắc

Phóng viên Đời nhân một dịp xuống Đức Hòa thăm người quen đã được một vài người bạn lính làm việc trong chi khu Quang Trung hướng dẫn đi thăm « dân tình ». Sau mấy chén uống nghiêng ngửa không thể không bàn tới mục café, để nhân tiện ngắm những

bóng hồng của Đức Hòa. Đây, quán café nổi nhất Đ H đây : một tiệm thuốc bắc ! (có thể mang cái tên Thiên An Đường, Vĩnh Sanh Đường...gi đó, tùy ý bạn). Phía trước quán là một xe sinh tố.

Vừa ngồi xuống chiếc ghế tựa lưng vào quầy thuốc bắc, chưa hết ngạc nhiên thì đã nghe người bạn lính gọi : « Ông chủ ! giết máy nghe các xinh chơi » (giết máy : làm như giết máy đuổi tôm ở ghe chài hay máy tát nước ruộng). Ông chủ là một chú ba chạy ra vui vẻ :

— Hầy, có liền ! Để tôi đi bắt điện... Mấy thầy nghe nhạc ngoại quốc các xinh há ? !

— Ừ, cuộn băng mới nhứt đó.

Khoảng 13 phút sau, máy điện sành soạch chạy, nhạc trỗi lên từ hai cái loa A Kai cũng tới tận không kém những giàn máy ở các quán café Saigon, Có điều là điện yếu nên băng chạy không đúng vi tesse nên tiếng nhạc nghe rất ông ẹo thật... chậm rãi, Dù sao cũng gọi là có nhạc để khách ngồi uống café (café lín chảy nhanh không thể tả) vừa thưởng thức vừa đọc vờ vẩn mấy cái nhân Diên Thọ Tố riệu ban lộ ông tiên con rồng vv... đủ màu đủ sắc trong các tủ kiển ngay trước mũi bạn. Thỉnh thoảng lại có một vài chị đàn bà xách giỏ đi chợ bước vào quán hỏi trúng ngay ông khách «văn nghệ» đang ngồi thưởng thức nhạc «Cổ Phật Đôn hiệu con ngựa không ông ? thằng nhỏ tui nó đi suốt đêm...»

Nhạc thời trang... 63

Hãy trở lại với nhạc và Café. Gọi là cuộn băng mới nhứt nhưng chỉ toàn là những bản hòa tấu thịnh hành tại S.gon cách đây 7,8 năm (sau cách mạng 63, phong trào chơi nhạc trẻ ở Việt Nam mới phát triển mạnh) của các ban nhạc cổ lỗ the Shadows, the Venture, v.v. Thỉnh thoảng mới lọt được vào một bài thịnh hành cách đây 1, 2 năm, cũng nhạc hòa tấu. Hồi lý do tại sao lại «ồn cổ» và không có bài ca thì ông chủ cười cười vừa gói thang thuốc cho khách (khách mua thuốc bắc) vừa giải thích :

(Xem tiếp trang 55)

KẼ / BÀN / MAU

nguyễn thụy long

CHƯƠNG I

Lão Tư vẫn còn tức bực, chỉ ngón tay vào mình :

— Nè nhỏ, mày biết tao là ai hết trơn, ông

Thằng bé lắc đầu :

— Tôi không cần biết ông là ai hết trơn, ông nào cũng vậy, ăn là phải trả có vậy thôi hà....

— Đ.. má, thằng này ngon mà, ngày xưa khi tao còn là lính Bình Xuyên tao là ông trời con, ăn uống cao hứng thì trả tiền, không cao hứng thì đi luôn, khỏi có thèm chạy đi... Vậy mới ngon, tao ăn không trả tiền của mấy thằng Ba Tàu Chợ Lớn thiếu gì, vậy mà làm gì tao nào ?

Lão Tư đỡ bực, lão móc tiền quảng ra bàn :

— Đ.. mẹ, thối lại tiền tao đi mày.

Thằng nhỏ lẻ làng vợ lấy tiền, nó tới chỗ tía mó lấy tiền thối cho người khách lắm điều, nó cũng quảng ra bàn rồi quay đi. Lão Tư lấy tiền thối; miệng vẫn lầm bầm chửi thề và phun nước miếng



phên phet, lão đi ra khỏi khu ăn uống, vậy là con gái của lão dột mắt tiêu rồi, cứ đề đó, thế nào nó cũng phải về nó đâu có thể bỏ nhà đi luôn được.

Lão Tư băng qua đường, đường phố lúc này bắt đầu vắng người qua lại, men rượu làm người lão nhẹ lâng lâng, lão khệnh khạng đi, hát hoài hát húy bài Bình Xuyên vang lừng ngàn năm, lão chỉ nhớ có một câu đó, chỉ một câu đó mà thôi, nhiều khi lão muốn nhớ vài ba câu nữa hát cho đẹp cuộc đời mà lão không thể nhớ được, có lần lão lần thân hỏi một thằng bạn già trước kia cũng ở trong hàng ngũ Bình Xuyên, thằng bạn già gạt đi :

— Ồi hơi sức đâu mà nhớ cái bài hát đó mày, lo làm ăn đi, dẹp kỷ niệm qua một bên.

Nhiều thằng bạn lão Tư đã cho cái đi vắng ỏi hùng đó đi chơi chỗ khác, và lão Tư đôi khi cũng nghĩ vậy, nhưng cuối cùng, những lúc chán đời những lúc say sưa lão Tư lại nhớ tới Bình Xuyên nhớ đến đàn anh Bảy Viễn, nhớ thời kháng chiến đơn vị Bình Xuyên lừng danh từng đánh Tây chạy

có cờ. Bộ Tổng Tham Mưu của lực lượng Bình Xuyên lưu động trên một cái ghe trôi nổi khắp những con rạch Rừng Sắt, anh Bảy buổi tối bận bộ quần áo bà ba trắng ngồi trên ghe nghe khảy đàn ca vọng cổ mùi rệu. Cho đến bây giờ lão Tư vẫn còn nhớ dáng người phong lưu của anh Bảy phe phẩy cái quạt những đêm trời oi bức, những tưởng tá dưới quyền anh Bảy báo cáo tình hình quân sự ngay trong khoang thuyền rộng đó, anh Bảy ngóng về phía Sài Gòn :

— Các chú đề anh tính, anh sẽ đưa các chú tới tận đình giàu sang sung sướng, anh đã nhăm nhăm Chợ Lớn rồi, bằng mọi giá anh phải chiếm hàng được Chợ Lớn, làm vua Chợ Lớn... Các chú có nghe tin tướng Nguyễn Bình bị «bọn nó» mần thịt rồi không ?

Nét suy tư và lời nói úp mở của người chủ tướng cho tới ngày trở lại Sài Gòn lão Tư mới hiểu, lập phục anh Bảy là người cao kiến. Lão Tư đứng đứng lại dưới một gốc cây. Lão vạch quần ra làm một bãi, lão dái tờ tờ sủi bong bóng, bàn tay lão vuốt ve vào thân cây xù xì :

— Chóng lớn nghe cưng, ờ mà mày già rồi còn lớn gì nữa, mày sắp chết rồi, thôi thì tao tắm bồ cho mày vậy.

Có tiếng người la chối lói, một con mụ ác phụ nào đó chửi bới lão dái trước cửa nhà mụ. Nhưng lão Tư cười hề hề, lão quay lại, chẳng buồn cho «....» vào trong quần nữa, lão đứng chống nạnh nghênh con mế :

— Ờ đừng có lộn xộn nghe, la nữa thằng này còn la đây một bãi nữa à...

Có lẽ con mụ biết lão đã lai rai ba sợi nên không chửi bới nữa, mụ rú lên khi nhìn thấy lòng thông một cách ngạo mạn, mụ chạy vào nhà hối người làm đóng cửa, mụ hô một thằng thanh niên ra đánh lão, nhưng lão nào có biết ngán, lão ngoác miệng thanh niên :

— Ra đây cưng, ra đây ông cố nội mày nhét vào miệng.

Thằng thanh niên không dám ra, lão Tư vẫn đề lòng thông như vậy mà bước đi, chỉ một phút sau lão quên biến mất chưa bị nhốt, trở nên mát mẻ khỏe khoắn, vất vào theo nhịp bước chân của lão.

Lão Tư trở về khu mình cư ngụ lúc nào không hay. Bọn ăn mày ăn nhặt đã tụ tập lại rai về nơi ngủ, thằng cha ăn mày cụt giò nhìn thấy cái của tay lão Tư đầu tiên, thằng cha lên tiếng :

— Ờ, anh Tư, đề ra ngoài chi vậy ?

Lão Tư chợt nhớ ra :

— Ừa, quên chớ, nhưng có sao đâu...

— Anh coi chừng bị lính bắt vì tội...

— Lão đ... sợ lính, đ... sợ Mã Tà, mày không thấy hôm nay nóng nực sao, cho ra ngoài chút cho khoẻ khoắn...

Lão Tư cười hề hề :

— Nhưng nói vậy cho vui, chớ thật ra tao quên, hồi nãy tao nhậu xong, buồn đái quá, tao tới gốc cây đái một bãi, mắc cãi lộn với con mế chủ nhà trước cái cây, tao quên mất nhét lại...

Gã ăn mày cụt giò cười góp, cả hai lấy câu chuyện tục tĩu ấy làm thú vị. Gã ăn mày cụt giò trải rộng cái chiếu manh ra :

— Còn sớm mà về chi vội, ngồi đây uống trà với tôi anh Tư.

Gã ăn mày cụt giò có tật uống trà buổi tối và buổi sáng, mỗi ngày hai lần gã không thể thiếu được món ấy, những người cùng cảnh ngộ với gã thường chửi gã là thằng ăn mày mà không bỏ được thói phong lưu róm ấy, không ai biết nguyên nhân gã tại sao lại thích cái trò đó và gã cũng chẳng buồn kể lể với ai. Sau một ngày lê tấm thân tàn tật khắp phố phường, buổi tối gã trở về nơi cư ngụ với gói trà Tàu trên tay, vài ba cái bánh kẹo, gã bắc lò lên pha trà, nhâm nhi một mình, ít khi gã mời ai, không hiểu tại sao tối nay gã lại mời lão Tư. Lão Tư ngồi xuống chiếc chiếu manh của gã, gã cụt giò cho cả gói trà vào cái lon Guigoz, gã đưa cái lon Guigoz lên mũi hít một hơi, hương trà thơm làm mắt gã sáng lên. Cái lon Guigoz được gã bọc ở ngoài nhiều lớp vải để giữ hơi nóng, cái nắp lon gã đục một cái lỗ để rót trà. Nước ở cái ấm nhôm trên lò đã sôi, gã bắc ấm xuống, thận trọng mở nắp lon rót nước sôi vào bình trà rồi đập kín lại, cái lỗ rót trà cũng được gã nút lại cẩn thận.

— Anh Tư chờ tôi hâm trà cho đậm chút nghen.

Thật ra lão Tư không mấy quan tâm về việc uống trà, buổi tối hôm nay trời oi bức lạ thường, lão muốn ngồi lại đây để đón chút gió mát trước khi chui vào cái ổ của gia đình lão, lão ngồi nhìn vắn vơ ra đường phố, bọn sống vĩa hè lác đác về, chúng nó dành chỗ ngủ um xùm. Cái mái hiên dài này qui tụ được khá nhiều gia đình khổ rách áo ôm, chủ nhân căn nhà vĩ đại này hẳn nhiên nhiều khi cũng bực mình về bọn này nhưng không

đám nói, sợ chúng nổi khùng lên phá phách hoặc trét phân đầy cửa cũng phiền, đã vậy nhiều khi còn phải chiều bọn này để chúng biết điều một chút, buổi sáng trở dậy dọn dẹp tránh cảnh bữa bãi.

Lão Tư đón lấy ly trà của gã ăn mày cắt giò, mắt vẫn hướng ra đường bỗng nhiên lão quay lại hỏi :

—Này mày có thấy con Nhiên nhà tao tạt về đây không ?

Gã ăn mày cắt giò lắc đầu:

— Không, không thấy, chuyện gì vậy ?

Lão Tư được gã trúng chỗ ngựa, bèn chửi thề một câu :

— Đ... mẹ, thiệt bực, nuôi con bầy lớn để nó xách l... đi cho chúng đ...

— Sao ?

—Hồi nãy tao ngồi nhậu ở ngã sáu bắt được tại trận con Nhiên nhà tao.

Gã ăn mày cắt giò ngừng uống trà, ngừng lên :

— Anh nói gì vô lý thấy mẹ, giữa đường giữa xá vậy mà con gái anh dám làm chuyện bậy bạ với trai sao ?

— Đ... mẹ, không phải tao nói vậy, tao nói bắt được tại trận nó đi với trai, đi như vậy bộ thẳng được kia tha con gái tao sao ?

Gã ăn mày toét miệng cười, chắc chắc lưỡi :

— Nó cũng lớn mà anh, phải để cho nó kiếm tí chồng chớ.

Lão Tư vẫn sùng sùng :

— Đ... mẹ phải chi nó đi như vậy mang được đồng nào về nhà, chưa bao giờ tao thấy nó mang được đồng nào về nhà hết trơn, đi cả tuần vác cái xác thối tha về ngủ như chết, tính dậu là hò ăn hò uống, cái đồ con gái hư, mình nghèo khổ rồi, mình cam cái thân phận nghèo, bầy đặt, chẳng thà nó làm điếm, làm điếm mà không có tiền thì mày thấy nhục không ?

— Sao anh biết nó không có tiền ?

— Tò cha nó, nó có tiền hay không tao đâu có biết, nhưng có bao giờ nó mang đồng nào về nhà này, chưa bao giờ nó cho tao được mười đồng bạc, công ơn nuôi dưỡng của tao, tao hận mày biết không, tao tiếc cả cái công của tao...

Gã ăn mày cắt giò vẫn khề khà, gã nói như chọc tức lão Tư :

— Tôi thấy bố mẹ nào cũng kể lẽ công ơn nuôi dưỡng, nhất là mấy người sống ngoài đường này, con cái thì vứt lê lét ngoài đường rồi nó cũng lớn

vậy, biết bỏ là chúng đi kiếm cái ăn rồi, có đứa còn mang được tiền về nhà...

Lão Tư chán nản lão lại càng muốn giải thích :

— Mày nói vậy là mày không hiểu tao rồi, sau này tao hư hỏng tao mới bỏ con cái như vậy chớ, mày phải hiểu cái hồi má con Nhiên sinh nó tao cực khổ như thế nào, nếu tao không thương nó thì nó chết từ lâu rồi, tao hy sinh cho con đến vậy là cùng.

Gã ăn mày cắt giò nhìn từ đầu đến chân lão Tư, hỏi bằng giọng khinh bỉ :

— Lần đầu tiên tôi nghe anh nói đến chuyện hy sinh.

— Chớ sao, ít ra thì cũng một lần, đáng lẽ ra tao không kể làm chi, nhưng hôm nay tao ức quá tao phải kể cho mày nghe.

— Tôi sẵn sàng nghe đây, tôi muốn biết anh hy sinh cho con anh đến cái mức nào tôi nói cho anh hay rằng thằng này cũng từng có vợ, có con, từng thương vợ, thương con.

Lão Tư ưỡn ngực ra :

— Chắc chắn mày không thể bằng tao được.

(CÒN NỮA)

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sớ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9-5-63

Những khuôn mặt của thoại kịch ti vi (bài 3)



ANH LÂN

20 năm

trong nghề

● PHẠM NGA thực hiện

Từ Dân Nam đến Dân Nam Mới

Mỗi chiều thứ ba trong tuần, trước giờ sô số là giờ kịch của ban Dân Nam. Có thể nói đây là một ban Kịch miền Nam kỷ cụ nhất, xuất hiện lần đầu tiên tại sân khấu rạp Nam Việt, năm 1951 trong thời kỳ các rạp cine ở Sài Gòn có phong trào phụ diễn tân nhạc trước giờ chiếu. Dân Nam ra mắt khán giả lần đó với một vở kịch vui ngắn, tựa là Đứa Tư Khôn hay Chiếc áo Hồ Quên. Ông trưởng ban Anh Lân cho biết về lai lịch của cái tên thứ hai :

— Thật ra hồi đó tôi lấy hứng từ một chuyện vui trong một tờ báo Mỹ. Đại khái đó là câu chuyện của một anh chàng lương được một cái xú cheng ngoài đường, mang về nhà bị vợ bắt ghen gây ra cảnh náo loạn thật buồn cười. Tôi liền phóng tác và sửa cái xú cheng thành chiếc áo cho...đỡ một chút. Trong vở kịch chỉ có 3 vai : hai vợ chồng và thằng đầy tớ. Chủ đầy tớ này rất ranh mãnh xúi dục cho cả hai vợ chồng gây gỗ với nhau...

Năm 59 là thời vinh quang nhất của ban Dân Nam. Trong giải «thi đua văn nghệ toàn quốc» do ban Văn (nhạc sĩ Nguyễn Văn Đông)

Cũng như những người đã vào một nghề lâu năm, và lại xông xáo hoạt động, đối với Anh Lân, có nhiều người ưa, cũng có nhiều người ghét. Nhiều người rất chịu kịch do Anh Lân viết, và lối diễn của gia đình Anh Lân. Nhưng cũng có người không chịu được từ khuôn mặt lên giọng nói của người kịch sĩ già này.

Vậy mà ông ta đã lên sân khấu được 20 năm, đã giúp cho nhiều tài năng nổi tiếng, và nếu đừng ai cho việc ông ta ứng cử dân biểu năm 67 là hài kịch, thì hãy thử tìm hiểu một kịch sĩ rất được quần chúng ưa chuộng này.

tổ chức, ban DN đoạt giải nhất toàn đội và kỹ nữ Kim Cương trong ban đã đoạt giải diễn viên xuất sắc nhất. Nhưng :

— Qua ban Dân Nam, Kim Cương đã bước từ cải lương sang thoại kịch và cô cũng đã thuyết phục tôi rất nhiều trong việc ban Dân Nam dự giải thi đua. Nhưng liền sau đó, Kim Cương đã tách ra lập ban thoại kịch Kim Cương kéo theo cả Vân Hùng, Túy Hồng.

Do đó sang năm 60, tôi cải đổi Dân Nam thành ban Tân Dân Nam với thành phần mới là Túy Phượng, Bích Sơn, Thẩm Thúy Hằng thay thế Kim Cương và La Thoại Tân thay thế Vân Hùng.

Ông trưởng ban nói tiếp về tính cách ung dung về diễn viên của Tân Dân Nam lúc đó.

— Trong vở khai trương ban Tân Dân Nam là vở «Đứa con chị hếp» Túy Phượng đóng vai chị bếp ở scene đầu, scene 7 năm sau Bích Sơn đóng vai đó và sau cùng cảnh 10 năm sau do Túy Hoa đóng. Phượng Mai và Thẩm Thúy Hằng thay nhau vai đứa con. Đó là một cuộc thi đua hào hứng !

Hiện nay trên tivi tôi đổi tên lại là ban Dân Nam Mới.

ANH LÂN : 20 năm viết và diễn kịch

Với giọng khàn và trầm cổ hữu ông trưởng ban Anh Lân tên thật là Phạm Chánh Lân 49 tuổi, đang sống với người vợ thứ hai ở đường Nguyễn Minh Chiêu, (sau nữ kịch sĩ Túy Hoa) cùng ba con. Ông đã bước từ nghề báo sang nghề kịch :

— Trước 45, tôi viết cho các báo Pháp như La Presse Indo chinoise, L'Impartiale v.v... Sau đó là các báo Dân Quyền, Ánh Sáng. Từ năm 51, tôi viết vở kịch đầu tay là Đứa Trẻ Khôn, năm 58 vở kịch dài đầu tiên về dã sử «Tam Nương».

Rồi ông chắc lưỡi than rằng hồi bị cháy nhà bởi nạn pháo kích ở đường Đề Thám Saigon, ông đã bị cháy mất khoảng 300 vở kịch cũng với một cỗ lếch xống hộp quẹt máy thật quý giá. Vở kịch ông đặc ý nhất là vở «Nhạc lòng năm cũ» chính là vở dự thi giải «thi đua văn nghệ toàn quốc». Lúc đó ông chủ rạp Thanh Bình liền mua ngay để thực hiện thành phim nhưng không thành tựu liền chuyển sang tay ông Võ Văn Phát (dân biểu QH hiện nay). Với đạo diễn Lê mộng Hoàng cuốn phim thực hiện bằng phim màu với thành phần tài tử hầu hết là của D.N nhưng rất tiếc không thành công lắm vì kỹ thuật âm thanh và cỡ phim 16 ly rất ít rạp ciné nào thời đó chiếu được.

— Tuy vậy phải nói thật là vở Đứa Con Chì Bép thành công nhất về tài chính. Trong một tuần lễ trình diễn ngày nào cũng hết vé trước một ngày.

Vai đầu tiên : Lý Toét

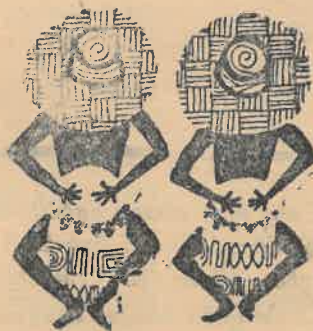
Anh Lân vui vẻ cho biết đời kịch sĩ diễn sân khấu của ông bắt đầu bằng một vai vui nhộn : vai Lý Toét vào năm 1950. Lúc đó ông làm xưởng ngồn viên cho rạp Nam Việt giới thiệu các phần văn nghệ cho các khán giả người Pháp. Vào một hôm vắng mất một diễn viên, ông chủ chương trình là anh Thuận đã nhờ ông đóng đại vai Lý Toét thế vào. Và khán giả đã nhiệt liệt «cười rần» khiến cho người tân diễn viên rất được khích lệ. Nhưng liền sau đó là một kỷ niệm buồn ông nhớ mãi :

— Nói thật thì hồi đó tôi và ông Anh Thuận có tranh chấp «tình cảm» về bà Túy Hoa. Rồi không hiểu sao Anh Thuận đã xếp cho tôi một vai hề khác trong một vở mà tôi phải xuất hiện trên sân khấu suốt vở kịch mấy tiếng đồng hồ trong khi không được xem kỹ trước vai của mình. Kết quả là tôi thất bại : Cả rạp im lặng như tờ

trước những cố gắng chọc cười của mình. Đến lúc hạ màn thì tôi nói thật cái không khí nặng nề đến nỗi tôi nghe được cả tiếng ruồi bay. Buồn rầu, tôi thức cả đêm đó để nghiên cứu thật kỹ vai của mình. Rồi đêm kế, hành công được 50%/o. Đêm thứ ba mới thành công hoàn toàn.

— Ông tự thấy thích hợp với vai trò nào và có bí quyết riêng nào trong nghệ thuật diễn xuất ?

— Tôi thích hợp với vai bi và châm biếm. Về nghệ thuật diễn thì tôi nghiên cứu ở sách vở. Tôi đọc sách rất nhiều từ thuở nhỏ, cả hai loại sách Anh và Pháp nên có thể hiểu những chỗ phong phú nhất nơi mỗi vai.



Nhìn khoảng không trên đầu khán giả

— Ông truyền lại kinh nghiệm nào cho đám diễn viên trẻ bây giờ ?

— Trước hết phải có duyên tự nhiên mới theo nghề kịch được. Nhiều người sống ngoài đời rất có duyên nhưng khi lên sân khấu thì hoàn toàn trái lại. Kể đó phải coi khán giả như «pha» nghĩa là hãy xem họ như khối đồng vậy thôi. Tôi thường dặn đám em của tôi là hãy nhìn vào khoảng không trên đầu khán giả, đừng nhìn riêng một ai hết. Như vậy mới có tự nhiên để diễn.

— Còn vấn đề diễn viên phải sống vai trò của mình ?

— Phải quên hết đời sống của mình đến 90% khi đang diễn. Sân khấu là thế giới riêng của diễn viên lúc đó. Nói vậy chứ cũng phải giữ lại 10%/o ý thức để nhớ rằng mình vẫn đang đóng kịch thôi. Không lẽ sống thực vai diễn đến nỗi tới khúc tự tử lại đâm luôn con dao vào ngực mình ?

Hát và hề trong Kịch Dân Nam

— Ông chủ trương loại kịch nào cho ban kịch Dân Nam ?

— Tôi chủ trương loại thoại kịch xã hội, tình cảm tâm lý xã hội. Đề hướng về giới bình dân nên tôi cũng chú ý tới khía cạnh vui nữa. Lúc trước vở nào cũng có một vai hề như người đẩy tờ chẳng hạn. Hiện nay kịch Dân Nam mới rất ít vai hề...

— Về vai hề thì ông nhận xét gì về cái kiểu ra sân khấu kể chuyện vui cười của các comédien trong các show của Tivi Mỹ ? trường hợp Trần Văn Trạch ?

— Khán gia Mỹ rất khoái mấy ông comédien này nhưng đối với người VN thì cái vụ chọc cười đó còn xa lạ lắm. Đúng như anh nói, hồi xưa tới giờ chỉ có anh Trần Văn Trạch là hơi thành công về chuyện này. Ngoài ra khía cạnh hề trong kịch của tôi còn đi đôi với hát nữa. Khán giả mình đã quen với cái lương, họ nghĩ kịch phải có ca ca, vũ, nhạc nữa. Do đó đề hướng dẫn khán giả quen dần dần từ cái lương sang thoại kịch, tôi đã đề cho các Túy Phượng, Túy Hồng hát một vài bản trong mỗi vở kịch. Luôn ngâm thơ nữa.

— Ban Dân Nam có chú ý đến việc thu ngoại cảnh không ?

— Khó lắm anh. Tiền chính phủ trả cho một vở kịch đài tivi không bao nhiêu trong khi mình thực hiện 10 phút ngoại cảnh đã tốn tới mấy chục ngàn. Thật ra chỉ có trường hợp thu ngoại cảnh mà đem lợi lại cho vở kịch thì chúng tôi thực hiện. Ví dụ như một ông nhạc sĩ cần tôi lắng xê một bản nhạc trong vở kịch, ông muốn có một khúc ngoại cảnh đặc biệt để bản nhạc nổi hơn thì cũng phải... chửi dĩnh. Như là ông chịu tốn phí vậy.

Kịch phóng tác

Kịch phóng tác là một hiện tượng phổ thông đối với giới viết kịch từ khuynh hướng kịch trình thám, tâm lý như kịch Vũ Đức Duy cho đến kịch tình cảm xã hội của Anh Lân. Riêng ông trưởng ban Dân Nam mới cho biết trong giai đoạn ông đi chuyển âm ở Hồng Kông cho hãng phim Mỹ Văn về phim «Áo Người Trinh Nữ» thì ông đã phóng tác từ phim này thành vở

«Nghịch Cẩu» Đó là một cuốn phim của Nhật mô tả tình cảnh trái ngang của một cô sinh viên yêu một chàng sinh viên nghèo, làm chung ở một tòa báo. Về sau anh SV này đi du học nhờ sự giúp đỡ của 1 ông kỹ nghệ gia nhưng anh lại vướng vào tình yêu cô con gái vị ân nhân. Sau cùng, trong nghịch cảnh một bên là ân nghĩa một bên là tình yêu, cô SV đã hy sinh ra đi và tự tử chết, di vật chỉ còn mỗi một chiếc áo bỏ lại trên bãi biển. Sau này ban kịch Thẩm Thúy Hằng diễn đi diễn lại nhiều lần cũng giữ cái tên Áo người trinh nữ.

«Trà hoa n» phóng tác từ cuốn tiểu thuyết «Le Dan e Camélias» (có quay thành phim cũng là một vở kịch «mượn ý người» rất thành công, gây rất nhiều nước mắt khán giả của ban kịch Dân Nam.

Kịch và kịch sĩ hiện nay

— Ông nghĩ thế nào về hiện tình thoại kịch ?

— Trước hết hiện nay khán giả có vẻ dễ dãi trước kịch đại nhạc hội. Mấy người khai thác đã cho diễn đi diễn lại hoài mấy vở kịch của tôi viết đã 20 năm, còn làm deformé hết. Kể như chỉ còn kịch tivi thì gặp nạn thiếu kịch bản. Cũng có sự phân biệt giữa các ban kịch của người Nam và người Bắc. Như tôi muốn đề bà Kiều Hạnh xuất hiện thật nhiều trong kịch Dân Nam nhưng hình như khán giả không quen... Đa số khán giả hình như có cái cảm quan quen từ cái lương, có thể họ cho là kịch của người Bắc khó khan và khó thưởng thức chăng ? Và đi tìm diễn viên lúc này cũng rất khó...

— Trong tình trạng nhân sự như vậy, ban Dân Nam mới có thành phần diễn viên nòng cốt độc quyền không ?

— Cũng đại khái mấy khuôn mặt quen thuộc của Dân Nam như Phi Thoàn, Kiều Phượng Loan, Huỳnh Thanh Trà, Bảo Long, Túy Hoa, Túy Phượng v.v.

Ứng cử và làm báo

— Ông có dự định nào trong lãnh vực kịch và trong đời sống riêng tư không ?

— Tôi đang đi tìm một sân khấu dành riêng cho thoại kịch và diễn thường xuyên. Tôi có nhắm sân khấu của QGÂN và rạp Thống

Nhất nhưng việc này còn khó quá, vì thoại kịch chưa có khán giả riêng. Tôi còn có dự tính làm một tờ báo văn nghệ của riêng mình. hiện nay tôi giữ mục màn ảnh kịch nghệ báo Phụ Nữ Thời báo và trang «phim ảnh tiểu thuyết» cho Phụ Nữ Ngày Mai. Trong trang này tôi làm đạo diễn, chụp hình và đặt lời, cốt truyện luôn. Tôi cũng làm phỏng vấn các cô ca sĩ, kịch sĩ với cả trăm câu hỏi.

— Với những nghề tay trái đó cộng lại thì lợi tức tổng quát của ông khoảng... ? Ông có xe hơi riêng ?

— Từ khoảng 100 đến 200 ngàn mỗi tháng. Mỗi vở kịch tôi bán được từ 10 đến 15.000 cho các ban kịch tivi. Trước Cách Mạng tôi có mấy chiếc xe hơi, còn bây giờ là chiếc xe honda đồ dựng kia thôi.

Nhà báo chợt đề ý là chung quanh người kịch sĩ đầu đàn ban Dân Nam toàn là một màu đối nghịch lại với màu đỏ của chiếc honda. Hột ngọc đá trên mặt chiếc nhẫn và mảnh nylon trên mặt đồng hồ đeo trên tay Anh Lân màu xanh. Cả vài dây chiếc radio và máy hát băng cũng xanh dương. Rồi một vai chiếc lồng đèn ngói sao cũng giấy bóng xanh và cái chụp ngọn đèn nhỏ trên bàn thờ Đức Mẹ (Anh Lân theo Thiên Chúa Giáo) cũng xanh.

Chẳng đáng dừng hỏi thì ông cười xac nhận «tôi rất thích màu xanh».

Một câu hỏi chốt về...chánh trị : — Động lực nào đã thúc đẩy ông ra ứng cử dân biểu năm 67 ở đơn vị 1 Saigon ?

— Kỳ đó tôi được nhiều người khuyến khích, trong đó có ông Kỳ. Bây giờ tôi cũng không rõ là những lời khuyến khích của ông Kỳ có phải chỉ là những lời ngoại giao thôi không ? tôi cũng tin vào nếp sinh hoạt dân chủ lúc đó và thấy ở Hạ Viện QH cũng cần có một tiếng nói của giới nghệ sĩ. Sâu xa còn có lời dặn dò của ông già tôi, Trước lúc chết ông đã ngỏ ý muốn tôi làm chính trị và tôi đã hứa đến lúc tôi đã có tuổi, đã đầy đủ kinh nghiệm tôi sẽ tham gia. Kỳ bầu cử hạ viện vừa rồi nếu «gà» của chính quyền đứng quá lăm thì tôi cũng đã ra. Tôi vẫn giữ ý định ra nữa trong kỳ tới.



Lễ Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN



Cán Tuyển

Hãng phim cần tuyển nhiều bạn trẻ yêu mến nghệ thuật để đóng phim.

HUẤN LUYỆN DIỄN
XUẤT CA NHẠC

Gửi thư về Hộp Thư 2659 kèm theo 1 hình 5x9 và địa chỉ.



truyện ngắn hai kỳ

HOÀNG HẢI THỦY

LỜI HỨA

(TIẾP THEO)

Những điều thuốc trộn quýt theo nhau thành khói trên khẩu đèn, căn phòng nhỏ càng khuya càng mù mịt khói. Khói thuốc phiện và khói thuốc lá. Thuận kể tiếp về vụ vượt ngục:

— Anh ấy dặn dò em kỹ càng mọi việc em phải làm khi ra tù. Các anh ấy có địa điểm liên lạc là 1 nhà buôn ở chợ. Khi ra tù, em tới đó lấy tiền và nhận chỉ thị của anh ấy trong nhà lao đưa ra. Em muốn nhấn gì cho anh ấy cũng nói với người ở đó.

Trước hết, việc của em là đi tìm mua một cái kim cắt được dây kẽm gai, một cái cửa cửa được chấn song sắt và một ve át xít để lắp vào song sắt. Mua thì dễ rồi, có tiền là mua được, nhưng làm sao đưa vào nhà lao cho các anh mới là việc khó.

Em phải sang Qui Nhơn mới tìm mua được cái cửa sắt. Em còn nhớ năm ấy cái cửa đó giá 700 đồng, bây giờ chắc phải giá bốn, năm ngàn. Làm cách nào để đưa lọt kim, cửa, và ve át xít vào nhà lao là bốn phận của em.

Em để ý thấy vào lúc 6 giờ 30 tối, tức là sau giờ ăn của tù, có hai thằng tù hạng bét khiêng những thùng rác trong nhà lao ra đổ ở bãi cỏ sau nhà lao, chờ sáng mai xe rác đến hút. Em nghĩ ra một cách. Em đến lò bánh mì bảo thắng chủ Tàu bán cho em một số bột mì đã nhào sẵn giá 200đ. Em đem bột về nhà cho cái kim, cái cửa vào đó, em cũng nặn cho bột thành cái bánh sáng huỳnh lớn tướng rồi đem trở lại lò bánh. Em bảo thắng chủ Tàu là đem uay nhà em đãi khách, muốn làm cái bánh thật lớn ăn chơi. Em nhờ nó cho ổ bánh của em vào lò nướng, em ngồi đó chờ lấy về.

Lúc 6 giờ chiều, em đem ổ bánh đến chờ sẵn ở chỗ tù ra đổ rác. Hôm đó may sao thằng cảnh sát đưa hai thằng tù đổ rác ra đó lại là

thằng quen em, trước kia nó cũng là tay chơi ở đất này. Em đến tán chuyện với nó, em nói rằng em phải gửi cái bánh vào cho bọn Lý ăn đêm nay, nếu không đưa vào được bây giờ thì lời thôi to. Ở trong lao anh Lý bảnh lắm, bọn cảnh sát đều nể anh. Em cho nó vay 2.000 đồng tiêu chơi. Nó bằng lòng bỏ ổ bánh vào thùng rác không, cho tù khiêng trở vào nhà lao. Bọn canh cửa không khám xét thùng rác — thùng rác mà lại là thùng rác không, thì còn cái gì để khám nữa — Em đứng đó chờ đến lúc thấy thùng rác được đem trở vào yên ổn, đang hoảng vào nhà lao em mới về.

Đó là xong cái kim với cái cửa. Còn ve át xít. Át xít thì không cần nhiều, em đựng bằng chai pē-ni-xi-lin. Mưu này là do anh Lý bày cho em. Lấy hộp sữa đặc bóc giấy nhãn dán bên ngoài ra, đục hộp ở giữa, nhét ve át xít vào đó rồi hàn lại, xong dán lại nhét giấy bên ngoài. Gửi vào. Ẽm như ru.

Đó là tạm xong những gì thuộc phần em phải làm ở bên ngoài. Việc của ba anh ấy phải làm trong nhà lao là cắt chấn song sắt và chuẩn bị những điều kiện thuận tiện để vượt lao. Thời gian lúc đó đã gần tới cuối năm. Sắp Tết. Các anh ấy đã ở tù được một năm. Các anh ấy định tới đêm 23 tháng Chạp, đêm cúng Ông Táo về trời, là thoát ra. Mọi việc tiến triển êm và đều đặn như hòn bi trôi trên bàn ru lét.

Trong lao, ba anh ấy được ở một phòng riêng. Át xít được lắp lên xong cửa sắt để cửa cho dễ. Ba anh thay phiên nhau cửa, những lúc có tiếng Tàu bay nổ là những lúc các anh ấy cửa mạnh nhất. Vì ở riêng mới cửa được, nếu ở chung đồng người thì lộ ngay. Phòng các anh ấy ở có cửa sổ mở ra một lối đi. Rồi tới tường sau nhà lao. Tường cao lại

có dăm kẽm gai. Làm sao trèo lên đầu tường để cắt dây kẽm gai khi đã vượt được phòng giam ra tới đây ?? Anh Lý nghĩ ra chuyện bỏ tiền ra nhờ quần đốc mua cho một cái bàn ping pong, kê ngay ở con đường sát tường sau nhà lao đó. Buổi chiều các anh ấy xin ra đánh ping pong cho đỡ buồn. Có đồng tiền đi, xin gì mà chẳng được. Quần đốc cho mua bàn ping păng. Đêm ấy, khi cửa xong song sắt, thoát ra được tới đó, các anh ấy sẽ dựng bàn ping pong lên, leo lên đầu tường dùng kim cắt dây kẽm gai và thoát ra ngoài. Đúng giờ hẹn, em chờ ở bên ngoài, chỗ sau nhà lao, với một chiếc xe hớt.

Trước khi thoát ra, các anh ấy còn làm cho đèn trong lao tắt. Đèn tắt là dấu hiệu các anh ấy sắp vượt tường ra. Ở bên ngoài em phải làm tắt đèn đường, để cho lính gác trên lô cốt không trông thấy.

Em còn việc mua thuốc ngủ gửi dần vào cho các anh. Thuốc ngủ cũng gửi theo lối bỏ vào trong hộp sữa. Đến đêm hành sự, vì là gần Tết, mấy anh sẽ bỏ tiền mua gà nấu cháo, mua rượu vào lao, mượn sự năm hết tết đến, nhờ nhà, nhờ vợ con, cái thân tù tội buồn phiền, mấy anh tổ chức ăn và mời hết nhân viên giám thị nhà lao đêm đó đẹp. Cả lính gác cũng được mời nhậu. Cháo gà có thuốc ngủ nấu lẫn, khách ăn uống kịch liệt sẽ ngủ lả ra. Cuối năm ở đây trời khá lạnh, tuy không đến nỗi rét nhưng cũng không nóng như ở Sài Gòn.

Anh Lý quyết định đêm 23 Tết là trốn ra, mọi thứ chuẩn bị đầy đủ cả nhưng đến sáng 23 khi tới nơi liên lạc ở chợ em được tin anh Lý hoãn lại. Em không biết vì sao, chỉ biết là hoãn lại. Về sau em biết là đêm ấy các anh chưa lấy được đủ số băng cần dùng để băng mặt giả làm bị thương. Em ở ngoài chờ, giờ hành sự sắp tới, ruột em nóng như lửa đốt.

Tối sáng 26 Tết, em được tin ra: đêm nay. Ba anh sẽ ra khỏi nhà lao đêm nay. Em được tin đó vào lúc 11 giờ trưa và em sống từ đó cho đến khuya như người đang sống trong mơ. Có thể em còn hồi hộp, còn thấy thì giờ đi chậm hơn là các anh ấy ở trong nhà lao. Anh Lý cẩn thận lắm, ảnh tình đầu vào đó đủ cả. Ngoài giờ hẹn đem xe đến đậu chờ các anh ấy ở đằng sau nhà lao, em còn nhận được cả khẩu hiệu để nhận nhau đêm đó. Mười hai giờ đêm em tới bến xe lấy trộm một chiếc xe lô Peugeot sơn đen. Lấy trộm xe là nghề của em. Dễ hơn không có tiền mà vào nhà hàng ăn quýt. Chỉ tội cho thằng tài xế cái xe lô mấy ngày sau bị Cờm bắt đánh gần chết.

Các anh ấy vượt tường ra vào lúc 3 giờ. Nhưng 2 giờ 30 em đã phải đem xe tới đó. Để phòng các anh ấy có thể ra sớm hơn giờ hẹn chút đỉnh. Gần Tết, đêm lạnh quá. Em bận đồ đen từ đầu đến chân để nấp trong bóng tối lính đi tuần khó nhìn thấy. Em đem xe tới đậu vào sau hàng cây rồi chờ. Lạnh ơi là lạnh. Lạnh mà phải ngồi chết đi một chỗ lại càng lạnh. Em cứ phải vung hai tay cho bớt lạnh. Đến 3 giờ rưỡi vẫn chưa thấy gì cả. Đèn trong lao vẫn sáng. Năm phút em lại nhìn đồng hồ. Nhiều

lúc em tưởng là đã lâu lắm mình không nhìn đồng hồ rồi chắc phải cả nửa tiếng qua, nhưng khi nhìn lại đồng hồ, chỉ mới có năm, bảy phút. Cho đến lúc kim đồng hồ em chỉ 4 giờ thiếu năm phút thì em thấy đèn điện trong lao phụt tắt.

Bây giờ đến lượt em làm tắt đèn đường. Con đường vắng sau lao xá chỉ có hai cột đèn đường thôi. Phải làm sao cho hai bóng đèn đó tắt đi để lính canh trên lô cốt không trông thấy bóng người leo tường nhảy ra. Việc làm tắt đèn đường cũng không có gì là khó. Em đã làm sẵn một sợi dây thép, một đầu dây em buộc thanh gỗ. Chỉ cần cầm thanh gỗ ấy quăng lên qua những giằng đèn đường, dây thép làm cho những sợi dây đèn chạm vào nhau và làm tắt điện cả khu phố.

Em núp dưới lùm cây, chờ đợi những giây phút cuối. Trên đầu bức tường lao xá, em thấy một bóng đen nhỏ lên... Rồi rơi ra ngoài, năm đó, Góc đường chỗ các anh ấy chọn để ra có những lồng vịt, lồng gà, những nhà buôn gà vịt trong thành phố chọn góc đường vắng này làm nơi đỗ gà vịt tới bằng xe hàng. Anh vừa rút ra ngoài lấy một lồng vịt úp lên người. Em nấp trong bóng tối dưới lùm cây trông rõ từng cử động của anh đó, nhưng em chưa nhận được anh đó là anh nào. Em cũng chưa lên tiếng, anh Lý còn dặn em phải đề phòng cả phút cuối: khi vượt được tường nhà lao, các anh ấy sẽ đi đến chỗ em đậu xe, không cần em phải bước ra. Đến lúc đó em còn phai hoi các anh ấy một khẩu hiệu nếu thấy trả lời không đúng khẩu hiệu quy định trước thì em cứ việc chạy cho mau. Vì còn phải đề phòng lỡ ra cuộc vượt ngục bị lộ, bị đổ bể vào phút cuối, các anh ấy không kịp thông tin, báo hiệu cho em chờ ở ngoài và rất có thể nhân viên gác khám sẽ đóng vai vượt ra để vờ nổi đồng lõa chờ ở ngoài. Anh Lý tính kỹ vậy cần thận đến như thế. Bây giờ càng nghĩ lại vụ đó em càng thấy cảm phục anh Lý.

Chỉ ba phút sau, mọi người vào em ả, em lại thấy anh thứ hai nhỏ lên trên đầu tường. Anh thứ hai cũng rơi xuống và cũng chụp cái lồng vịt lên như anh thứ nhất. Vậy là đã được hai anh. Cũng chừng ba phút sau, cứ ba phút một anh vượt ra, anh thứ ba ra được ngoài nhà lao. Bên trong lao xá đèn điện vẫn tắt tối om, mọi người chắc là ngủ say như chết kể từ quần đốc đến giám thị, lính canh và cả tù nhân nữa. Tất cả đều trúng thuốc ngủ qua nồi cháo gà ngọt lừ và tất cả đều ngủ.

Khoảng ba phút sau nữa, ba anh ấy đứng dậy đi về phía em. Em chờ cho các anh ấy đi qua chỗ em núp mới hỏi khẽ khẩu hiệu. Em cũng sợ như anh Lý sợ. Vụ vượt ngục đổ bể và em mà bị bắt lúc này thì thật là vô duyên.

Bóng đen đi đầu trả lời đúng khẩu hiệu và em từ sau gốc cây bước ra. Em nhận ra tiếng anh Lý:

— Thuận em... Có xe không?

Bây giờ em mới biết tại sao các anh ấy cần tăng y tế, và tại sao cần có khẩu hiệu để nhận nhau trong lúc đã ra khỏi nhà lao việc cần làm nhất là vào xe và... chạy. Thì ra các anh ấy đã hóa trang sẵn thành người bị thương, mặt và đầu cả ba anh đều có băng bó kín.

Em đưa các anh ấy vào xe lúc 4g5 phút sáng 27 Tết. Gần Tết nên bỏ giới nghiêm đêm, xe em nổ máy ngay. Chạy vào bến Phan Rang mới có 7 giờ sáng. Ở Phan Rang đã có một chiếc xe Jeep quân đội chờ sẵn. Bọn em đổi xe, chiếc xe lớn em thời được bỏ lại ở đó.

Người đem xe Jeep đến đó đón bọn em không đi theo xe. Em lại cầm lái xe Jeep. Trong xe Jeep có một cái tếp da với bốn chiếc áo mưa nhà binh. Bọn em bận áo mưa, áo nỉ lên người và trở thành quân nhân. Tếp da được trao cho anh Lý. Trong đó có tiền và giấy tờ. Ba anh trở thành sĩ quan bị thương được đưa cấp tốc về Saigon. Anh Lý bày ra việc cuốn băng đầy mặt vừa để che mặt vừa giả làm thương binh để đi cho dễ. Giấy tờ tất nhiên là giả, nhưng tiền thì thật. Và các anh ấy có đủ tất cả.

Chính em lái xe đưa các anh ấy về Saigon.

oOo

Các anh ấy có cả một tổ chức, lớn nữa là khác. Các anh ấy có đủ tất cả mọi thứ cần dùng, giấy tờ, tiền. Em theo các anh yên ổn về đến Saigon, dọc đường không hề gặp qua một rắc rối hay lo sợ nhỏ. Càng ở gần các anh lâu, em càng phục. Phục nhất là anh Lý. Về tới Saigon, các anh ấy vào ở một khách sạn trong Chợ Lớn. Mà em không biết những người tới khách sạn gặp mấy anh là sĩ quan thật hay giả... Trong mấy ngày đầu em thấy toàn sĩ quan tới nói chuyện với anh Lý thôi. Toàn là Thiếu tá, Trung tá... Bọn quân phục mang lon đảng hoàng. Bết lắm cũng là Đại úy.

Điều buồn nhất cho em là dự định đi Pháp của mấy anh bị bỏ. Cho đến nay, em vẫn không biết anh Lý có định đi Pháp thật hay không, hay là anh ấy chỉ nói vậy để em hằng hải giúp anh vượt ngục. Về Saigon chừng một tuần thì anh Lý cho em biết là bọn anh không đi Pháp được, anh quyết định ở lại để « tranh đấu ». Lúc đó là thời bắt đầu cuộc tranh đấu chống Ông Diệm. Em còn nhớ là khi bọn em vào tới Saigon thì đã có vụ hai ông phi công Cờ, Quốc ném bom xuống Dinh Độc Lập rồi. Em buồn quá...

Buồn vì không được sang Pháp như mộng ước, buồn vì có tiền mà không được đi du hí đầu phố. Suốt ngày, suốt đêm em cứ phải quanh quẩn ở trong phòng khách sạn. Anh Lý không cho em đi đâu hết. Anh ấy đi đâu cũng đem em đi theo. Chắc vì anh sợ em đi chơi lang bang bị Cờ nó vồ được. Lối thôi. Sợ em bị bắt, bị đánh rồi khai ra chữ sợ em đi phản thì chắc anh không sợ lắm...

Em còn nhớ thời gian ở khách sạn, có ngày em bị anh Lý đánh hai cái bạt tai. Nguyên là hôm ấy ba anh cùng đi, chỉ mình em ở nhà. Anh Lý dặn em nếu có động thì em đóng cửa sổ phòng lại. Để các

anh khi về, đứng dưới đường nhìn lên, trông thấy cửa sổ biết là động, các anh khỏi lên phòng. Buổi trưa ấy em ở phòng có mỗi một mình, ăn cơm cũng kêu bồi mang lên phòng luôn, em uống rượu say rồi nằm ngáo một giấc. Em quên mất lời dặn, đóng cửa sổ lại để ngủ cho đỡ chói mắt.

Các anh về tới thấy cửa sổ đóng đúng theo lời dặn khi động không anh nào dám lên cả... Các anh gọi điện thoại về khách sạn báo bồi lên gọi em xuống có điện thoại, em cũng ngủ luôn, không mở cửa phòng. Các anh chờ ở dưới đường cả mấy tiếng đồng hồ như vậy. Đến gần tối các anh mới vồ được thằng bồi phòng đi đâu đó ra phố. Thằng bồi nó nói cái cậu ở trong phòng ngủ say quá có người gọi đây nói tới, lên kêu cửa cậu ấy không chịu mở. Khi lên phòng, anh Lý đánh em hai cái bạt tai...

Có lần em được theo anh Lý tới gặp Đức G.M. Anh Lý có được biết Đức Cha trước nên em thấy Đức Cha tiếp anh thân mật lắm. Anh Lý yêu cầu Đức Cha đưa anh vào gặp Tổng Thống Diệm. Anh nói nếu được gặp Tổng Thống, anh sẽ trình bày với Tổng Thống một kế hoạch đập tan bọn âm mưu lật Tổng Thống...! Cha cứ cho con vào gặp Tổng Thống. Con tin chắc Tổng Thống sẽ theo kế hoạch của con và địa vị của Tổng Thống sẽ vững hơn bao giờ hết...! Em nghe anh Lý nói như vậy với Đức Cha. Nhưng Đức Cha không chịu.

Đức Cha nói: «Cả nước đã nói nhiều với Tổng Thống, Giáo Hội cũng đã nói hết lời với Tổng Thống mà Tổng Thống vẫn không chịu nghe. Các con là những người vừa phạm tội, các con làm sao thuyết phục Tổng Thống được...»

Ý anh Lý định gặp Tổng Thống Diệm, thuyết phục ông để cho anh giúp, đổi lại là đổi bên xi xóa, bỏ qua cái án ăn cướp, giết người của mấy anh. Nhưng Đức Tổng Giám Mục không chịu giúp nên vụ này bỏ. Sau đó các anh về sống trong một căn nhà đường Nguyễn Thông nổi dãi.

Lật đặt rồi qua Tết, rồi hai mươi mấy ngày qua. Em chịu hết nổi. Em nói với các anh em theo các anh về Saigon để sang Pháp... Bây giờ đi sang Pháp không được mà cứ như vậy mãi thì em phát điên lên mất, xiu các anh cho em trở về miền Trung. Em sẽ tìm cách tự lo cho em. Không có ai biết, cũng chẳng có ai ngờ rằng em có dính vào vụ của mấy anh, em có về cũng không có gì nguy hiểm lắm. Em thề là em thà chết cũng không khai ra mấy anh...

Anh Lý có bàn chuyện em với hai anh kia. Thấy không có cách nào hơn, các anh bằng lòng cho em trở về. Các anh đưa cho em 50.000 đồng và dặn em khi muốn gặp mấy anh thì tới đâu, tìm ai, nói gì những người ở đó sẽ đưa em đi gặp mấy anh, hoặc nói cho em biết phải tới đâu...

Em như con chim xổ lồng, sống với các anh cả tháng em khổ như là bị tù. Bị tù tất nhiên là khổ nhưng có tiền, biết là mình có thể đi ăn, đi chơi được mà không được đi, còn khổ hơn. Số bạc là 50.000 đồng năm ấy lớn lắm anh. Em như thằng có

bạc triệu trong tay tha hồ ăn chơi vậy. Rồi Saigon em lên Đalat, vào phòng ngủ ở phòng khách nhất, ăn chơi như công tử con nhà giàu. Sống ở Đalat cả tuần, em về miền Trung. Em có bao một con điểm ở Đalat. Em rủ nó đi chơi với em như vợ chồng mới cưới. Em bao nó ăn ở hết, chừng một tuần chia tay em sẽ mua giấy cho nó về và cho nó nguyên 5.000đ. Nó bằng lòng đi.

Ngày ấy còn xe hỏa. Em về đến Phan Rang thì xuống chơi. Năm ấy ở Phan Rang có hội chợ. Em với con vợ tuấn của em vào khách sạn lấy phòng, tắm thay quần áo rồi cặp tay nhau đi coi hội chợ. Lúc ấy khoảng 8 giờ tối. Người ta vào hội chợ chơi thật đông. Nhưng em không ngờ cảnh sát hay đến vậy... Vào đến cổng chợ phiên thì em bị bắt.

Cơm đã chờ sẵn ở đó mà em không biết. Em bị công tay liền, đưa về Ty. Cả con điểm đi với em cũng bị bắt, bị tù mất mấy tháng. Em bị giữ ở ty cảnh sát Phan Rang một đêm, sáng sớm hôm sau có xe tới đưa em về đây. Em được mang đi linh đình như nhân vật quan trọng ghê gớm...

Về đây, em bị khai thác ngày đêm. Em bị đánh quá... Cơm bắt em khai ra chỗ các anh ấy ở Saigon. Nhưng em chối, em cứ khai em không biết gì hết về vụ vượt ngục... Em cần rằng chịu đòn. Vì em sợ nếu khai ra, các anh có thể vì chưa biết tin em bị bắt nên vẫn ở căn nhà cũ đường Nguyễn Thông và các anh sẽ bị bắt viem.

Vì em giữ lời hứa, vì em sợ cho các anh ấy nên em bị đánh gần chết. Hồi đó em cũng ngu. Vì sau khi em ra khỏi đó, đời nào mấy anh còn ở lại căn nhà đó nữa?

Em chịu đòn tới cả nửa tháng. Thấy em chỉ quạ, họ bỏ đói em. Họ chỉ lời em lên đánh thôi, vút em vào xe-luyn bỏ mặc em nằm đó, không cho ăn, không cho uống. Mãi rồi em chịu hết nổi... Chừng 20 ngày sau em nghĩ rằng bây giờ chắc các anh đã đi nơi khác rồi, mình có khai ra số nhà chắc Cờ cũng chẳng còn vồ được mấy anh. Nhưng em lại nghĩ mình đã có lời hứa là không khai, mình phải giữ... Thà chết. Biết đâu các anh, nhất là anh Lý, lại chẳng có cách cứu mình ra? Anh Lý giỏi lắm. Anh Lý có đủ điều kiện cho mình vượt ngục nếu mình cứ nhất định không khai.

Tinh thần thì mạnh lắm nhưng đói quá chịu không nổi, em lại nghĩ nếu mình cứ nhất định không khai, em có thể bị chết. Có hôm đói quá, thêm thuốc là quá chịu không sao nổi, em nói với ông thăm vấn em: «Tôi xin khai. Nhưng tôi đói quá nói không được, ông cho tôi ăn đi rồi tôi sẽ khai...»

Họ cho em ăn ngay, sữa với bánh mì, có cả phở lủ, cà thuốc là... Họ hi hửng chờ em ăn xong là khai, nhưng ăn xong em nói: «Các ông đánh tôi đau quá, nên tôi đói nói bậy để các ông cho tôi ăn chứ tôi có biết gì đâu mà khai...?»

Thằng cha trưởng ban nó nổi quạu: «Đ.M Mày dẫm mắt tại tao sao? Tao cho mày ăn cái gì phải nhả ra hết... Đánh cho mày nhả ra... Mà thằng cha đánh em học hết cả ra thật anh ạ... Có gì đâu anh vớ vào nó xong cứ dấm vào bụng là trong bụng có

giọt hết ra ngay... Thằng cha không chịu cho em ăn không...

oOo

Rồi sau cùng Thuận cũng phải khai. Thuận được áp giải về Saigon và đưa tới căn ở đường Nguyễn Thông. Chủ nhà khai không biết gì hết nhà cho mượn, cách đó hơn một tháng có người tới mượn, trả tiền đảng hoàng, ở được ít ngày là trả nhà.

Thuận bị kết án 4 năm tù. Ở được 2 năm thì được phóng thích. Gã trốn quân dịch ít lâu, làm nghề chạy xe Honda rước Mỹ khi Mỹ tới miền Trung, vào quân đội và bây giờ Thuận kể cho tôi nghe chuyện này.

Tôi hỏi Thuận:

— Bây giờ chú muốn gì?

— Em không muốn gì nhiều — gã nói — Em chỉ muốn các anh ấy, nhất là anh Lý, thương em, nhớ đến thằng em đã giúp các anh ra khỏi nhà lao chịu đòn đi tù vì các anh, gửi cho em một số tiền... Em nhớ anh đảng báo hay anh làm cách nào để anh Lý nhớ đến em...

— Nếu đảng báo, liệu họ có đọc báo không? Chú có chắc là họ còn ở VN không? Biết đâu họ chẳng đi ngoại quốc rồi??

Gã quá quyết:

— Em biết chắc là cả ba anh còn cả ở VN. Có người nói với em là từng gặp anh Lý ở Sainon và Đalat... Không biết bây giờ, các anh mang tên gì nhưng em biết các anh xuất hiện công khai kể từ ngày ông Kỳ làm Chủ tịch Ủy ban Hành Pháp.

Tôi hỏi gã câu cuối:

— Nếu tôi đăng chuyện cậu lên báo, cậu không sợ họ tìm cậu không phải là để đưa tiền cho cậu mà là thủ tiêu cậu sao??

Không đoan đo, gã đáp ngay:

— Em đã nghĩ đến chuyện này nhiều rồi. Em tin rằng các anh ấy không nỡ giết em, vì nếu muốn giết em, các anh ấy đã giết ngay từ khi em đòi về. Ngày ấy các anh ấy giết em dễ quá. Ngày ấy các anh ấy còn chẳng nỡ giết em nữa là bây giờ??

Gã tiếp:

— Và lại sự mong ước của em cũng chẳng có gì quá đáng. Em chỉ xin các anh ấy ít tiền cho vợ con em đỡ khổ. Bây giờ các anh ấy giàu sang rồi, còn em thì mỗi ngày một khổ hơn...

H.H. THỦY

— «Trong bộ môn phóng tác tiểu thuyết, Hoàng Hải Thủy là người có duyên nhất hiện nay».

Đó là ý kiến của nhiều người thích đọc truyện Âu Mỹ viết lại thành tiếng Việt.

Một lần nữa HOÀNG HẢI THỦY lại thành công với:

LƯỚI TÌNH

Nguyên bản DEADLIER THAN THE MALE của JAMES DUNN

Chiêu Dương xuất bản — Tân Quang tổng phát hành
đầy 450 trang — in đẹp



BÊN MƯA NGÀU

● truyện dài CUNG TÍCH BIÊN

294

CHƯƠNG BA.

Riêng Giáo Tông lòng buồn thê thiết. Cả một thiên đường sụp đổ, ông nhắm hai mắt, thấy mình trôi giạt trong một cảm giác quái lạ: sự đua xót cùng ngậm ngùi, sự khinh bỉ cùng hờn giận, một phía bên này nữa; niềm hy vọng đi đôi với sự chán nản ngơ vức, sự khước từ có cùng lúc với sự đã rồi, thường ông phải chối từ cái mà nhất định nó sẽ đến.

Một lần nữa Giáo Tông cúi nghiêng xuống để nhìn trộm Bảy Diễm. Ông chỉ có cách nhìn trộm như thế để biểu lộ sự khinh bỉ và sự ngơ vức về lương tâm cùng sự hiểu biết của Bảy Diễm. Nếu Giáo Tông không khinh bỉ Bảy Diễm thì hóa ra ông đang đồng lõa, chấp nhận sự sa đọa tận cùng? Nếu ông nhìn thẳng vào mắt Bảy Diễm lại là một việc khác nữa; không ai dùng cái nhìn thẳng để biểu lộ sự khinh bỉ, nhất là sự khinh bỉ còn

phải bị che đậy bởi cái vỏ bên ngoài: cũng trong phong trào. Giáo Tông nghĩ quanh quẩn như thế, và đột nhiên trí não ông bỗng phát sốt lên khi khuôn mặt của Bảy Diễm mỗi lúc một... ma quái.

Bảy Diễm là một biểu tượng của tội lỗi với hai con mắt đỏ sẫm màu thịt ngựa, lòng đen chìm sâu trong đó; như một con ốc xám bị ném vào một vùng máu cũng đen đặc.

Chính hai con mắt đó đã nhìn về lá quốc kỳ, trước đây một tuần, cùng miệng môi lấp bắp lời tuyên thệ trung thành với Tổ Quốc và chế độ. Lá quốc kỳ không bay trên nền trời xanh, không có gió tung cao, văng, nó chỉ được căng lên phía trước, phủ xuống từ một bức tường trắng, mặc nhiên biểu trưng cho một lịch sử, vùi kín trong nó hàng nghìn ý nghĩa. Ảnh một vị Tổng thống nữa. Và những khẩu hiệu. Rồi âm thanh của bài Quốc ca. Những tràng pháo tay. Những... ngọn lửa nào nhiệt nào đó. Tất cả chỉ như muôn nghìn khung cảnh đã

296

xảy ra khắp nơi trong quê hương Giáo Tông đang sống. Vết dầu loang. Hay vết máu loang? Nhưng chế độ đã ca ngợi rằng mặt trời đã lên, bình minh tràn ngập đây.

«Xin lỗi quý vị một phút. Tôi đi đấy».

Người Chức Phận bồng cát ngang, rồi y đứng dậy, chập choạng vịn tay theo mặt bàn, qua thân cây cột, bước ra phía hiên. Bảy Diễm nói:

«Muốn đi thì đi đặt bày xin phép».

Người Chức Phận lầy nhầy:

«Dù sao cũng phải xin phép ông Chủ tịch».

«Khi chơi vợ mày, mày có xin phép tao không? Đặt bày».

Giáo Tông cũng đứng dậy theo người Chức Phận. Giáo Tông nói:

«Ra ngoài một chút. Tôi yếu thận».

Bảy Diễm nói thật lớn:

«Già rồi thì yếu thận. Nhưng thận của mấy thanh niên kia là đồ bỏ. Tôi uống tới sáng cũng ngồi nguyên như bàn thạch. Đái với ỉa gì?»

Một anh tâm phơ nâng bĩ vào khoảng trống:

«Ông Chủ tịch mạnh thật»

Nhưng Bốn Thu lại nghĩ thầm trong bụng:

«Thận ông Chủ tịch mạnh như sắt... vì thế ông hiếp con mẹ nào là con mẹ đó bằng huyết ráo. Dân ở đây toàn dân ốm yếu ho hen, trừ ông Chủ tịch. Ông mà chết chắc dân chúng xin cái thận với lá gan của ông. Tôi chịu ăn gan ông Chủ tịch cho.»

Có tiếng lè xè thật gần, ngay phía chái hè. Cũng vì say quá, nên khi trở vào người Chức Phận quên gài cúc quần. Người Chức Phận nói như than van:

«Có mỗi danh từ Chủ nghĩa Nhân vị mà tui hỏi từ xã này tới xã nọ không ai giải nghĩa được. Mai mốt tui hỏi ông quận».

Cái gì đã đến? Giáo Tông mân mê bàn tay chai đá của mình (biểu tượng một đời tuy làm giáo chức nhưng vẫn không thoát khỏi cái vẻ «người» một nông dân) nhìn quanh quẩn những tình vật dăm đĩa, phù du khô héo trên những mảnh gương nhỏ bóng đèn măng sông, những bức hình nhỏ dán thơ thới trên bờ tường nhà Bốn Thu. Những hình được cắt ra từ tạp chí Thế giới tự do, giấy thật tốt, màu thật rõ; trong tranh thường là những mẫu đời êm đẹp: người ta muốn mang niềm tin tới cho mọi người.

297

Nhưng niềm tin ở đâu? từ nhiều năm qua niềm tin chỉ nằm trong ngôn ngữ, âm mưu và màu sắc mênh mông ngậm ngùi. Giữa sự xung đột rõ ràng về mộng tưởng và thực tế. Giáo Tông khám phá ra cái vô nghĩa của đời người, sự có mặt tẻ công và cuộc sinh hoạt miễn cưỡng cứ mãi tiếp tục.

Hơn ai hết, Giáo Tông biết hoàn cảnh và lý do nào đưa Bảy Diễm cũng như Cà Nhấp lên ghế chủ tịch. Cửu Bồng ngày trước đã nhiều lần nói với Giáo Tông về sự sa sút nhân sự. «Kẻ yêu nước chính thức đã bị giết chết bởi hoàn cảnh này hay trường hợp nọ. Người có tâm huyết thì tri thiên mệnh, không chịu ra cộng tác với chính quyền. Nhân tài lại heo hút, kẻ sĩ mất bóng.»

«Chúng ta sống giữa một thời đại mà cuộc trình diễn ngược ngùng đầy mặc cảm của một bọn người tật nguyền ngay cả lương tri được gọi là bộ mặt của Dân Tộc.»

Cửu Bồng, Giáo Tông cũng như Giáo Tông chỉ là những chứng nhân thời đại. Tiếng nói của họ chỉ là niềm than thở âm thầm trong lũy tre, khác gì cơn trùng — thứ tiếng đàn bi ai của bằng triệu trái tim nhằm chống lại một cách tiêu cực với đời khát, bệnh tật ngay chính họ, và hất cẳng, nô lệ, phi nhân từ phía chủ nghĩa đưa tới.

Sự đốt nát cùng lúc bành trướng mạnh mẽ. Người ta (guồng máy) đã cố đánh bóng lên sự ngu dốt của quần chúng bằng một sự ngu dốt khác. Thứ ngu dốt sau này được kỹ nghệ hóa. Đó là bản chất của con đường xa lìa dân tộc.

Giáo Tông quay đi, cố không nhìn Bảy Diễm người chính thức là đoàn viên của Phong trào Cách mạng và dĩ nhiên Diễm là một trong những cái tên được nhiều ưu đãi của các linh mục cũng như chế độ.

(CÒN TIẾP)



đã có bản

LƯỚI TÌNH

Tiểu thuyết HOÀNG HẢI THỦY
CHIÊU DƯƠNG án hành

SỨ MẠNG BÍ MẬT

(TIẾP THEO TRANG 14)

tác quân trị nhà máy đứng với tiêu chuẩn đang và nhà nước đã đề ra. Lời khen tặng của tôi đã khiến anh cán bộ sung sướng ra mặt.

Rồi thừa lúc bất ý tôi rút trong túi ra chiếc khăn tay có tấm thuốc mê chụp ngay vào mắt anh chàng cán bộ. Anh ta ú ớ một hồi rồi gục luôn. Tôi liền lôi xác anh ta quăng vào tít góc phòng đồng thời rút trong người bọc plastic và đặt ngay trong lỗ đục.

Công việc xong xuôi tôi lặng lẽ bước ra khỏi nhà máy. Viên sĩ quan trông thấy tôi liền đưa ra tận cổng, Chú lính gác cũng đứng thẳng người bằng súng chào. Tôi ung dung nhảy lên xe đạp thẳng một mạch. Chừng 15 phút sau, 1 tiếng nổ như long trời lở đất phát ra từ nhà máy. Từng cuộn khói bốc cao mù mịt một góc trời. Tôi lặng lẽ mỉm cười và cũng không ngờ công tác lại hoàn thành nhanh chóng, giản dị và dễ dàng như vậy.

Tôi liền nấp trong 1 bụi cây gần máy vô tuyến ra liên lạc với hậu cứ. Tôi được lệnh trở về căn cứ D... qua ngã biên giới Lào Việt.

Ngay sau đó tôi vội dấu biển chiếc xe đạp, vút bỏ 1 vài vật dụng nặng nề và men theo rừng núi tìm đường vượt biên giới

một tháng sau thì tôi tới căn cứ D... và từ đây tôi được trả về hậu cứ.

Những tai nạn lãng nhách

Sau chuyến công tác đầu thành công đó, tôi còn được giao phó vài công tác đặc biệt khác. Khi thì phá cầu, khi thì vẽ họa đồ 1 trại binh, khi thì ám sát một viên chức cao cấp, khi thì hướng dẫn máy bay oanh tạc các khu kỹ nghệ hoặc các trại quân, các kho dự trữ. Tôi đi đi về về như đi chợ.

Tôi ít được tin tức về các đồng đội của tôi. Sau này tôi nghe đồn có một số anh em đã bị bắt ngay khi vừa tới đất địch. Có những người bị lộ tung tích hoặc vì sơ ý hay khinh thường.

Có những trường hợp bị bắt vì những sơ ý lãng nhách, chẳng hạn như trường hợp của điệp viên Z18 và Y 25. Tôi biết được là nhờ những buổi học tập trao đổi kinh nghiệm sau mỗi chuyến công tác.

Anh chàng Z18 bị bắt 1 tiệm phở Hợp Tác Xã ở Hà Nội. Câu chuyện thật buồn cười, số là sau nhiều ngày đói khát vì phải ăn lá cây, nuốt thuốc để trừ cơn, Z18 vô được hàng phở là mừng hết cỡ lớn.

Đạp một tờ xong, chàng vẫn thấy hả dạ liền cứ theo thông lệ ở đất Saigon này kêu 1 tờ ăn thêm. Tất cả những người trong tiệm đều trở mắt nhìn có vẻ ngạc nhiên, vì phở Hợp Tác Xã ngoài

Bắc làm gì có xực tới tờ thứ hai một tờ đã là quý lắm rồi. Nhưng anh cán bộ bán phở thì không ngạc nhiên chút nào. Với con mắt «tinh đời» của một công an chìm, anh hàng phở biết ngay đây là 1 ông «khách lạ». Chỉ một phút sau đã có xe của công an tới bữa vây và bắt chàng điệp viên Z18 tại trận.

Trường hợp thứ 2 cũng khá lý kỳ. Anh chàng điệp viên Y25 nhờ còn trẻ lại đẹp trai nên có số đào hoa. Trong thời gian công tác ở Hà Nội anh đã «cặp kè» với 2 cô cán bộ một lúc. Một vụ đánh ghen kịch liệt đã diễn ra và anh chàng điệp viên đào hoa của chúng ta đã bị mời tới công an để phân xử. Thế là anh chàng bị tóm ở đây sau khi bọn công an xét trong người thấy có những đồ «quốc cấm»

Tất cả những người bị bắt đó không hiểu số phận của họ ra sao. Có một dạo tôi được tin một số anh em bị đưa ra tòa. Người bị kết án tử hình, người bị án khổ sai chung thân. Những người khác có thể đã bị bắt hay cũng có thể đang âm thầm thi hành những sứ mạng hiểm nguy ở miền Bắc. Du sao thì chúng tôi đã chẳng từng chấp nhận như đã chết ngay khi thỏa thuận gia nhập đoàn Địch Bảo Đặc Biệt?

Saigon, ngày 26-10-71

Lữ Nhân

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

Thư
hàng
tuần

Miếng khi đói
cho dân nghèo...

— Trước cảnh thiên tai bão lụt đã diễn ra tại các tỉnh miền Trung. Những thiệt hại to lớn đã gây ra cho bao đồng bào ruột thịt chúng ta. Là những người mang hoài bão. Vận động cho công cuộc cách mạng dân tộc xã hội. Trước cảnh đau khổ của đồng bào miền Trung. Ủy Ban Điều Hành Trung Ương Cơ Sở Xuất Bản Nhân Chủ và Nhật Báo Sóng Thần đã quyết định mở một chiến dịch cứu trợ « Miếng khi đói cho quê nghèo ».

Đề chiến dịch thu xếp được kết quả tốt đẹp và được phổ biến tới mọi giới đồng bào, Ủy Ban Điều Hành Trung Ương yêu cầu các văn phòng đại diện Sóng Thần địa phương lưu ý, đề tập trung các nỗ lực cho các công tác như sau :

- Hưởng ứng triệt để và vận động tích cực cho công cuộc cứu trợ nạn nhân bão lụt miền Trung.
- Thu thập hình ảnh và tài liệu về các vùng bị bão tàn phá gửi gấp về tòa soạn.
- Theo sát công cuộc cứu trợ để kịp thời phát giác và ngăn chặn những phần tử bất lương mưu toan làm giàu phi pháp trên đau khổ của đồng bào.

SAIGON, ngày 27 tháng 10-1971
BAN ĐIỀU HÀNH
CƠ SỞ NHÂN CHỦ
và Nhật Báo SÓNG THẦN



THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADLER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: - THAY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LÚC KINH KỶ.

**BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY**

Địa chỉ ban đại diện Sóng Thần địa phương

- QUẢNG TRỊ 8 Lê Huân ● HUẾ 115 Trần hưng Đạo ● ĐÀ NẴNG 212 Trưng nữ Vương
- QUẢNG NGÃI 237 Võ Tánh ● QUI NHƠN 42 Võ Tánh ● NHA TRANG 126 Độc Lập
- CAM RANH 99 Duy Tân ● PHAN RANG 63 Thống Nhất ● PHAN THIẾT 88 Trần hưng Đạo
- DÀ LẠT 39c Hàm Nghi ● PLEIKU 1 Nguyễn đình Chiểu ● VŨNG TÀU 2911 Thủy Văn
- CẦN THƠ 86 Nguyễn an Ninh ● BA XUYẾN 115 Lê 3 Kh. Hòa ● BAN MÊ THUỘT 63 Qu. Trung
- BÌNH DƯƠNG 11315 Châu văn Tiếp ● PHƯỚC TUY 23 Nguyễn Du ● PHƯỚC LONG 1 Ng. Huệ
- TUY HÒA 13 Trần hưng Đạo ● CHÂU ĐỐC 79 Nguyễn hữu Cảnh



GÓP LỬA CHO ĐỜI

Một niềm đau chung

□ Vũ ngọc Long

Sau những xáo trộn chính trị của mùa bầu cử vừa qua, với các cuộc tranh đấu biểu tình của SVHS và cái chết của Chủ tịch phế binh Đà Nẵng. Người dân miền Trung đã đổ nhiều máu và nước mắt; trong niềm xót xa đau khổ, chúng của quê hương. Những giọt nước mắt chưa khô, các năm mờ chết cho tự do, hòa bình của người dân miền Trung chưa xanh cỏ, nay lại phải hứng chịu thêm những đau khổ dồn tới.

Sự tàn phá của bão lụt với 80% hoa màu thiệt hại và trên trăm người vong mạng. Những cơn sốt khởi cho ta thấy sự thiệt hại lớn lao đó đã đổ xuống đầu những người dân đau khổ của xứ nghèo này. Trước tình trạng bi đát đó của đồng bào ruột thịt, chúng ta đã làm được những gì, để xoa dịu các đau thương chồng chất đó.

Và những người đã mang một ý hướng vận động cho công cuộc cách mạng xã hội, để đem lại một sự an bình cho toàn dân. Một xã hội không còn thấy sự bất công áp bức, cùng sự đau khổ nghèo đói, chúng ta sẽ làm gì?

Trước một tình trạng, hứng chịu bao đau khổ dồn dập của những đồng bào ruột thịt miền Trung những người chúng ta đã chấp nhận một sự hy sinh cá nhân cho công cuộc cải tạo xã hội. Đây là một cơ

hội và cũng là một môi trường thuận lợi cho mọi người chúng ta.

Một sự đóng góp vật chất, một sự an ủi tinh thần, nằm trong một tinh thần tương trợ. Nó đem lại một giá trị to lớn, cho những đồng bào ruột thịt đau khổ của chúng ta. Song song với những nhiệm vụ tương trợ đó. Chúng ta còn là những người theo sát công cuộc cứu trợ để kịp thời phát giác và ngăn chặn những phần tử bất lương, lợi dụng tình trạng «nước đục thả câu» mưu toan thực hiện các ý đồ làm giàu phi pháp trên đau khổ của đồng bào. Kinh nghiệm qua những lần cứu lụt trước, các đồng bào đau khổ của chúng ta, chỉ nghe được những cơn sốt tặng phẩm, cứu trợ mà thôi, hay chỉ nhận được một số đồ vật tượng trưng. Người dân đau khổ đã bị ăn bánh vẽ quá nhiều rồi.

Là những người mang hoài bão thực hiện một cuộc cách mạng xã hội. Đây là một cơ hội để chúng ta thực hiện các ý nguyện cải tạo xã hội. Chúng ta phải tích cực hoạt động trong một tinh thần bất vụ lợi, lấy thiện chí làm phương tiện, lấy niềm vui vào tương lai rạng rỡ của quê hương làm cứu cánh.

Chúng ta quyết thực hiện cho được các ý muốn, mong đợi của toàn dân nói chung và những đồng

bào đau khổ miền Trung nói riêng. Được trang bị bằng một - tinh thần bất khuất của nòi giống và ý chí phá bỏ bất công của Hà Thúc Nhơn. Nhất định chúng ta sẽ thành công, đồng bào đau khổ, ruột thịt của chúng ta sẽ được xoa dịu phần nào, những thương đau, mất mát.

Một sự giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau, nó mang lại rất nhiều ý nghĩa tốt đẹp cho hành động của chúng ta. Ai có thể sống trong niềm vui hạnh phúc một mình. Cũng như ai có thể chối bỏ được sự đau khổ dồn tới. Cho nên dù ít, dù nhiều mọi người chúng ta phải tương trợ lẫn nhau.

Một niềm tin vụt sáng, như ngọn lửa bùng lên trong đêm tối của những người chúng ta. Vùng quê hương sẽ là nơi dung dưỡng của những người yêu quê hương dân tộc. Cái đau khổ của người dân miền Trung sẽ vơi bớt, Khi mọi người chúng ta ý thức rõ trách nhiệm của mình.

VŨ NGỌC LONG



TRANG HỌC BỔNG

Giải đáp các thắc mắc về Chương Trình Học Bổng

Trong số báo trước, chúng tôi đã phác họa vài nét đại cương về chương trình Học Bổng. Kỳ này chúng tôi xin trả lời một số câu hỏi của quý độc giả và các SV, HS đã gửi thư về UB.

1/-

C.H :— Chương trình học Bổng do nhóm HTN và tuần báo Đời tổ chức và điều hành hay do một tổ chức nào khác thực hiện mà nhóm HTN và tuần Báo Đời chỉ đóng vai trò hỗ trợ?

T.L :— Chương trình Học Bổng do chính nhóm HTN và Tuần Báo Đời tổ chức. Nhưng với phương tiện yếu kém, nhóm và báo Đời chỉ giúp một phần tượng trưng và giữ vai trò điều hành trung gian. Việc điều hành được giao cho UBHB. Trung gian ở đây là sự trung gian giữa người cấp và người nhận HB.

2/-

C.H :— UBHB làm việc ra sao?

T.L :— Vì nguồn tài trợ hầu hết trông đợi ở sự ủng hộ nhiệt tình của quý vị Ân nhân do đó công việc chính của UB là :

— Vận động mọi tổ chức công, tư các nhà tư bản, thương gia, các thân hào, nhân sĩ giàu có trong nước hưởng ứng chương trình.

— Việc thứ hai của Ủy Ban là Thâu nhận, và cứu xét các hồ sơ từ các nơi gửi về.

3/-

C.H :— Các Ân Nhân ủng hộ chương trình bằng cách nào?

T.L :— Bằng cách gửi thẳng đến tòa soạn tuần báo Đời một số hiện kim kèm theo phiếu Ân Nhân (có đăng dưới đây). Số hiện kim này sẽ do UB tùy nghi cấp phát hoặc quý vị Ân Nhân có thể nhận bảo trợ thẳng một hay nhiều SV, HS do UB đề nghị.

4/-

C.H :— Những ai có thể xin học bổng? Điều kiện ra sao?

T.L :— Bất kỳ SV, HS nào trên toàn quốc, không phân biệt địa phương, tôn giáo, tuổi tác, trường sở đều có thể xin học bổng. Chỉ cần hai điều kiện tối thiểu :

— Nghèo : thuộc thành phần công nhân, tư sản, tỵ nạn chiến tranh, đồng anh em...

— Học giỏi (chứng minh bằng bản sao học bạ, chứng chỉ, giấy giới thiệu.)

(CÒN NỮA)

Danh sách các vị ân nhân đã góp phần ủng hộ Chương Trình Học Bổng

Trong đợt đầu, UB đã nhận được sự ủng hộ của một số các vị Mạnh thường Quân có tên trong danh sách dưới đây :

- 1) Ông Nguyễn đức Kiêm.
- 2) Ông Bà Hồng Hưng
- 3) Nhà văn Cung Tích Biền.

4) Kgiả Đỗ Quý Toàn.

5) Bà Bác sĩ Hoàng văn Đứơc

6) Luật sư Lê Trọng Quát.

7) Dược sĩ Đỗ Cường Duy.

8) Nghị sĩ Đoàn văn Cầu.

9) Ký giả Thanh Thương Hoàng.

10) Bác sĩ Nguyễn Anh Tài

11) Hãng bột giặt «Net».

12) Nhật báo Chính Luận.

13) Bà Talovich.

14) Một người lính.

15) Nhà phát hành Đồng Nai.

16) BS : Trần Ngọc Ninh.

17) Bà Dược sĩ Nguyễn cao Thăng

18) Ông Giám đốc Crystal Palace

19) KG : Nguyễn Tân Dân.

Ngoài ra còn một số Ân nhân UB đã nhận được lời hứa giúp nhưng UB chưa tiếp xúc được.

Trong đợt II UB sẽ tiếp xúc với quý vị ân nhân có tên dưới đây để nhận số HB mà quý vị đã hứa

1) Nhà văn Nguyễn Thụy Long (Sài Gòn)

2) Nguyễn Mạnh Đồng (Sg).

3) Gs : Lê Bá Kông (Sg)

4) Gs : Nguyễn Hữu Đức (Sg)

5) BS : Trương Đình Trí (ĐN)

PHIẾU AN NHÂN

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, Họ : _____

Địa chỉ : _____

Đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, bằng cách đóng góp :

A. — Một số tiền là _____

B. — Một số học bổng theo các chi tiết sau

1) _____ học bổng toàn phần (4.000\$)

2) _____ học bổng bán phần (2.000\$)

3) _____ học bổng khuyến khích (1.000\$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

_____ Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông ĐÌNH NGỌC TẤN

Nhắn tin

— CÁC ANH : Võ Thống (KBC 4355) : Tôn thất Oanh (Gia Định), Nguyễn tiến Quang (Chợ lớn), Phạm văn Châu (Vĩnh Bình) Phạm văn An (KBC. 6418) Nguyễn tân Thanh (Mỹ Tho) Nguyễn đình Chính (Sài Gòn) Tôn thất Lũ (Huế) Nông Duy Linh (Biên Hòa) Lê minh Trường (KBC 7530) Lê thị Nguyệt (Gia Định) bản hợp đồng đã gửi tới các anh, chị.

— Anh ĐÀO TẤN KHÁI (Phan Rang) việc anh yêu cầu chúng tôi là làm.

— Chị LÊ THỊ ÚT (Ba Xuyên) là nhận được thư chị. Trung ương

ghi nhận ý kiến xây dựng của chị Sao lâu quá không nhận được tin gì về sinh hoạt của Đại Diện mong tin nhiều. Thân.

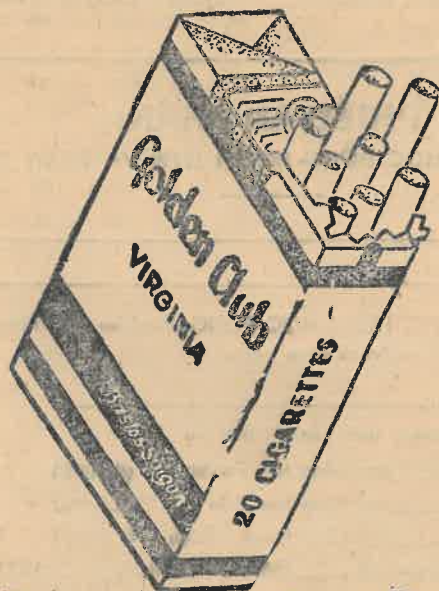
— Anh ĐÌNH NHẬT THỊNH (Sài Gòn) Anh xác định rõ địa chỉ để chúng tôi sẽ gửi bản hợp đồng tới anh.

— Anh NGUYỄN NGỌC VINH (4743) : Rất cảm kích trước ý kiến xây dựng của anh. Anh có thể liên lạc với đại diện Sóng Thần Qui Nhơn để cùng anh em hoạt động.

— Anh VƯƠNG VĂN CHƠN (Sa Đéc) mong tin anh.

— ANH Vũ Kim Hoàng (Pleiku) Nguyễn văn Hội (Vũng Tàu) Nguyễn ngọc Hương (Phan Thiết) Nguyễn văn Anh (Cam Ranh) Phạm minh Quang (Châu Đốc) Đã gửi giấy tờ chính thức tới các anh.

Golden Club
VIRGINIE



Thuốc thơm hảo hạng

DÙNG TOÀN THUỐC LÁ THƠM THƯỢNG HẢO HẠNG

Vir_inie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ»

tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tương tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGŨ TỬ» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ được tinh luyện tổng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đàn ông liệt dương, đàn bà lạnh nhạt : Vợ chồng không thích chung chăn gối ! Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng, lục phủ và giải khai 116 huyết đạo chính, từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lục Tử luôn luôn xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC :

Đã nhận được thư và đã gửi toa chỉ dẫn đến quý vị sau đây : TIS ĐV THO KBC 4096 — TIS H. V. XƯƠNG KBC 3119 — TV. TRONG KBC 3446/3 — NN Sĩ Saigon 1 — N. T. TRANG Thủ Đức — NV HỒNG KBC 4812 — TIS NH THẮNG SD4/KQPĐ 211 —

— TIS NG. L. HUY KBC 4526/61 : Đôi khi người ta vì mặc cảm mà sinh chứng bệnh ảo tưởng. Thử xét lại xem ông có phải ở trường hợp đó không ?

— Cô CHIÊM (ĐT) : Ngự-Từ có khả năng trị khỏi chứng bệnh của ông nhà. Tùy theo bệnh nặng nhẹ mà điều trị lâu hay mau. Nếu chưa quá 49 tuần thì bảo đảm sẽ trị khỏi hẳn.

— BĂNG ĐÌNH (VĐTC) : Cảm ơn ông bài thơ tặng vịnh về «Ngự Từ» :

Yêu đời : găm lại thuốc chỉ bằng !
Ngự từ thường dùng nội lực lắng
Hạnh phúc lứa đôi tràn nhựa sống
Gia đình vui vẻ bốn mùa xuân
Thận suy, mệt mỏi, xương đau nhức
Cơ thể rã rời liệt bản thân
«Hăm lăm vì sao» trừ diệt hẳn
Tâm hồn khoan khoái, khỏe như thần

bà LÝ BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thưởng Q6 Cholon

Một vòng thế giới

(TIẾP THEO TRANG 19)

cho các vị đại sứ, để đi lãnh cho dễ. Bữa nay chúng tôi làm đúng theo lời đề nghị đó !

Là người chánh trị, nhưng Neruda cho biết trong 7000 trong thơ ông đã viết, chỉ có khoảng 4 trang viết về chánh trị — trừ các truyền đơn, tuyên cáo... tất nhiên. Cổ thi sĩ Tây Ban Nha Garcia Lorca bị sát hại (thời nội chiến) cũng viết về Neruda rằng : «Anh thực là người thấu hiểu rằng những lá cờ và đàn én lượn bay còn có tính cách bất tử hơn là những pho tượng đá».

Còn ông T.T.K Gierow thì ca ngợi Pablo Neruda là «thi sĩ của phẩm giá con người, phẩm giá đó đang bị xúc phạm.» và «ông đã làm cho sống động những ước mơ và thân phận của một đại lực» — ám chỉ Châu Mỹ La Tinh.

Sanh năm 1904, bắt đầu làm thơ từ năm lên 8 tuổi, tới năm 14 thơ của Neruda đã xuất hiện trước công chúng. Năm 20 tuổi Neruda xuất bản tập thơ nổi tiếng nhất của ông «Hai Mươi Bài Thơ Tình»

Từ năm 1927, Neruda đã lần lượt làm lãnh sự Chili ở Miền Điện Tích Lan, Java, Tân Gia Ba, Á Căn Đình và Tây Ban Nha, Mỹ Tây Cơ v.v. Có lần ông chống chánh phủ Chili, và đã bị trục xuất ra khỏi Pháp, theo lời chánh phủ này yêu cầu.

Năm 1945 Neruda được bầu làm nghị sĩ vì chống lại Tổng Thống Gón zalez «bán đất nước cho Mỹ» nên Neruda phải sống lưu vong từ 1948 tới 1953.

Tuy được giải thưởng Stalin năm 1953, Neruda lại ghét Stalin. Năm 1963, ông viết về Stalin «con người tàn bạo đã làm đình trệ cả sự sống !

Trong thơ Neruda, nhất là thơ tình, các cảm giác thể chất và cảm hứng tinh thần được pha trộn, đồng nhất.

Từ 20 năm nay, năm nào ông cũng được đề nghị lãnh giải Nobel. Mời bạn đọc một bài thơ của Neruda.

Lời đứa trẻ nói với bàn chân nó

Bàn chân trẻ nhỏ không biết nó chỉ là bàn chân
Và nó muốn trở thành một cánh bướm hay một trái táo oOo

Nhưng rồi sau, đá cứng khô đường phố, cầu thang, những con đường trên trái đất cục cằn

tiếp tục dạy bàn chân biết rằng nó chẳng thể bay
chẳng thể làm trái táo trên cây Rồi bàn chân trẻ nhỏ chịu thua

ngã trên chiến địa thành tù binh

bị giam giữ trong một chiếc giày
(Trích trong : Thập Niên Mối 1958—1967)

đời muôn mặt

(tiếp theo trang 37)

— Mấy anh ở đây chỉ ra nhạc không vậy à. Thành ra tui đi lên Sài Gòn chỉ thuê mấy bản này thôi.

Nhìn sang một bàn kế bên thì thấy «mấy anh ở đây» đang nhịp chân theo điệu trống tó vẻ rất thích thú. Kiểu quần ống chật bó vải ca rô lảng lảng chiếu chiếu của mấy vị «dân chơi» đó có thể làm cho mấy cậu hippy Saigon so với các kiểu thời trang hiện nay mà cười ngất.

Bạn cần đi toilette ? Mời bạn ra phía sau. Đừng nhớ gì đến toilette ở La Pagode với gạch trắng men, với lòng náo bỏ vào cầu tiêu và ngào ngạt mùi hăng hắc thuốc tây uest. Toilette ở đây là một cái lu với lon bơ rí nếu bạn cần rửa mặt. Còn nhà cầu ? Chỉ có mấy mảnh gỗ lớn cao đến thất lưng để che chỗ cho bạn ngồi xuống giải tỏa cái nặng nề trong người. Và ngay sau lưng bạn là một chuồng heo và mấy cái lồng gà thật lớn. Một chị sen trong nhà đang luồn tay bắt một chú gà làm thịt và chú vịt tưng-tưng nhảy ngay vào chỗ bạn ngồi.

Món nghe nhạc Việt của Jo-Marcel thì ở quán H. chỉ cách quán cà phê thuốc bắc vài căn và cũng có một xe sinh tố đặt phía

trước. Ở quán này nhạc tương đối khá hơn nhưng mỗi lần máy xay nước sinh tố làm việc hút điện thì giọng ca của Khánh Ly, Thái Thanh chảy dài ra. Muốn yêu cầu bản gì, mời bạn bước sang nhà bên cạnh. Giàn máy tape để ở đây bên cạnh những bao gạo, đậu xanh vì đây là một hàng chạp phở. Điều an ủi cuối cùng là có bán sinh tố khá xinh và rất chịu chuộng khách.

(PHẠM NHA TRANG)

Nói chuyện với Đầu Gối

(TIẾP THEO TRANG 5)

— Tạm thời Đầu Gối tự suy tôn làm đảng trưởng đảng Đờ Buồn. Tôn Thất Trung Nghĩa làm phó đảng trưởng, Tạ ký làm Tổng thư Ký.

— Sẽ triệu tập một khoảng đại hội nghị để thảo luận lấy biểu quyết về vấn đề có nên đổi tên «Đảng thành-giáo phái» không. Hay sẽ tìm một danh xưng nào khác các tên cũ rích, đảng, giáo phái, hội nhóm... v.v...

— Chu vị Thủy đã có giấy phép số 1053/BTT/NBC, đề xuất bản một tờ báo lấy tên là «Đờ Buồn.» Đảng sẽ lấy tuần báo Đờ Buồn làm cơ quan chính thức phát huy triết thuyết Đờ Buồn và xây dựng cơ sở đảng viên. Trong khi chờ đợi, báo «Đờ Buồn» ra mắt, bắt đầu từ tuần tới, báo Đời sẽ dành riêng 6 trang mỗi tuần để các đảng viên dùng làm diễn đàn chung. Mục đích đàn Đờ Buồn này sẽ do Tổng thư ký Tạ Ký phụ trách. Các bạn muốn xin gia nhập đảng, hoặc có điều gì thắc mắc, xin liên lạc hoặc viết thư cho Tạ Ký Tổng thư ký đảng Đờ Buồn 143 Cống Quỳnh.

xin các bạn đừng tưởng Đầu Gối viết đùa. Đảng Đờ Buồn sẽ làm thực, sẽ là đảng lớn, mạnh nhất nước. Đảng không những làm các đảng viên Đờ Buồn, mà rất có thể đảng sẽ mang lại hòa bình, cứu vớt dân tộc này, chưa biết chừng. Các bạn hãy tham gia và cổ động cho Đảng Đờ Buồn. Điều lệ nhập đảng, tuyên ngôn của đảng sẽ công bố nay mai, ly kỳ lắm.

Tết Mậu Thân trận điệp báo...

(tiếp theo trang 7)

Hoàng Hô tốt nghiệp trường tình báo Pháp, chủ nhiệm tuần báo Trinh Thám, rồi dần dần Hạ Viện VNCH, bị tòa án quân sự mật trận xử khuyết tịch tử hình trong vụ án này.

Với một dĩ vãng kể trên, biết đâu Hồ đã vượt biên giới (!) ngay trong phần đất của thủ đô này. Biết đâu Hồ lại chẳng từ một cửa sổ của một Tòa Đại sứ đang ngắm nhìn chúng ta. Nhưng điều quan trọng muốn biết Hồ đã đóng vai trò gì trong vụ Tết Mậu Thân. Người ta biết trong ba ngày Tết Mậu Thân, Hoàng Hô đã lái xe thăm viếng các chánh khách từng sống hàng chục năm trên đất Pháp như B. D. ông Quynh Hoa, Trịnh Đình Thảo, Lâm văn Tút... Bây giờ các chánh khách này ở đâu? Ai cũng biết!

Mỹ biết trước

Trước khi ra Tòa Án Quân Sự Mật Trận, Trần ngọc Châu đã khai rằng ông ta được gặp T.N. Hiếu và biết rằng V.C sắp tấn công lớn. Ông ta đã khai báo với những người bạn Mỹ thuộc Tinh Báo. Châu còn nói ông tiếp tục tiếp xúc với Hiền, một đại úy V.C là cốt để lấy tin tức.

Nhưng tại sao Châu không thông báo cho tinh Báo V.N.C.H?

Câu này chưa ai trả lời.

Nhưng người ta có thể biết tại sao! Vì chính cơ quan xử dụng Châu cũng không muốn cho VNCH biết gì về vụ tổng công kích.

Ngày 25-10 vừa rồi, tin UPI cho ta biết cựu Tổng thống Johnson đã viết trong hồi ký của ông rằng Ngũ Giác Đài đã biết trước Cộng sản tấn công vào Tết Mậu Thân — nhưng không ngờ lại đánh lớn như vậy.

Ông Johnson còn dấu diếm điều gì không nói ra?

Tại sao Bộ Quốc Phòng Mỹ biết trước, mà Bộ Quốc Phòng VN không biết? Trong lúc quân đội Mỹ cắm trại 100/100 suốt 3 ngày Tết thì quân đội VN CH lại đốt pháo tung bùng, Các tướng đi nghỉ mát Tổng thống về Mỹ Tho thăm bên ngoại!

Người ta chỉ có thể rút ra một kết luận rằng trận Tết Mậu Thân là một trận chiến điệp báo.

Chinh trận chiến điệp báo này đã mang thất bại lớn lao cho Cộng sản, vì thua về điệp báo nên C.sản mới thua về quân sự, dần dần đi tới chỗ suy sụp như hiện nay.

Điệp báo quốc tế

Trong trận giặc vô hình của các điệp viên quốc tế (mật trận trải rộng khắp thế giới: từ Hoa thịnh Đồn, qua Moscow, Vọng Các, Varsovie, tới Nam Vang...) Hà Nội đã thu được một loạt những « dư kiện giả »

Khó nhất trong chiến tranh điệp báo là « vấn đề thâu thập dư kiện — Biết người biết ta, trăm trận đánh, trăm trận thắng!

Những dư kiện giả được ngụy tạo khéo léo đến nỗi chính Hồ chí Minh, tay gián điệp quốc tế, cũng bị lừa!

Để chế tạo ra các dư kiện giả đó, CIA đã phải nhờ KGB! Mỹ và Nga giúp nhau thanh toán cái ung nhọt VN, vì họ cùng có một mục tiêu: Chứng minh rằng chiến lược Mao trạch Đông thất bại!

Khi nào họ chứng minh được điều đó, thì 83 phong trào giải phóng trên thế giới sẽ mất hết tinh thần và tự động tan rã.

Thế là họ Hồ cáo già bị rơi vào tròng. Ngày mồng một, Mậu Thân, Đài Hà Nội đọc 4 câu thơ chúc Tết của họ Hồ:

Câu đầu: Xuân này hơn hẳn những xuân qua.

Câu cuối: Tiến lên, toàn thắng sẽ về ta!

Suốt từ tối giao thừa tới tối mồng một, Đài Hà Nội và Đài VC đọc lại đọc đi bài thơ đó. Khẩu lệnh: Tiến Lên.

Để sửa soạn, trước Tết, cán bộ nội thành sinh viên vận của VC đã xúi các phân khoa tổ chức một đêm Quang Trung, chỉ cần 3 cán bộ văn nghệ VC, có trợ cấp tiền bạc dồi dào, chúng đã tổ chức được một ban ca, vũ, kịch đồ sộ, có nơi tập, nơi ăn đang hoàng.

Trong đêm văn nghệ tổ chức tại HVQGHC này một bài hát được lập đi lập lại là bài «Người hèn» của Tôn Thất Lập.

Người hèn NGƯỜI:

Một khẩu lệnh nữa! Trong đám mấy ngàn khán giả sinh viên học sinh đó, có mấy đại đội đặc công tới để nghe khẩu lệnh, và được tác động tinh thần.

Theo chương trình dự định, ngày 5 Tết họ sẽ tổ chức Tết Đồng Đa tại trụ sở Sinh Viên!

V.C. tưởng nắm được toàn cơ hội!

Đêm mồng một là lệnh đồng khởi. Nhưng khi tất cả kế hoạch được tính toán trên các yếu tố sai lầm thì Lệnh Đồng Khởi chỉ là lệnh tự sát tập thể!

Những cán binh VC, khi bị bắt còn ngơ ngác không hiểu tại sao cấp chỉ huy mình lại sai lầm nặng!

Những cán binh bị bỏ rơi, nằm trong cái túi lửa Cổ đô Huế, càng ngơ ngác vì bất tin của thượng cấp.

Tất cả rơi vào lưới điệp báo! Kể cả các tri thức không tưởng, trở cờ vào phút chót theo Cộng Sản, đua nhau xuất đầu lộ diện rồi cũng biệt tăm tích!

Ở Hà Nội, Chế Lan Viên đã viết sẵn một bài thơ ca ngợi cuộc Đồng Khởi! Bài thơ được phát thanh ngay đêm mồng hai. Nhưng bài thơ đó bây giờ vụt vào sọt rác.

Thua trận đánh Điệp Báo, cụ Hồ nường hết vốn liếng vào một canh bạc bịp chết không nhăm được mắt! Nixon và Breznev xoa tay. Xong rồi, Mao sẽ phải mở cửa Hoa Lục!

BẠN ĐANG LÀM TAY SAI.

(TIẾP THEO TRANG 9)

Một phần không nhỏ SV bỗng dưng vô tình trở thành « điệp viên » tại từ thực hiện công tác dịch vận nội thành cho Vixi và chẳng buồn ngoại kiều.

Vậy thì khi nào bạn sắp trở thành điệp viên?

Bạn không cần làm Thái Khắc Chuyên, cũng không cần như bà Bùi Quang Ân, mà vẫn có thể trở thành điệp viên ngon ơ của các tổ chức điệp báo quốc tế khi:

Tự dưng có một ông bạn tốt bụng như ông Smith tới kiểm bạn làm quen và đề nghị làm cái này làm cái kia.

— Bạn đấu tranh mà có thím Bầy, được Ba trợ giúp hàng chục triệu bạc!

Và khi bạn còn thắc mắc không hiểu điều gì xui khiến bạn làm việc

như thế, và tự hỏi làm như thế có lợi cho ai.

Một tướng lãnh, một nhà tu, một anh SV, một bác phu xích lô đều là người bạn thiết của những bàn tay lòng lá hoặc « ở trong

kh» cả. Trăm sự nhờ vào sự thông minh, luôn luôn cảnh giác của bạn còn bạn làm điệp viên hay không thì may ra chỉ có ông trời biết. Dieu seul sait!

Của X13

ĐÃ CÓ BÁN KHẮP NƠI

SÁCH DẠY TÂY BAN CẦM MỜI 30 NGÀY BIẾT ĐỆM TÂY BAN CẦM của Giáo sư kiêm nhạc sư NAM PHONG biên soạn, dạy đēm nhiều điệu hay như 5 điệu TUYẾT, BỎ LỀ RỒ, RĂNG GỖ SỈ LỒ RỐC đủ thứ.

Có 16 hình chụp dạy bấm 1440 HỢP ÁM ĐỦ LOẠI, dễ hiểu, thật đẹp, dành cho họ: viên chưa biết đēm, ĐƠN THIỂU CĂN BẢN (320đ, mỗi cuốn). (Đặc biệt xem trang 46 và 51). Còn 100 cuốn NGOẠI HẠNG THẬT ĐẸP CÓ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ KÝ của Giáo sư NAM PNONG

ĐỀ KÝ NIỆM, (1000đ, mỗi cuốn, Chỉ bán độc quyền tại lớp VĂN HỌC NGHỆ THUẬT NAM PHONG, Ở xa, gởi thư BẢO BẢO ĐÀM BƯU PHIẾU đē:

1000 đồng cho Ô. NG. TRƯỜNG XUÂN, ngoài bao thư đē; Giáo sư NAM PHONG, HỘ THƯ SỐ 2.210 SAIGON (hai ngàn hai trăm mười). Muốn học TÂY BAN CẦM, CA SĨ PHÁP VĂN ĐÀM THOẠI DU HỌC DU LỊCH và COURSE DE LANGUE I, II, III, IV, nhờ số 374, HỒNG THẬP TỰ, SG. (Xếp rập Olympic) chỉ dẫn đến lớp học. Các Đại lý mua sách tại Nhà Sách, 150 Lê Lai, SAIGON

HEPACHAUT



**VUI VỀ
TUỔI TRẺ
DA ĐẸ
MỊN MANG**

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BỒ TỬU

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN

GẦY ỒM, MẤT NGỦ

MỤN Ở MẶT

NGỪA MỀ ĐAY

THIỂU MÁU

LAO LỰC

TÁO BÓN

DƯỠNG THAI

MỖI MỆT

Viên Bảo Chế HADZER

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

Vẫn còn niềm tin

Chiến tranh hoài chán, bỏ mẹ. Học sinh bây giờ học thi nếu rớt, năm tới còn được học lại để thi nữa nếu đủ tuổi, hoặc thi rớt thì phải vào lính nếu trên 1 năm. Đánh đấm nhau hoài chán bỏ bu. Miền Bắc nghe theo Nga, Tàu đem quân vào xâm lăng miền Nam. Miền Nam yêu cầu Mỹ giúp để chống lại Cộng Sản Bắc Việt. Thế là hai miền Nam Bắc đánh nhau. Đánh nhau cho đã để Nga, Tàu, Mỹ hưởng lợi. Còn Việt Nam thì lãnh đủ các thiệt thòi. Số phận các nước nhược tiểu là như vậy. Một cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn. Một cuộc chiến phi nghĩa, vô lý. Ngày xưa cách đây vài năm, tôi nghĩ rằng đi lính là để đánh lại Cộng Sản. Quân đội mạnh đánh bại Cộng Sản là có hòa bình. Ngày nay tôi không đủ ngay thơ để tin tưởng như vậy. Và ai còn nuôi hy vọng hòa bình trong chiến thắng là ảo tưởng. Anh em đánh nhau đúng như trong chuyện «Cồn Cát lằng» của Trần Viễn Phương. Anh em ruột bắn giết nhau ngay trước nhà dưới sự chứng kiến của người cha. Tôi còn chán hơn nữa khi vào thăm thương phế binh ở nhà thương quân đội. Kê đứt tay, người cụt chân. Tôi còn chán khi đọc «Kỷ vật cho em» của Tê Đê. Tôi thích nhạc Phạm Duy, Trịnh công Sơn, Cung Tiến, Hoàng Thi Thơ... Còn những bản nhạc lính, những bản do Phi Thoàn, Khả Năng hát, những bản kích động nhạc Hùng Cường Mai lệ Huyền ca, tôi không ưa.

Nguyên nhân nào tôi đọc báo Đời? Trước ngày thi tôi đọc lai rai. Thi rớt buồn quá chẳng làm gì tôi đọc báo Đời. Trong mục «Nói chuyện với Đầu Gối, Đầu

Gối đủ mẹ cả Đế Quốc Tư Bản lẫn Cộng Sản (nhân tin Tổng Thống Nixon sẽ sang thăm Bắc Kinh) làm tôi khoái quá, dù biết rằng mục đó không hẳn là thật. Giống như Đầu Gối nói rằng phái viên Đời sẽ phỏng vấn Đại Sứ Bunker và sẽ có bài đăng trên Đời, Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu và Phó Tổng Thống Nguyễn cao Kỳ sẽ viết hồi ký đăng trên Sóng Thần.

Ngay vụ Mission Impossible tôi không tin là Đầu Gối sẽ làm được. Nếu ông làm được, thật là một kỳ công. Đọc Đời tôi thích «Nói Chuyện Với Đầu Gối», các bài tiên đoán chính trị của Lý Đại Nguyên, «Thơ Đời» của Tú Kếu, và những bài khác đều... «đáng đồng tiền» cả.

Giờ đây tôi đã là độc giả trung thành của báo Đời.

Bạn bè tôi có đứa còn hăng tiết vệt nói thi đậu sẽ đi phi công, có đứa thích vào Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt. Thú thật tôi không ham những cái đó. Tôi nghĩ rằng đã có một triệu quân lính rồi, thêm tôi hay 1 số ít nữa cũng chẳng làm gì cũng vậy mà thôi. Có người bảo rằng tôi có tinh thần chủ bại, đầu hàng Cộng Sản, đêm sau lưng chiến sĩ? Anh tôi đang là lính, đang cầm súng chiến đấu chống giặc ngoài mặt trận. Tôi được sống yên ổn là nhờ bao nhiêu người đang chiến đấu chống Cộng. Tôi không quên điều đó. Nhưng tôi vẫn chán chiến tranh, một cuộc chiến tranh dài lòng thông.

Đọc Sóng Thần, tôi thấy có Bạch Tuyết. Tôi thích Bạch Tuyết qua ciné và tân nhạc. Nay lại thích Bạch Tuyết qua viết báo. Bạch Tuyết viết trên báo Hòa Bình, có người bảo Bạch Tuyết chỉ để tên vậy thôi, còn người viết là khác. Tôi tin Bạch Tuyết không làm như vậy. Về cái lương thì không thích (tôi không thích hay tại tôi không biết thưởng thức?). Cách đây đã lâu, báo bàn về vụ Hùng Cường Bạch Tuyết là phạm thuần phong mỹ tục. Nhưng đã qua rồi thôi. Dù gì cũng không làm mất sự ai mộ của tôi đối với Bạch Tuyết.

Trong nhà tôi, ba tôi anh và chị tôi đều ủng hộ Tổng Thống Thiệu ngày 3-10 tôi không đi bầu. Ba và

anh tôi nói ông Thiệu đáng làm Tổng Thống vì lập trường chống cộng của ông. Ba và anh tôi đều tin Mỹ giúp Việt Nam vô vị lợi giúp chúng ta chống Cộng, nếu không có Mỹ thì miền Nam này lọt vào tay Cộng Sản. Chứ không thấy những cái xấu và tai hại của người Mỹ ở Việt Nam. Báo chí tiên đoán trước ngày bầu cử có đi bầu hay không Tổng Thống Thiệu vẫn đặc cử. Tôi chỉ là con và em trong nhà. Mỗi người có một ý riêng, tôi vẫn tôn trọng ý nghĩa của mọi người về việc báo Đời kêu gọi góp vốn để thành lập cơ sở xuất bản Nhân Chủ và ra Sóng Thần tôi rất muốn đóng góp. Nhưng tôi còn đang đi học, không làm gì để kiếm được một đồng, còn ăn bám cha mẹ thì làm gì tôi có tiền để đóng góp. Tôi chỉ biết đọc báo Đời thì tôi đọc đủ, còn Sóng Thần thì không đều. Làm gì thì làm tôi vẫn để dành tiền đọc báo, và chỉ nào Đời và Sóng Thần.

Chiến tranh: chán. Bầu cử: chán. Xã hội nát bét. Miền quê xơ xác tiêu điều, bom đạn, chết chóc.

Trong những cái chán đó, tôi còn một hy vọng thật lớn, một niềm tin mãnh liệt đặt nơi Sóng Thần, Cơ Quan Vận Động Cách Mạng Dân Tộc Xã Hội.

HÀ XUÂN PHÚ
Nhà Trang



Trăng không có Hương?

Trong bài «Trung thu ngẫu cảm» đăng trong Tuần báo «Đời» số vừa rồi, ông Thiệu Cầu đã trích dẫn câu thơ của Xuân Diệu «Trăng nở đầy buồng người nơi đâu» để viết rằng người có khi lại coi trăng... là một thứ hương, như hương chuối, buồng cau đến độ nở rộ.

Tôi xin mạn phép thưa rằng người miền Bắc dùng chữ «buồng» để chỉ cái «phòng» của người miền Nam. Vì vậy câu thơ trên có ý là nỗi buồn của người có người yêu đã bỏ đi và ngồi nhìn ánh trăng chiếu vào căn phòng nay đã trống trải.

NGUYỄN KHẮC NHÂN, Saigon

« Tóc mai sợi ngắn sợi dài
LAN SƠN em gội thương hoài
ngàn năm »

KEM GỘI ĐẦU LAN SƠN

- Do Kỹ sư Hà Dương Bưu và Dược sĩ Hà Dương Thị Quyên nghiên cứu và chế tạo theo phương pháp tối tân.
- Gồm 12 hóa chất đặc biệt làm cho trơn tóc, mượt tóc, sạch gàu và hết chứng ngứa đầu.
- Kem LAN SƠN nuôi dưỡng và làm hết rụng tóc.

Kem gội đầu LAN SƠN phẩm chất bảo đảm
BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY, VIỆN UỐN TÓC VÀ HÀNG TẬP HỢP